

OTSUICHI

LỜI NGUYÊN
SHIRASAN



Thu Hà
dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC

Lời nguyện Shiraisan



Tác giả: Otsuichi

Người dịch: Thu Hà

Phát hành: IPM

Nhà xuất bản Hồng Đức 2022

1

Mizuki đắm đắm nhìn làn hơi nước trắng trắng tỏa lên từ tách cà phê rồi ùn lại như lụa mỏng dưới khối không khí dâng cao vì nhiệt. Cà phê nóng hôi hổi, phục vụ mới mang đến.

“Hôm đó, khách mời đám cưới đều vỗ tay thể này và đồng thanh hô với cô dâu chú rể, ‘Chúc mừng!’, ‘Hạnh phúc nhé!’” Trên ghế cạnh quầy, cô bạn thân Kato Kana liền thoảng nói, kèm theo động tác vỗ tay bộp bộp trước ngực. Cô đang kể truyện kinh dị cho Mizuki nghe.

Bộp bộp bộp!

Bộp bộp bộp!

Kana tái hiện cảnh quan khách vỗ tay chúc mừng đôi uyên ương trong lễ cưới.

“Bấy giờ có người giơ máy ảnh chụp lại khoảnh khắc mọi người vỗ tay. Nhưng mà...”

Đến đây, Kana hạ giọng thì thầm.

“Về sau xem lại ảnh, tay ai cũng như thế này.”

Cô chấp hai tay vào nhau, các ngón mảnh khảnh duỗi thẳng, hai lòng bàn tay ép sát, động tác như viếng tang.

“Mọi người vỗ tay lia lịa, thế mà chụp đúng được khoảnh khắc lòng bàn tay ai nấy đều chạm nhau thì thật là... Ảnh đám cưới bỗng như ảnh đám

ma... Xui xẻo quá! Nghe nói không bao lâu sau, cô dâu chú rể gặp tai nạn qua đời.”

Mizuki mừng rỡ ra tấm ảnh. Đôi uyên ương nở nụ cười hạnh phúc. Quan khách xung quanh mang khuôn mặt rạng rỡ tươi vui, nhưng tay lại chắp vào kiểu cầu nguyện. Tất cả, không chừa một ai, như thể đang tiễn đưa hai người về thế giới bên kia.

Mizuki rùng mình, bất chợt thấy lấn cấn. Nghĩ ngợi một lúc, cô nhận ra nguyên nhân.

“Cảm tưởng thế nào? Sợ không?” Kana hỏi.

“Sợ chứ. Còn hơi kì lạ nữa.”

Mizuki thử làm động tác vỗ tay. Quả nhiên là thế!

“Sao vậy?”

Lòng bàn tay trái và tay phải của Mizuki không chạm khít vào nhau mà một bên hơi dịch xuống. Lòng bàn tay trái cong nhẹ, đầu các ngón bên phải đặt vào hõm đó.

“Tớ đang hình dung câu chuyện cậu vừa kể. Trong số những người vỗ tay, hẳn là có người vỗ thế này.”

Mizuki giải thích trong lúc tưởng tượng hình ảnh một quý ông người Anh xúc động khi xem opera và lịch sử vỗ tay.

“Tớ chắc là chẳng ai ở đền vỗ tay kiểu ấy đâu^[1]. Nhưng lễ lạt chúc mừng như đám cưới thì chắc là có nhĩ.”

“Phải. Đúng hơn là phần lớn mọi người đều vỗ như thế.”

“Trong câu chuyện tớ kể, thời điểm người kia nhấn nút chụp ảnh, hai lòng bàn tay của mọi người đều ốp sát vào nhau, giống như cầu nguyện.”

Không phải không có khả năng ấy, Mizuki nghĩ. Xác suất bắt trúng khoảnh khắc tất cả các lòng bàn tay chạm nhau sẽ thay đổi tùy thuộc vào số người góp mặt trong ảnh, nhưng không hẳn là bằng không. Tuy nhiên, nếu

nhiều người vỗ tay theo kiểu quý ông người Anh, dù bắt lấy khoảnh khắc nào đi nữa thì đều không thể chụp được dáng tay cầu nguyện. Tay trái và tay phải chắc chắn luôn không thẳng hàng.

“Ồ, tớ hiểu rồi. Chi tiết lạ, nhưng nhỏ như thế mà Mizuki cũng để ý được!”

Kana nói với vẻ thán phục. Cô là người có khí chất rực rỡ đến mức chỉ cần cười trên thế này, không gian xung quanh cũng trở nên màu sắc. Hôm nay cô vận bộ đồ hồng nhạt và đeo bông tai thời thượng trông rất hợp. Đôi mắt nâu thì tuyệt đẹp, Mizuki nghĩ, hẳn sẽ làm các chàng trai xốn xang tâm hồn khi bắt gặp.

Bên ngoài khung cửa sổ đang mở là khoảnh sân nhỏ trang nhã có trồng cây ô liu. Quán cà phê này chỉ cách nhà ga một quãng đi bộ.

“Tớ có mua tặng cậu một món quà lưu niệm trong chuyến đi suối nước nóng,” Kana rủ Mizuki đến quán. Sau khi gọi đồ uống, cô mở túi xách lấy món quà bọc giấy, cỡ bằng lòng bàn tay, bên trong là muối tắm.

Vì học khác khoa nên Mizuki chẳng mấy khi gặp Kana ở trường. Tuy nhiên, họ đều nắm được đại khái tình hình của nhau thông qua mạng xã hội. Mizuki cũng biết Kana vừa đi chơi xa với mấy đồng nghiệp làm bán thời gian.

“Đi chơi có hoạt động gì không?”

“Kể truyện rùng rợn này.”

“Rùng rợn á?”

“Đêm trước hôm về, mỗi người bọn tớ phải kể một truyện kinh dị.”

“Kana kể truyện gì?”

Thế là Kana kể cho Mizuki nghe câu chuyện trên.

Cả hai vừa tận hưởng không khí của quán cà phê vừa tán gẫu vụn vặt, ví như sách đọc gần đây... Khi gặp nhau, Mizuki thường là người lắng nghe

nhiều hơn. Quán lúc này chỉ có họ. Các bàn đều trống nhưng hai cô lại chọn ngồi cạnh quầy, vì Mizuki không giỏi giao tiếp mặt đối mặt. Cô khó lòng chuyện trò trôi chảy trước ánh mắt chăm chăm của người khác, ngồi cạnh nhau sẽ khiến cô bình tĩnh hơn. Về điểm này, Kana luôn phối hợp với bạn.

Trò chuyện một lúc, họ tạm ngừng để nhâm nhi cà phê. Mây trôi ngang, vòm trời u ám, trong quán hơi tối lại. Kana bỗng có biểu hiện khác thường.

Khi Mizuki để ý thấy thì Kana đang dõi mắt ra chỗ nào đấy ngoài cửa sổ. Khuôn mặt hơi ngạc nhiên như thể phát hiện điều gì bất ngờ.

“Kana?” Mizuki gọi và nhìn theo tầm mắt bạn. Không có gì đặc biệt cả. Chỉ có cây ô liu ở sân quán.

Kana đứng dậy và đến gần cửa sổ, mũi gần như dán vào cửa kính, mắt nhìn ra ngoài.

Mizuki nhòai người khỏi ghế dõi theo. Cô quan sát khuôn mặt trông nghiêng của Kana và nhận ra mắt bạn mở to.

“Cậu sao thế?”

Nghe hỏi, cuối cùng Kana cũng có phản ứng. Cô ngoái nhìn Mizuki, “Ở đằng kia...” Đoạn lại dõi mắt ra ngoài, thở hỗn hển, khuôn mặt lộ vẻ kinh hoàng, cô bắt đầu giật lùi. Được vài bước, hai chân rú vào nhau làm cô ngã bệt xuống sàn.

Mizuki đứng dậy chạy đến gần.

“Này, cậu có sao không?”

Trong tư thế ngồi bệt, hai chân duỗi về phía cửa sổ, Kana vẫn chong chong nhìn ra ngoài ngay cả khi Mizuki đặt tay lên vai cô.

Cậu phục vụ ló ra khỏi quầy, “Quý khách... sao thế ạ?”

Mizuki đang định trả lời bạn thì hơi lạ thì Kana chộp lấy tay cô, siết chặt cổ tay trái cô như cầu cứu.

“Ở kia...” Kana van vì Mizuki với khuôn mặt như sắp khóc, “Kia kìa, cậu trông!”

Mizuki không hiểu phải trông thấy gì. Khung cảnh bên ngoài vẫn như cũ, không có chi tiết nào khác thường.

Kana lại nhìn ra cửa sổ, khuôn mặt méo mó đi.

Bất thần nghe tay đau nhói, Mizuki vô thức hất mạnh ra, liền thấy vết cào đỏ lừ để lại trên da thịt. Kana vừa bấm móng vào tay cô.

“Mizuki...”

Mắt họ giao nhau, bàn tay vừa siết chặt tay Mizuki vươn tới đầy van vì. Mizuki không hiểu bạn mình đang gặp chuyện gì nữa. Da thịt bị cào đau rất lên.

Bộ dạng máu me, Kana bất chợt ngược lên như thể vừa nghe ai gọi. Không phải ở đỉnh đầu, cũng không phải ngoài cửa sổ, mà là vùng chếch bên trên, tầm khuôn mặt của một người nếu có người đang đứng ở đấy.

Kana bật kêu, quay mình bò ngược đi như chạy trốn.

Một tiếng nổ kì lạ vang lên. Nghe giống tiếng thịt mọng nước bực ra cùng tiếng nước văng mạnh mẽ.

Cậu phục vụ rời khỏi quầy, định đến gần thì bất thần khựng lại, nín thở đầy sợ hãi. Mizuki vẫn chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Trong khoảnh khắc, máu từ mặt Kana phun tung tóe, cô đổ ập xuống, mặt úp sấp, bất động.

Mizuki kêu tên và lay vai bạn. Không thấy phản ứng gì. Kana đang nằm sấp nên từ góc độ hiện tại Mizuki chỉ nhìn được phần sau đầu bạn. Tuy nhiên máu tươi vẫn tiếp tục loang rộng dưới mặt Kana. Cần đảm bảo đường thở, Mizuki nghĩ, máu chảy nhiều thế này sẽ cản trở hô hấp mất, phải lật Kana lại. Cô bèn đặt tay dưới vai bạn, cố gắng nâng lên. Kana mảnh khảnh

và nhẹ cân, nhưng Mizuki cũng yếu sức nên muốn vịn ngửa ra vẫn khá gian nan.

Kana hẳn đã bất tỉnh, thân hình rời rã. Người lật lại rồi, khuôn mặt cũng lộ ra. Mizuki không xác định được mình đang nhìn thấy gì nữa. Hình ảnh quá phi thực tế làm cô sững sờ mất một lúc. Có tiếng loảng xoảng. Thì ra cậu phục vụ vừa giật lùi đã va vào kệ cạnh tường, làm dây ly thủy tinh xếp ngay ngắn rơi xuống sàn vỡ tan tành.

Khuôn mặt Kana trông rất kì dị. Viền mắt đỏ lôm, cơ thịt rách tướp lộn ra ngoài. Mí mắt bị xé toạc, hốc mắt trống rỗng, chỉ còn máu chảy và thịt đỏ. Nhãn cầu vốn gắn ở đó đã biến mất, chẳng biết đi đâu về đâu. Đến tận lúc này Mizuki mới muợn màng nhận ra, những mẩu thịt vụn văng trên sàn chính là nhãn cầu.

Mizuki nghe thấy tiếng hét.

Đó là âm thanh phát ra từ chính miệng cô.

Vào đại học, Mizuki bắt đầu cuộc sống một mình ở Tokyo. Cô không giỏi kết bạn, năm đầu tiên gần như không trò chuyện với ai. Tại sợ nhìn vào mắt người khác khi giao tiếp đấy mà, cô tự phân tích rằng đây là lý do khiến mình không nuôi dưỡng được quan hệ thân thiết nào.

Không lâu sau khi bước vào năm hai đại học, Mizuki quen Kana.

Tàu điện ngầm buổi sáng đông nghịt. Mizuki đang nắm chặt tay vịn và âm thầm chịu đựng các đợt xô đẩy từ mọi hướng thì thành linh, có thứ gì đó chạm vào hông cô. Thoạt tiên Mizuki còn cho là mình tưởng tượng, nhưng chẳng mấy chốc cô nhận ra đây là động tác sờ mó của lòng bàn tay. Nó bám vào hông cô và rê qua nắn lại như một sinh vật sống với ý định rõ ràng.

Mizuki đã từng nghe đồn về tình huống này, vậy mà khi thực sự gặp phải, lý trí vẫn tê liệt vì ghê tởm và sợ hãi, làm chân cô bủn rủn và thậm chí

kêu không ra tiếng. Giữa lúc Mizuki cứng đờ người bất lực thì một giọng nữ vang lên, “Thôi ngay, ông chú kia!”

Động tác sờ mó như chớp biến mất. Mizuki ngoái lại. Trong khoang tàu chật chội, một cô gái tóc nâu tầm tuổi cô đang tóm cổ tay một người đàn ông trung niên mặc vest.

Cô gái ở lại với Mizuki để cùng giao nộp tên đòi bại cho nhân viên nhà ga và giải thích tình hình xảy ra. Kato Kana. Cô xưng tên như vậy. Khi biết là bạn học cùng trường, họ lập tức trao đổi thông tin liên lạc và kết nối trên mạng xã hội. Lúc Mizuki mời đi ăn tối thay cho lời cảm ơn, Kana rủ luôn, “Hôm nào đi xem phim đi!” Hai người hợp tính kì lạ. Kana là người bạn đầu tiên của Mizuki ở Tokyo.

Thi thể Kana được đưa đi giám định pháp y.

Kí ức ngay sau khi Kana chết rất mơ hồ, Mizuki không rõ cảnh sát đến lúc nào, cổ tay trái mình băng bó lúc nào. Đầu óc mụ mẫm vì khóc quá nhiều, trong lúc lấy lời khai đã vài lần cô suýt ngất xỉu. Mà lời khai cũng không hỗ trợ điều tra được bao nhiêu. Kana tự đứng đứng dậy, bỗng nhiên sợ hãi, đột ngột qua đời.

Cảnh sát biết Mizuki không nói dối, vì phục vụ cũng đưa ra lời chứng tương tự. Đúng là Kana trở nên bất thường khi nhìn ra cửa sổ.

Điều tra viên tiến hành kiểm tra tỉ mỉ khoảnh sân. Không dấu vết nào chứng tỏ có đối tượng khả nghi xuất hiện trong tầm mắt Kana. Rốt cuộc cô gái đã thấy gì mà sợ hãi đến thế?

Sau cùng, cái chết của Kana được kết luận là do suy tim. Cảnh sát liên lạc với Mizuki và cho biết như vậy. Nhãn cầu vỡ, nhưng không phải là nguyên nhân trực tiếp gây tử vong. Người ta bảo rằng khi suy tim, một áp

suất bất thường sẽ sinh ra bên trong nhân cầu và gây nổ. Cơ chế chi tiết vẫn chưa sáng tỏ, chỉ biết cái chết của Kana không có yếu tố tội phạm.

Mizuki không thể chấp nhận kết luận này.

Kana thường xuyên sử dụng mạng xã hội. Mizuki nắm được tình hình gần đây của bạn cơ bản đều là nhờ Facebook. Một ngày trước khi qua đời, Kana đã đăng ảnh đi chơi suối nước nóng. Sau cái chết của cô, dưới ảnh tràn ngập những lời nhớ nhung chia buồn. Người thân bè bạn đều tỏ lòng tiếc thương trước mất mát này.

Facebook có một tính năng là hiển thị từ “Tưởng niệm” cạnh tên tài khoản khi người dùng qua đời. Mỗi đến lúc trông thấy hai chữ ấy xuất hiện ở đầu trang cá nhân của Kana, Mizuki mới biết tới tính năng này. Chắc là ai đó đã thông báo với quản trị viên.

Cô em họ của Kana đăng thông tin tang lễ lên Facebook. Mizuki không biết hôm đưa tang mình nên đến với vẻ mặt nào và chia sẻ những gì với gia đình bạn.

Mizuki chỉ nghỉ một ngày sau hôm Kana qua đời rồi đi học như cũ. Trong lúc cô băng qua sân trường, một số sinh viên đã gọi cô lại, tất cả đều quen biết Kana. Mizuki chỉ giáp mặt họ vài lần chứ chưa trò chuyện bao giờ. Có lẽ họ đã nghe phong thanh tình hình ở quán cà phê và muốn biết cụ thể chuyện gì xảy ra.

“Tin đồn đó là thật hả cậu?”

“Tin đồn nào?”

“Mất ấy.”

Tranh thủ mấy phút trước khi vào tiết, Mizuki nhắc lại những lời đã khai với cảnh sát. Về phần mắt, cô cố đề cập thật mập mờ. Có những cô gái bật khóc trong khi nghe. Xem ra mọi người đều yêu quý Kana. Mizuki hiểu được cảm xúc ấy, và thành ra sâu muộn. Từ nay có đến trường cũng không

bao giờ còn được thấy Kana nữa. Nhận ra sự thật này, sống mũi cô bỗng cay cay.

“Cô là Yamamura Mizuki, phải không?”

Năm ngày sau cái chết bí hiểm của Kana tại quán cà phê, một thanh niên bỗng cất tiếng gọi Mizuki ở tiền sảnh trường. Lúc này là cuối buổi học sáng, Mizuki đang ngồi trên ghế băng, mở điện thoại lướt mạng xã hội. Thanh niên nọ ngại ngần đến gần cô, sắc mặt hốc hác, mắt có quầng thâm, sơ mi nhàu nhĩ, làm Mizuki có cảm giác cậu ta đến trường khi chưa ngủ đủ giấc, thậm chí chưa thay quần áo.

Khi Mizuki gật đầu, thanh niên lộ vẻ nhẹ nhõm. Mizuki không nhận ra khuôn mặt này. Thật tình cô cũng không giỏi ghi nhớ ngoại hình con người. Đã vài lần cô phải khó xử vì cứ nghĩ là lần đầu gặp gỡ nhưng thực tế lại từng chào hỏi nhau rồi. Có lẽ là tại cô không mấy khi nhìn vào mặt người khác.

“Nói chuyện một chút được không?”

“Về Kana?” Mizuki đoán ra ngay, vì dạo gần đây có ai cản đường hỏi han cô, thì đều liên quan đến chủ đề này cả.

“Vâng, tôi muốn biết chi tiết tình hình. Tôi đang tìm hiểu về quá trình dẫn đến cái chết của cô ấy.” Thanh niên đau đớn nói.

“Anh thân với cô ấy lắm à?” Kana rất đông bạn bè, Mizuki đoán chừng người này là một trong số họ.

Thanh niên lắc đầu, “Không, tôi không phải bạn Kana, cũng chưa gặp mặt bao giờ. Tôi mới biết chuyện cô ấy hôm qua.”

“Thế á?” Mizuki hơi bối rối. Chưa gặp mặt Kana lúc sinh thời bao giờ, tại sao phải tìm hiểu?

Thanh niên đưa mắt ngó quanh, đáng điệu ngại ngùng, “À, tôi... thật ra không phải là sinh viên trường này.”

Qua vách kính tiền sảnh, Mizuki trông thấy trời mây âm u. Vài sinh viên đi ngang qua, người co ro vì rét.

“Tôi biết cô Kana qua đời là do xem Facebook của cô ấy. Và nghe đồn người ở bên cô Kana đến phút cuối cùng là cô, Yamamura Mizuki. À, tôi là Suzuki Haruo.” Thanh niên giải thích một cách tuyệt vọng như thể chỉ lo Mizuki nghi ngờ và từ chối tiếp xúc, giải thích xong còn nôn nóng bổ sung. “Tôi... tôi đã có một đứa em trai.”

Đã có, một đứa em trai.

Mizuki ngạc nhiên khi nghe người thanh niên dùng thì quá khứ.

“Em tôi mới là người quen của Kana. Nó mất đêm hôm kia. Tử trạng rất kì quái. Kết quả giải phẫu là suy tim. Tôi không chấp nhận được.”

Suy tim. Tử trạng kì quái.

Nghe đến đây, Mizuki đã hình dung được.

Haruo tiếp tục.

Trên khuôn mặt người em...

Không có mắt.

Các mảnh nhân cầu văng tứ tung.

Giống hệt tử trạng của Kana. Mizuki nhớ lại khuôn mặt cô bạn chết ở quán cà phê, và vô thức chạm vào cổ tay quần băng của mình. Đã nhiều ngày trôi qua, những vết xước vẫn chưa có dấu hiệu liền lại, đôi khi cô còn thấy nóng ran và đau rát ở vùng da bị móng tay Kana bấm vào nữa.

“Em tôi và Kana có giao thiệp với nhau.” Chẳng là Haruo sinh nghi về cái chết của em trai nên đã kiểm tra tài khoản mạng xã hội và xem xét các hoạt động gần đây của em. Về sau lại biết một cô gái từng tương tác với em mình cũng mới chết cách đây vài ngày.

“Thật kì lạ khi hai người quen biết nhau lại qua đời trong cùng một khoảng thời gian, chưa kể còn cùng cách thức...” Mặt Haruo đánh lại. Đây không phải là suy tim thông thường. Ất hẳn còn nguyên nhân khác đằng sau. Cậu mau chóng xác định như vậy, dù các suy luận vẫn chưa rõ ràng.

Nguyên nhân tử vong... là gì nhỉ? Mizuki nhớ lại hình ảnh Kana sợ hãi nhìn ra cửa sổ quán cà phê. Bên ngoài rất bình thường. Nhưng chắc chắn Kana phải nhìn thấy cái gì đấy...

Haruo vừa ra khỏi cửa hàng tiện lợi thì có âm báo cuộc gọi. Cậu lấy điện thoại ra, rung mình vì lạnh. Trên màn hình hiển thị tên em trai. Có chuyện gì thế? Em trai hiếm khi gọi điện, có lẽ đây là lần đầu tiên họ liên lạc kể từ khi rời nhà ra ở riêng. Đèn đường chiếu sáng bãi đậu xe của cửa hàng tiện lợi. Haruo đưa điện thoại lên tai và mở lời.

“A lô, Kazuto à?”

“... Anh à?”

“Ừ, anh đây!”

“Em xin lỗi... Tự dừng lại gọi điện... Anh, em...”

Cảm giác thật kì lạ. Haruo nghe thấy tiếng thở dốc giữa các từ ngắt quãng. “Này, Kazuto? Có chuyện gì vậy?”

“Anh... Nếu em chết... Tất cả sau này nhờ anh... Chuyển lời xin lỗi cha giúp em...”

“Kazuto? Em bảo sao? ‘Nếu em chết’ là thế nào chứ?”

Chết? Nó đang nói cái quái gì vậy? Dọa mình cho vui à? Kazuto không phải kiểu người cư xử như vậy, chưa kể giọng nó nghe khẩn cấp thật.

“Giờ em đang ở nhà à?”

Có lẽ Kazuto đang gặp rắc rối nghiêm trọng nên cùng đường nghĩ quẩn. Phán đoán ập đến, Haruo xác định phải can thiệp.

“Trả lời anh đi! Em có đang ở nhà không?”

“Ừ, ừ... Anh, em xin lỗi, chuyện của mẹ. Chắc anh vẫn giận em.” Bao lâu nay Kazuto chưa hề dả động đến mẹ, nên Haruo hiểu ngay em mình thực sự sắp chết, cú điện đột xuất chính là để trăng trối những lời này.

Haruo còn đang suy luận thì đã nghe tiếng hét của Kazuto.

“... Đừng, đừng có lại đây!”

Không phải là hét với cậu. Haruo biết thế qua tông giọng. Tiếng hét nghe như hướng đến vị trí nào đấy cách Kazuto một quãng ngắn.

“Kazuto!? Ở đó, còn ai à!?”

Tiếng điện thoại rơi cách xuống sàn. Cuộc gọi ngắt ngang. Kể từ lúc đó, Haruo gọi lại bao nhiêu lần đều không thấy hồi âm.

Kazuto cũng ở Tokyo, nhưng từ chỗ Haruo muốn đến nơi phải đổi mấy chuyến tàu. Tính ra đi xe nhanh hơn, Haruo bèn bắt taxi ở ngã tư và giục lái khẩn trương. Dọc đường cậu cố gọi Kazuto, đều không kết nối được. Haruo quyết định gọi cho cảnh sát, đề nghị họ cử người đến căn hộ của Kazuto ngay lập tức.

Trong lúc Haruo giải thích tình hình với cảnh sát, tài xế tò mò liếc cậu qua gương chiếu hậu.

Haruo chỉ lo cảnh sát không tiếp nhận, vì suy cho cùng có mỗi một thông tin vu vơ là em trai biểu hiện bất thường mà thôi. Tuy nhiên, cảnh sát đã trấn an rằng họ sẽ điều động nhân sự ở đồn cảnh sát khu vực Kazuto sinh sống đến xem thế nào.

Gọi xong, Haruo nhìn ra cửa sổ. Quang cảnh nội đô vùn vụt lướt qua. Cậu ngẫm nghĩ về tiếng hét của Kazuto. *Đừng có lại đây*, âm sắc pha lẫn nỗi kinh hoàng. Kazuto đã rơi vào tình huống nào? Có kẻ định tiếp cận giữa

lúc Kazuto gọi điện chẳng? Nếu thế, liệu em trai cậu có bị cuốn vào vụ rắc rối nào không?

Dọc đường, Haruo tiếp tục gọi cho Kazuto nhưng không kết nối được. Cuối cùng, chung cư em ở đã hiện ra phía trước taxi. Bốn bề yên tĩnh, không người lại qua. Trong ngõ dựng hai chiếc xe đạp, hẳn là xe cảnh sát.

Haruo trả tiền cho tài xế và xuống xe. Căn hộ của Kazuto nằm ở cuối hành lang tầng một. Haruo băng qua hòm thư cư dân tiến về phía đó, và trông thấy ba người đàn ông đang đứng trước cửa nhà em mình.

Hai trong số họ mặc đồng phục cảnh sát. Còn lại là một ông trung niên cầm chùm chìa khóa, có lẽ là người của ban quản lý chung cư.

“Tôi là Suzuki Haruo, ban này có gọi cho các anh.” Haruo đánh tiếng khi đến gần.

Ba người kia gật đầu. Hình như họ định mở cửa căn hộ bằng chìa khóa chính để ở chỗ ban quản lý.

“Bấm chuông gõ cửa đều không thấy trả lời.” Một cảnh sát nói.

Cửa trước khóa trái, không mở được. Haruo đi vòng ra đằng sau căn hộ và thử mở cửa sổ, nó cũng chốt trong. Cậu ghé sát vào mặt kính, cố gắng sẫm soi, nhưng vướng rèm nên không thấy gì.

“Nhà tối om. Hành lang thì sáng đèn.”

Đây là kiểu căn hộ một phòng ngủ phổ biến cho sinh viên đại học sống một mình. Qua cửa là đoạn hành lang ngắn kèm nhà bếp, tiếp đến là căn phòng khoảng 13 m². Ánh sáng ở hành lang có lẽ là đèn huỳnh quang của bếp, ngay bên kia cửa.

“Điện thoại có đổ chuông.” Cảnh sát thứ hai cho biết, khuôn mặt khá căng thẳng. “Vấn đề chuông suốt trong nhà.”

Haruo đã gọi em trên taxi. Có lẽ nhạc chuông vọng ra ngoài. Rõ ràng Kazuto đang ở nhà. Tại sao không trả lời? Linh tính chẳng lành ập đến.

“Để tôi mở cửa.” Người của ban quản lý cũng tỏ ra căng thẳng. Ông ta tra chìa vào lỗ khóa và vặn. Tách! Khóa mở. Một cánh sát xoay tay nắm, chưa kịp kéo thì cánh cửa đã tự động mở về phía họ.

“Hả?” Viên cảnh sát thốt lên lùi lại.

Một vật nặng từ trong nhà đổ ra, ngã bịch xuống.

Là Kazuto. Thân trên nằm ngửa ra hành lang bên ngoài. Có lẽ cậu vốn đang ngồi dựa lưng vào cửa.

Người của ban quản lý ngã bệt xuống và rú lên. Một cánh sát bật rên và vội bưng miệng lại.

Haruo nhận thức tình hình một cách chậm chạp. Cậu biết đây là Kazuto nhờ bộ quần áo quen thuộc. Chứ nếu chỉ nhìn khuôn mặt, chưa chắc cậu đã nhận ra em mình ngay.

Kazuto chết rồi. Tận mắt chứng kiến cảnh này, Haruo không ôm hi vọng nào là em còn sống. Khuôn mặt bê bết máu, cổ bám đầy những mẩu thịt vụn. Gần cửa có một cái máy giặt, máu đỏ bắn tung trên đó y hệt một bức tranh của Pollock^[2]. Nguyên nhân nào gây ra tình trạng thê thảm như vậy?

Mặt Kazuto trông như thể phát nổ vì nhồi pháo. Hai nhãn cầu biến mất, để lại hốc mắt đỏ lôm. Cảnh tượng quái đản đến mức Haruo không thể chạm vào em và lay khóc, mà cứ chăm chăm cúi nhìn.

Một cảnh sát lập cập gọi điện, mặt mày tái xanh. Cửa căn hộ gần đó bật mở, hàng xóm ló ra ngó sang. Người của ban quản lý vẫn gào rú.

Haruo quỳ xuống, chạm vào tay Kazuto.

Chỉ thấy lạnh ngắt.

Trong quán ăn tự phục vụ của trường, không khí còn rất vắng lặng vì vẫn đang giờ học, sinh viên chưa đến ăn trưa. Trông ra ngoài qua cửa sổ lớn

sẽ thấy hàng cây to rụng lá và nhiều cao ốc ở trung tâm thành phố.

“Lúc gọi điện tôi nghe thấy rõ ràng, Kazuto đã hét, ‘Đừng có lại đây!’ Trong nhà ngoài em tôi ắt hẳn còn người khác. Rèm cửa sổ buông kín nên tôi không nghĩ là nó hét lên với ai ở bên ngoài.”

Cô gái ngồi trước mặt Haruo lắng nghe với vẻ nghiêm túc, cổ tay trái quấn băng, che lại vết thương Kana gây ra trước khi chết ở quán cà phê. Cô tên là Yamamura Mizuki, bạn của Kato Kana. Cô có gương mặt đẹp nhưng ít biểu cảm, xem ra là kiểu người không để lộ tâm tình.

“Không ai trốn trong bồn tắm hay tủ quần áo chứ?” Mizuki ừ tách cà phê trong hai tay, ánh mắt rơi xuống bề mặt chất lỏng màu nâu, hầu như không nhìn Haruo.

“Không. Cửa sổ chốt trong, không có dấu vết tẩu thoát nào. Kazuto thì ngồi dựa cửa chính.”

“Mặt hướng vào phòng à?”

“Đúng.”

Điện thoại rơi cạnh xác, chứng tỏ Kazuto đã gọi cú điện cuối cùng ở đây.

“Có thứ gì đấy trong phòng, em trai anh đã trông thấy... Cậu ta dự cảm được kết cục của mình nên gọi cho anh...” Mizuki lẩm bẩm, chùng như muốn sắp xếp lại dòng suy nghĩ hơn là trò chuyện với Haruo.

“Thứ gì là thứ gì?”

“Tôi không biết, nhưng...” Mizuki nhìn chăm chăm vào dải băng trên tay trái mình. “Kana cũng trông thấy thứ gì đó ngay trước khi chết.”

“Kana cũng trông thấy?”

“Cô ấy dõi mắt ra ngoài cửa sổ quán cà phê, bộ dạng khiếp đảm. Tôi thì không nhìn thấy gì cả, chắc là thứ mà chỉ mình Kana nhìn thấy thôi.”

Cô gái tên Kana có tình trạng tử vong tương tự Kazuto. Hồi còn sống họ lại khá thân thiết. Haruo phát hiện ra điều này sau hôm em trai chết, ngày cậu nghe kết quả khám nghiệm tử thi.

Cha đến ngay khi nhận được tin. Hai cha con đứng lặng trước thi thể Kazuto ở nhà xác. Vết thương trên mắt đã rửa sạch sẽ nhưng trông vẫn quái lạ, vì nhãn cầu không còn ở đúng vị trí. Haruo bất chợt nhận ra ấn tượng của một khuôn mặt chủ yếu là do đôi mắt quyết định.

Cha nhìn con trai út mà không thốt nên lời. Theo lời bác sĩ, nguyên nhân tử vong là suy tim. Suy tim không phải là tên căn bệnh, mà là một trạng thái bất thường khiến chức năng bơm máu của tim suy giảm. Bác sĩ giải thích rằng suy tim là hậu quả của nhiều căn bệnh khác nhau như nhồi máu cơ tim, bệnh van tim và bệnh cơ tim.

Bác sĩ nói rằng có thể Kazuto đã mắc một số bệnh tim từ trước mà không nhận ra. Nổ mắt không phải là nguyên nhân trực tiếp gây tử vong. Thực tế cho thấy, có nhiều người hỏng mắt vì tai nạn giao thông mà vẫn sống bình thường, không ảnh hưởng đến tính mạng. Con người ta không chết chỉ vì nổ hai mắt. Kazuto nổ mắt thì chết, là do suy tim hoặc đại loại thế.

Nghe bác sĩ giải thích, lại nghe cảnh sát đến thông báo đây không phải là án giết người, Haruo vẫn thấy không thuyết phục, nhưng muốn giữ viên cảnh sát lại. Nếu chỉ đơn thuần là suy tim, thì tiếng kêu “Đừng có lại đây!” cậu nghe qua điện thoại là gì chứ?

Hai cha con ngồi nghỉ trên băng ghế hành lang âm u ở nhà xác.

“Kazuto bị giết.” Haruo nói ra mỗi ngò vức lơ mờ trong đầu.

“Ai giết? Không có ai trong nhà nó mà?”

“Ban đầu thì có, về sau biến mất. Tan đi như làn khói. Khiến Kazuto trở thành như vậy.” Haruo che mặt, má ướt đầm.

“Haruo...” Cha đặt tay lên lưng cậu.

Chắc chắn còn có nguyên nhân khác dẫn đến cái chết của Kazuto. Haruo quyết định hành động theo trực giác mách bảo.

Rời nhà xác, Haruo chia tay cha và một mình đến căn hộ của em trai. Kazuto học hành rất xuất sắc, hiện là sinh viên Todai (Đại học Tokyo). Haruo đổi mấy lần tàu mới tới nơi, nhưng Kazuto ở đây thì lại tiện đi học, vì nhà chỉ cách trường một ga. Khi phát hiện thi thể, cả khu dân cư nhốn nháo náo loạn, nhưng qua một đêm, xe cảnh sát và những kẻ hiếu kì đều rút lui, trả lại chốn này sự yên bình thường nhật.

Haruo đã hỏi mượn chìa khóa với lý do sắp xếp đồ đạc. Mở cửa vào, cậu thấy vết máu ở cửa vẫn chưa được lau sạch. Haruo nhìn quanh căn hộ, tìm kiếm những thứ có khả năng gây ra cái chết của em mình, dù không xác định được đó là gì. Cậu mở tủ lạnh xem có loại thực phẩm nào gây suy tim. Tủ lạnh trống trơn. Xem chừng Kazuto cũng giống cậu, là kiểu người không nấu ăn.

Bảng nút chai trên tường ghim nhiều ảnh chụp du lịch và tiệc tùng. Một tấm trong số đó khiến Haruo chú ý. Hậu cảnh trông giống hiệu sách, có hai cô gái tầm tuổi nhau đứng hai bên Kazuto, tất cả đều mặc tạp dề cùng màu. Haruo từng nghe Kazuto kể là đang làm thêm ở một hiệu sách. Nơi chụp tấm ảnh này có lẽ là chỗ làm việc, và hai cô gái là đồng nghiệp của Kazuto.

“Và vì thế mà anh biết Kana!”

Mizuki nhìn chăm chăm vào những ngón tay mình. Haruo đoán chừng cô là kiểu người dễ xấu hổ khi nhìn thẳng vào mặt người đối thoại. Khách vào quán đông dần. Tiếng nói cười huyên náo vang vọng trong không gian rộng lớn.

“Nhân tiện, tôi muốn kiểm tra tài khoản Facebook để tìm hiểu về các mối quan hệ bạn bè của em. Bây giờ tôi đã rời khỏi căn hộ và ra bãi đậu xe bên ngoài.”

“Tại sao anh lại rời khỏi căn hộ?”

“Tại mùi máu tanh nồng nặc, người chuyên dọn dẹp sau này mới tới.”

Haruo vừa hít thở khí trời vừa thao tác điện thoại. Cậu lướt Facebook của Kazuto để xem danh sách bạn. Đến Kato Kana, thấy hình đại diện mang khuôn mặt quen quen, xác định đây là cô gái mặc đồng phục hiệu sách đứng cạnh Kazuto trong tấm ảnh trên bảng nút chai, cậu nhấp vào.

Khi trang cá nhân của cô hiện ra, Haruo bỗng sồn gai ốc.

Tưởng niệm.

Cạnh tên cô hiển thị hai chữ này.

Haruo thu thập thông tin trên vài trang mạng xã hội khác và tìm thấy nhiều tin đồn về cái chết kì lạ của Kana. Hình như mắt cô cũng nổ tung...

Chắc chắn có mối liên hệ giữa hai cái chết.

Quán ăn giờ đã rôm rả, tiếng cười nói rộn ràng khắp nơi, riêng bàn của Haruo và Mizuki là lạc lõng vì quá im ắng. Sắc mặt cô gái hơi nhợt nhạt.

“... Bởi thế tôi quyết định nói chuyện với cô.”

Yamamura Mizuki đã chứng kiến cái chết của Kato Kana. Tin tức này lan truyền khắp cộng đồng trường họ.

“Đáng lẽ tôi nên liên lạc và đánh tiếng trước. Gửi tin nhắn qua mạng xã hội chẳng hạn.”

“Không sao. Tôi cũng băn khoăn mà. Về tình hình lúc Kana chết. Về lý do khiến Kana chết. Nhưng tôi bối rối vì không biết bắt đầu từ đâu. Suy đến

cùng, mọi việc thật kì lạ. Hai người quen biết cùng tử vong chỉ trong vài ngày, hơn nữa lại ở tình trạng như vậy.”

Haruo mở cặp lấy một tấm ảnh. Chính là tấm ảnh trên bảng nút chai, chụp Kazuto và hai cô gái trong trang phục nhân viên hiệu sách.

Đứng bên trái Kazuto là Kato Kana, tóc nâu. Khuôn mặt và kiểu tóc đều bắt mắt.

Đứng bên phải Kazuto là một cô gái với sắc đẹp đậm chất Á Đông, tóc đen dài lượn sóng.

Haruo xoay tấm ảnh về phía Mizuki và chỉ vào cô gái tóc đen, “Tôi đang tìm gặp cô gái này. Tomita Eiko, thường có ca làm chung với Kazuto và Kana. Hôm nay, trước khi đến đây, tôi đã đến tận hiệu sách xác nhận. Nghe tôi giới thiệu là anh trai Kazuto, người ta bảo Eiko không ở đây. Nghe nói cô ấy đã xin nghỉ được vài ngày, vì không khỏe.”

“Anh có biết gì về người này không?”

“Vẫn chưa biết gì. Chỉ nghe nói cô ấy đã tặng quà đi chơi cho các đồng nghiệp hiệu sách vào hôm trước khi nghỉ.”

“Đi chơi? Đi suối nước nóng phải không?”

“Phải. Kazuto có đi cùng hay sao ấy. Lúc xem xét căn hộ, tôi tìm thấy đồ lưu niệm địa phương.”

Mizuki chăm chú nhìn tấm ảnh ba người đang cười trong hiệu sách. Họ đi du lịch cùng nhau, ắt là rất thân thiết. Hi vọng Eiko biết được ít nhiều về nguyên nhân cái chết của hai người kia.

Haruo xuống tầng hầm bách hóa Isetan Shinjuku mua bánh rồi bắt tàu tuyến Chuo đi Tachikawa. Qua cửa soát vé, cậu lập tức trông thấy Mizuki đang đứng chờ.

Cô gái cúi đầu chào khi nhận ra Haruo. Cô mặc quần áo có tông xám. Nhắc mới nhớ, hình như hôm qua, lúc họ gặp nhau ở trường đại học, cô cũng mặc quần áo tối màu. Có lẽ cô đang tránh những bộ tươi sáng vì bạn thân vừa mất. Mà cũng có lẽ cô thích trang phục mang màu cơ bản.

“Chúng ta đi nào.”

“Vâng.”

Haruo bắt đầu bước đi, Mizuki theo sau, cách cậu một quãng nhỏ. Cho đến hôm qua, Haruo vẫn định đi tìm Eiko một mình. Nhưng chia sẻ với Mizuki xong, cậu lại hỏi liệu cô có thể hỗ trợ bằng cách đi cùng không. Dù sao cậu cũng là người lạ, lại là đàn ông con trai, có phụ nữ đồng hành sẽ khiến cô gái kia đỡ cảnh giác hơn.

Họ vòng qua vòng xuyên của nhà ga, băng qua phố mua sắm, tiến vào một con hẻm hẹp và đến một khu dân cư.

Mizuki vừa đi vừa nhìn xuống chân mình, “Anh gọi điện cho Eiko rồi phải không? Cô ấy thế nào?”

“Có vẻ không khỏe. Tất nhiên.” Haruo đã liên lạc trước để xin gặp. Thông tin cậu tìm thấy trong sổ tay ở nhà Kazuto. Nhân tiện, cậu không biết mật khẩu máy tính xách tay và điện thoại của em trai nên không thể xem nội dung bên trong.

“Cô ấy đã biết tin về cái chết của Kazuto và Kana rồi.” Nghe giọng nói ở đầu dây bên kia, Haruo nhận thấy Eiko đang rất tiêu tụy. Bạn bè liên tiếp qua đời như thế, sa sút cũng không có gì khó hiểu.

Mây xám lan rộng trên trời, xem chừng sẽ có tuyết rơi. Mizuki bọc mình trong áo khoác, nhưng vẫn co ro vì lạnh khi bước đi.

Họ dừng chân trước nhà Eiko. Đó là một ngôi nhà kiểu Nhật cổ, cổng lớn nguy nga. Haruo nhìn kỹ tên họ Tomita Eiko ở biển số rồi nhấn chuông. Sau một lúc chờ đợi, cậu nghe thấy tiếng “Vâng” và cửa trượt mở ra.

Một cô gái gầy gò với sắc mặt trắng bệch xuất hiện. Chính là cô gái chụp chung với Kazuto và Kana. Cô lần lượt nhìn từ Haruo sang Mizuki.

“À, tôi là Suzuki Haruo, anh trai của Kazuto.”

Khi Haruo cúi đầu, Mizuki ở bên cạnh cũng cúi đầu.

“Tôi là Yamamura Mizuki, bạn của Kana.”

Eiko gật đầu với vẻ căng thẳng, “Tôi đang chờ hai người. Mời vào.”

Từ ống tay áo lộ ra cánh tay khẳng khiu một cách đáng sợ. Trong ánh trông cô bình thường hơn. Phải chăng là do mất mát đau thương nên mấy hôm nay cô không ăn uống được?

Họ cởi giày và vào nhà. Hành lang lát gỗ mun mát lạnh. Eiko dẫn Haruo và Mizuki đến một căn phòng trải chiếu. Họ cởi áo khoác và ngồi quỳ trên đệm. Ở đây có bàn thờ và ảnh thờ, chắc là cha mẹ Eiko. Cô gái sống một mình trong ngôi nhà này sao? Không có vẻ gì là còn ai khác sống cùng nữa.

Haruo chìa ra hộp bánh mua làm quà, Eiko nở nụ cười yếu ớt, “Cảm ơn anh, chu đáo quá.”

Bên ngoài phòng trải chiếu là hàng hiên. Cây thường xanh trong vườn sẫm lại dưới bầu trời đầy mây. Mặt ao chưa đóng băng nên có lẽ nhiệt độ vẫn chưa xuống mức âm. Ở góc phòng có máy sưởi, chắc là đã bật từ lâu.

“Tôi chân thành chia buồn về Kazuto...” Eiko quỳ trên chiếu, cúi đầu. “Cậu ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều về bài vở.”

“Ừm, thằng bé học cũng khá.”

Eiko nhìn sang Mizuki, “... Và về Kana. Tan làm ba chúng tôi thường dùng bữa ở nhà hàng gia đình. Kazuto giúp tôi và Kana làm bài tập cho đến tận tối muộn.”

“Kana cũng thường kể rằng có một người bạn chung chỗ làm thêm dạy cô ấy học. Đó là Kazuto nhỉ.”

Haruo hình dung ra cảnh học nhóm ở nhà hàng gia đình vào buổi tối, lồng ngực thắt lại làm cậu muốn bật khóc. Giờ nghe Eiko kể cậu mới biết sinh hoạt thường nhật của em mình như thế nào. Lòng không khỏi thổn thức, thì ra đây là cuộc sống của Kazuto ở Tokyo, thì ra có rất nhiều điều mất đi rồi mới hiểu được. Thật đáng buồn vì bây giờ cậu chỉ có thể tưởng tượng cuộc sống của em mình bằng cách ghép từng mảnh thông tin rời rạc như xếp hình.

Haruo ngồi thẳng dậy và hỏi Eiko, “Như hôm qua tôi đã trao đổi trên điện thoại, cô có biết gì về nguyên nhân gây ra cái chết của Kazuto và Kana không?”

“Cái gì cũng được, dù là chi tiết vụn vặt đến đâu đi nữa.” Mizuki cũng khẩn khoản cất tiếng.

Thông qua đồng nghiệp ở hiệu sách và thông tin trên mạng xã hội, chắc hẳn Eiko đã biết Kazuto và Kana chết vì suy tim và nhăn cầu nổ ngay tại chỗ.

“À...” Cô nhìn Haruo và Mizuki, máy miệng toan nói lại thôi, mặt cúi gằm, đầu lúc lắc, dáng vẻ phân vân.

Cô ấy biết. Haruo cảm thấy thế.

“Tôi không cho là Kazuto chết vì suy tim, bởi ngay trước khi chết, nó đã gọi cho tôi. Trong lúc nói chuyện, tôi nghe nó hét, ‘Đừng có lại đây!’”

Haruo vừa dứt lời, Eiko liền bàng hoàng ngược lên.

“Cậu ấy nói là ‘Đừng có lại đây’ á?” Sắc mặt cô cực kì khủng khiếp, trắng bệch như tờ giấy và xem chừng có thể ngã ngất vì thiếu máu bất cứ lúc nào.

“Cậu biết điều gì phải không?” Mizuki hỏi.

Eiko nhìn từ Haruo sang Mizuki với vẻ hãi hùng. Phản ứng này, rõ ràng là biết.

“Chẳng lẽ họ chết là tại nó? Tôi đã từng lơ mờ nghĩ thế, song lại gạt đi ngay vì cho rằng ý tưởng thật ngớ ngẩn, cuối cùng đã không dám chia sẻ với ai.”

“Nói cho chúng tớ biết đi!”

Nghe Mizuki giục, Eiko lưỡng lự một thoáng rồi ngập ngừng kể, cân nhắc từ ngữ một cách cẩn thận, dường như chính cô vẫn chưa thể sắp xếp suy nghĩ một cách rõ ràng.

“Bữa trước, chúng tôi có đi chơi suối nước nóng.”

Điểm đến là suối nước nóng Sogen ở thành phố Y, tỉnh F. Suối nước nóng nằm dưới chân núi, cách Tokyo khoảng ba giờ đi tàu và xe buýt.

“Ở đó, chúng tôi nghe được một câu chuyện rùng rợn, chính xác hơn là truyện ma. Nội dung là về một phụ nữ mắt to dị thường, chuyên truy sát...”

Đồng hồ báo thức reo inh ỏi.

Morikawa Toshiyuki bật dậy khỏi giường, toàn thân đầm đìa mồ hôi. Hình như cậu gặp ác mộng, nhưng vừa thức giấc đã quên sạch.

Tim đập dữ dội. Toshiyuki lau mồ hôi trán và xuống giường. Có lẽ là tại nhiệt độ cài đặt của máy sưởi dầu quá cao, phòng nóng và ngột ngạt. Cậu mở rèm, mở cửa sổ để đón không khí trong lành buổi sáng. Gió lạnh ập vào.

Nhà Toshiyuki nằm trong một khu dân cư trên ngọn đồi dưới chân núi. Đây là nhà nguyên căn cha cậu mua hồi còn sống. Không khí trong lành tràn vào phổi làm cậu tỉnh táo lại. Ngoài cửa sổ, sương sớm mờ ảo bao phủ thị trấn trải rộng dưới chân núi. Hơi nước tỏa nghi ngút ở những khu dân cư tập trung nhiều quán trọ.

Sau bữa sáng, Toshiyuki sửa soạn ra khỏi nhà. Như thường lệ, mẹ tiễn cậu đến tận cửa.

“Con có về muộn không?”

“Chắc vẫn như mọi khi thôi ạ.”

Toshiyuki dắt xe đạp ra, vẫn là chiếc xe cậu đạp đi học cấp ba năm ngoái. Chừng hai mươi phút đạp xe là đến quán trọ suối nước nóng cậu đang làm việc.

Sau khi tốt nghiệp cấp ba, Toshiyuki đi làm luôn. Cậu đã từng cân nhắc xem học tiếp hay thôi, nhưng thành phố Y quê cậu không có trường đại học nào, muốn học lên phải xa nhà, mà cậu thì không muốn bỏ mẹ lại để đi đến vùng đất khác.

Quê Toshiyuki có tài nguyên du lịch là suối nước nóng. Tuy không nổi tiếng bằng Atami hay Hakone, bù lại yên ả hơn. Vùng này đã được giới thiệu trên tạp chí như một khu nghỉ dưỡng suối nước nóng tiềm năng, và thu hút được nhiều người trẻ tuổi ghé thăm. Các quán trọ địa phương tập nập tuyển nhân sự, cho nên tốt nghiệp cấp ba xong, Toshiyuki đã đến học việc ở một quán như thế.

Gió lạnh mùa đông làm người cậu như đóng băng khi đổ dốc. Ra đến con đường đông đúc, Toshiyuki đạp chậm lại. Vào tới khu phố san sát hàng lưu niệm, lát lát lại gặp quán trọ có bể ngâm chân.

Tấu Thọ Quán, nơi Toshiyuki làm việc, là một quán trọ suối nước nóng theo kiểu cao ốc, xây dựng cuối thời Chiêu Hòa. Cậu để xe ở bãi đỗ rồi bước vào qua cửa sau, thay đồng phục, chào bà chủ và các anh chị cùng làm.

Toshiyuki biết chuyện là do đồng nghiệp Hara Hanako kể lại. Bây giờ là ca sáng, cậu đang hút bụi cho chiếu trải ở phòng tiệc.

“Toshiyuki này, cậu nghe tin chưa?” Hanako kích động đi vào, một tay vung mạnh phất trần, xem chừng là tin tức gì ghê gớm lắm. Cô nàng mặt

lùn, đeo kính, tóc ngắn chớm vai. Hai người trạc tuổi và hay trò chuyện cùng nhau.

“Tin gì?” Toshiyuki dừng máy hút bụi.

Hanako đến gần, hạ giọng.

“Liên quan đến anh Watanabe Hideaki. Chà, cái anh thường sang giao rượu ấy.”

Hideaki tuổi gần ba mươi, đang làm việc tại cửa hàng rượu gần đó. Anh ta cao và gầy, ngoại hình đặc biệt gây liên tưởng đến loài bò sát. Tấu Thọ Quán là khách quen của cửa hàng, giữa tiệc mà hết bia, a lô một cái là anh ta mang một két sang ngay. Toshiyuki biết Hideaki và thỉnh thoảng cũng tán gẫu dăm ba câu khi anh ta đến đổi két rỗng.

“Nói mới nhớ, gần đây không gặp anh ta mấy nhỉ.” Toshiyuki không để ý lắm, nhưng đúng là vài ngày qua không thấy bóng dáng Hideaki, mà không, có lẽ phải cả tuần rồi anh ta không xuất hiện trong thị trấn.

“Anh ta chết rồi, xác tìm thấy trong căn hộ.”

Toshiyuki choáng váng, không sao thốt nên lời.

“Chết đã vài hôm, khổ nỗi ở một mình nên không ai để ý. Nếu là mùa hè có khi đã phát hiện sớm hơn.”

Trông thái độ thì Hanako không đau buồn gì về cái chết của Hideaki. Toshiyuki cũng thế. Họ chẳng thân thiết đến mức cậu phải rơi nước mắt vì anh ta. Cậu chỉ đơn giản là ngạc nhiên thôi.

“Chưa rõ nguyên nhân tử vong. Chỉ biết tình trạng cái xác rất kinh khủng. Chuột đã cắn nát mặt, không sao nhìn ra đường nét ban đầu nữa.”

“Anh ta chết khi nào?”

“Hình như là vào buổi đêm, cách đây chín hôm. Vì sáng ra anh ta bắt đầu nghỉ không xin phép luôn. Cách đây chín hôm là hôm mưa tầm tã ấy. Cậu nhớ không?”

Quả là gần đây có một ngày mưa to thật. Giả sử đúng như Hanako kể, Hideaki không liên lạc với ai, thì chẳng lẽ không ai bận tâm đến anh ta sao? Đồng nghiệp ở cửa hàng không tới thăm xem thế nào à? Mà khoan, cách đây chín hôm à...

Chúng ta bị ế chưa?

Toshiyuki sức nhớ lại giọng một cô gái, xinh đẹp, tóc nâu, hơn tuổi cậu một chút. À, đúng rồi, đó là...

“Sao thế?” Hanako bỗng nhìn chăm chăm vào mặt Toshiyuki. Tại cậu tự dưng im bất nên cô để ý.

“Không. Không sao.” Toshiyuki lắc đầu.

Đúng lúc này, một đàn anh mặc đồng phục đi ngang qua cửa phòng tiệc. Đó là một nhân viên lâu năm ở Tấu Thọ Quán. Không nên tán gẫu nữa. Toshiyuki bật máy hút bụi. Hanako cũng quay về vị trí làm việc, dù xem chừng vẫn muốn nói nữa.

Chiếc máy hút bụi công nghiệp kêu ầm ầm, cần mẫn hút bụi mịn lọt xuống khe chiếu. Toshiyuki vừa nhìn nó vừa nghĩ về cái chết của Hideaki. Có điều gì cứ lớn vồn trong tâm trí cậu.

Đến giờ giải lao, Toshiyuki đi ra tiền sảnh Tấu Thọ Quán. Quán xây dựng theo kiểu cao ốc nên bài trí cũng không theo lối Nhật Bản luôn. Thảm trải đỏ thẫm cứ như ở sàn bowling cũ kỹ hoặc quán bar nhỏ cho hát karaoke vậy. Chỗ cửa vào đặt bàn đồ vẽ tay để phát cho khách, trong góc sảnh là quầy bán đồ lưu niệm.

Chính giữa sảnh kê một bộ sofa da. Trông thấy nó, kí ức của Toshiyuki trở nên rõ ràng hơn. Cậu vừa hồi tưởng đêm đó vừa đi vào quầy lễ tân, mở xem danh sách khách trọ.

Hanako bảo Hideaki chết cách đây chín hôm. Tuy không biết chính xác thời gian, nhưng thi thể được phát hiện ở căn hộ nên có lẽ anh ta chết ngay

sau khi đi làm về.

Chín hôm trước Toshiyuki có gặp Hideaki, tầm tối đến đêm. Hideaki ghé vào Tấu Thọ Quán để xử lý một chỗ sai trong đơn đặt hàng của bà chủ. Chính Toshiyuki đã tiếp anh ta. Cậu vào quầy lễ tân, kiểm tra đơn hàng thì thấy phức tạp hơn mình tưởng. Bà chủ và các anh chị khác đang bận bịu bên phòng tiệc nên cậu không tiện nhờ, đành phải bảo Hideaki đợi ngoài quầy một lúc. Tối đó mưa to, ở trong nhà vẫn nghe rào rào. Cậu nhớ là có ba vị khách trẻ tuổi ở Tokyo đến đang ngồi chơi đặng sofa.

Toshiyuki vừa lục lại kí ức vừa lật danh sách khách trọ. Chẳng mấy chốc đã tới trang cậu muốn tìm.

Chín ngày trước, có ba người đến trọ ở Tấu Thọ Quán.

Suzuki Kazuto.

Kato Kana.

Tomita Eiko.

Địa chỉ đều ở Tokyo. Tuổi đều 20. Có lẽ là sinh viên đại học. Một nam hai nữ, phong cách thành thị làm Toshiyuki hơi chói mắt. Tối đó họ ngồi mãi ở sofa tiền sảnh. Chắc cả ba đều không nhận ra rằng mình trò chuyện rất to. Có lẽ là tại tường hay vật liệu xây dựng làm âm thanh vang hơn bình thường. Toshiyuki ngồi trong quầy mà vẫn nghe rõ.

... Khách mời đám cưới đều vỗ tay... Có người giơ máy ảnh chụp lại... Về sau xem ảnh thì ai nấy đều thế này...

Cô tóc nâu kể. Toshiyuki từ quầy liếc ra thì thấy cô áp hai tay vào nhau, kiểu chấp tay cầu nguyện như ở đám tang. Hình như họ đang luân phiên kể truyện kinh dị để giết thời gian hay sao ấy. Chàng trai và cô gái ngồi đối diện cười cười nhìn hai tay chấp lại của bạn.

Mọi người vỗ tay lia lịa... chụp đúng được khoảnh khắc lòng bàn tay ai nấy đều chạm nhau... Về sau xem lại ảnh, tay ai cũng như thế này... Không

bao lâu sau, cô dâu chú rể gặp tai nạn qua đời...

Câu chuyện kết thúc ở đây. Rồi từng người phát biểu cảm nghĩ về câu chuyện. Chàng trai đoán rằng khoảnh khắc hai bàn tay chạm nhau đã tạo ra kết nối với cõi âm, cho nên người ta mới chụp được tấm ảnh như thế... Ba người đang say sưa thảo luận thì Hideaki, vốn vẫn đợi gần quầy bồng lân la đến gần.

Câu chuyện vừa rồi...

À, xin lỗi vì cắt ngang.

Tôi đã từng nghe.

Nó khá nổi tiếng.

Chất giọng nhao nhảo kết hợp với tướng mạo bò sát làm toát ra ở Hideaki một thứ hơi hướm kì dị. Ba người khách cảnh giác nhìn sang. Nghe Hideaki bảo là biết câu chuyện họ vừa kể, cô tóc đen bèn nhìn cô tóc nâu.

Đó không phải là chuyện nhà bạn cậu à?

Xin lỗi, tớ đọc trên mạng đấy.

Gì chứ, mất công tớ sợ hãi.

Bầu không khí êm ả trở lại. Tiếng cười nói từ phòng tiệc loáng thoáng vọng ra, xen lẫn tiếng mưa gió. Toshiyuki tiếp tục kiểm tra đơn đặt hàng trong khi lắng nghe.

Các bạn có thích truyện kinh dị không? Thích hả? Gần đây tôi có nhớ lại một truyện. Nội dung chỉ lưu truyền ở vùng đất này thôi. Muốn nghe không?

Hideaki chủ động khơi gợi. Chắc tại đang rảnh. Ba người kia nhìn nhau và rì rầm thảo luận. Truyện gì mà chỉ lưu truyền ở vùng đất này? Toshiyuki cũng hơi tò mò.

Hideaki đang đeo tạp dề của cửa hàng rượu. Trên đó in logo của loại rượu địa phương sản xuất ở nhà máy gần suối nước nóng Sogen. Chắc cả ba

đều đã nhận ra Hideaki không phải là khách trọ của Tấu Thọ Quán, và cho rằng một người dân địa phương đang góp vui với họ thôi.

Vậy thì, anh kể đi ạ.

Chàng trai cúi đầu thay mặt cho các bạn. Cả ba đều háo hức chờ nghe. Bộ sofa còn thừa một ghế, Hideaki bèn ngồi xuống đó, hắng giọng kể.

Chuyện là...

Một người đàn ông đang đi bộ trên đường. Đó là đường núi, cây cối rậm rạp. Người đàn ông thong thả tiến bước dưới vòm trời âm u. Bỗng đâu có tiếng chuông leng keng.

Hideaki giơ ngón trỏ bàn tay trái lên để minh họa cho nhân vật trong truyện. Anh ta di chuyển ngón trỏ sang trái và phải để miêu tả cảnh người đàn ông đi trên đường núi quanh co. Khi tiếng chuông vang lên, Hideaki dừng ngón trỏ, làm động tác như ngoái đầu, rồi quay cả ngón trỏ ra sau.

Cái gì thế? Người đàn ông nhìn lại và trông thấy một phụ nữ với đôi mắt to dị thường. Anh ta đâm sợ, rảo bước thật nhanh. Người phụ nữ lẳng nhặng bám theo. Không chịu nổi nữa, người đàn ông bèn hỏi, tại sao cô lại đuổi theo tôi, thì cô ta nói: Vì người biết ta...

Hideaki giơ ngón trỏ của bàn tay phải lên để minh họa cho người phụ nữ. Người đàn ông bỏ chạy, người phụ nữ theo sát. Hideaki thể hiện sống động bằng hai ngón tay.

Cô là ai mới được chứ? Người đàn ông hỏi.

Người phụ nữ bèn tự xưng: Shiraisan.

Shiraisan ư? Người đàn ông hỏi lại.

Đúng thế. Kẻ nào biết ta thì ta phải đuổi theo và giết chết họ, cô ta đáp.

Hideaki luân phiên đổi giọng nam và nữ. Hay thật! Ngón trỏ trái giống người đàn ông sợ hãi. Ngón trỏ phải là người phụ nữ tự xưng Shiraisan. Câu chuyện cuối cùng cũng lên đến cao trào.

... Đừng, đừng có lại đây! Còn ai khác biết cô không? Đến chỗ họ ấy! Á á, tôi cầu xin đấy! Phải có chứ? Có kẻ đã nghe tên cô đấy!

Có kẻ đã nghe tên ta?

Đúng thế. Là những kẻ đang theo dõi câu chuyện và nghe thấy cái tên Shiraisan. Đây... NÀY!

Hideaki thành linh xoay ngón trỏ đang đóng vai người phụ nữ về phía ba vị khách. Ngay lập tức, có cảm giác như các nhân vật trong truyện đều quay phắt lại nhìn chăm chăm vào họ. Cả ba cùng sửng sốt. Toshiyuki cũng giật mình. Ranh giới giữa hư và thực bỗng nhòa đi trong phút chốc.

Tiếp theo là người. Ngón trỏ đóng vai người phụ nữ chỉ vào ba vị khách, làm họ rùng mình.

Tất cả im bật mất vài giây. Rồi Hideaki cười phá lên.

Tóm lại, đây là câu chuyện dặt dầy, người nghe sẽ là người tiếp theo bị ếm.

Bầu không khí bùng nổ. Ba người khách vuốt ngực và cười với nhau.

Thực sự, thôi đi!

Kết thúc như vậy sao?

Phản ứng đều rất rôm rả. Đột nhiên, một cô gái hỏi, *Chúng ta bị ếm chưa? Đó là cô gái tóc nâu.*

Chà, chính tôi cũng đã nghe cái tên mà... Tôi không nghĩ là có ếm nguyên gì đâu. Hideaki lắc đầu với vẻ ôn hòa, giọng chắc nịch, rõ ràng không tin nguyên rủa gì cả. Bầu không khí kì bí bao trùm ban nãy đã tan biến.

Toshiyuki yên tâm. Ba vị khách đều tỏ ra hài lòng với câu chuyện rùng rợn vừa nghe.

Hideaki bất chợt nhìn lên trần và nghiêng đầu, như thể bóng đèn có vấn đề. Nhưng ánh sáng vẫn đầy đủ và đèn cũng không nhấp nháy. Hideaki dụi

mắt, rướn người lên, nhìn về phía Toshiyuki ở trong quầy.

Đèn chớp chớp hay sao ấy.

Anh lóa mắt chẳng? Bóng mới thay mà.

Chắc thế. Mà cậu có nghe đấy chứ? Câu chuyện ban nãy đáng sợ không?

Có, rất đáng sợ. Truyện lưu truyền ở riêng vùng này thật à?

Chắc thế. Tôi nghe người ta kể lại.

Lúc này, một đàn anh thạo việc giấy tờ từ phòng tiệc đi ra, mau chóng tìm được chi tiết đơn hàng và giải quyết với Hideaki. Bây giờ nghĩ lại, đó là lần cuối cùng Toshiyuki trông thấy Hideaki. Tuy không thân thiết nhưng mất đi gương mặt quen thuộc làm cùng khu suối nước nóng, cậu cũng thấy buồn buồn.

Toshiyuki chụp danh sách khách trọ và lưu lại, bất giác đưa mắt nhìn nắng cửa sổ rọi vào tiền sảnh.

Một câu chuyện chẳng ra làm sao. Người phụ nữ tên Shiraisan săn đuổi và giết sạch những ai biết tên cô ta. Trong quá trình nghe truyện, thánh giả bị ép biết tên Shiraisan, lúc nhận ra điều này thì cũng là lúc bị săn đuổi. Toshiyuki lấy làm mừng là ba vị khách tối ấy không nổi giận.

Cậu ngược nhìn đồng hồ, giờ giải lao sắp kết thúc. Trở lại làm việc thôi.

Toshiyuki rời khỏi tiền sảnh, đi ra hành lang. Lúc băng qua nhà bếp, cậu cảm thấy sau lưng có luồng hơi nhớp nháp, ẩm ướt và vô cùng khó chịu. Mùi tanh nồng phả vào gáy làm toàn thân cậu nổi da gà. Bức tường bạc phía bếp phản chiếu bóng cậu, không rõ như gương nhưng đủ để nhận ra một bóng đen mờ mịt đang ốp sát lưng cậu.

Toshiyuki hoảng sợ ngoái lại. Không có gì cả. Hành lang vắng tanh, không thấy bóng đen nào. Mùi tanh nồng vừa phả vào gáy cũng tan biến.

Có lẽ là tưởng tượng thôi. Toshiyuki xoa xoa gáy và quay về làm việc.

Eiko giơ ngón trỏ lên, vừa kể vừa dùng nó minh họa nhân vật, “Sau đó, người đàn ông hét lên với người phụ nữ, ‘Đừng, đừng có lại đây! Sao cô cứ bám theo tôi thế!’ Người phụ nữ đáp, ‘Vì người biết ta.’ Người đàn ông gạt phăng, ‘Tôi không biết cô.’ ‘Dối trá,’ người phụ nữ bảo. Người đàn ông đành hỏi cô ta tên gì, người phụ nữ... bèn nói ra một cái tên.”

“Một cái tên?” Mizuki tò mò hỏi.

“Bây giờ tôi chưa nói được... Tóm lại, người phụ nữ đuổi theo, xưng tên và tuyên bố sẽ giết bất kì kẻ nào biết cô ta. Vì vậy, người đàn ông trả lời, ‘Hãy đến chỗ kẻ khác! Chắc phải còn kẻ khác biết tên cô chứ!?’ Người phụ nữ bèn thừa nhận quả là có, và từ từ quay ra...”

Eiko xoay ngón trỏ đại diện cho người phụ nữ về phía Mizuki và Haruo. Thật là dựng tóc gáy, cảm giác như người phụ nữ đã xâm nhập thế giới thực và nhận ra bọn họ. Haruo đang ngồi quỳ bên cạnh Mizuki cũng bất giác nín thở.

Eiko chỉ về phía họ, trầm giọng, “Tiếp theo là các người.” Sau vài giây im lặng, cô hạ tay xuống, mỉm cười để giảm bớt căng thẳng. “Hết. Đây là câu chuyện chúng tôi đã nghe ở khu suối nước nóng Sogen.”

Mizuki thở ra.

“Tôi đi pha trà. Chúng ta cùng ăn bánh hai người mang đến nhé.” Eiko đứng dậy và cầm gói bánh Haruo mua tới.

Mizuki đã ngồi quỳ suốt lúc nghe truyện nên giờ chân cô tê cứng. Ở góc phòng đặt bàn thờ, máy sưởi đang tỏa hơi ấm. Mizuki bất giác nhớ đến nhà cha mẹ, mùa đông họ cũng dùng máy sưởi dầu.

“Đó là kiểu truyện tương tác với người nghe về cuối.” Haruo nói, dựng ngón trỏ phải lên và nhìn chăm chăm vào nó. “Dù Eiko không nói, nhưng sự thật là lúc họ nghe ở quán trọ, người ta đã kể rõ tên của người phụ nữ. Vì

thế, người đàn ông mới hét lên là đi mà tìm những kẻ biết tên cô. Kết quả là, kẻ nào đang nghe truyện đều liên lụy hết.”

“Còn truyện kinh dị nào có cấu trúc siêu liên kết như vậy không?” Mizuki hỏi.

“Tôi không rành lắm, chắc là có. Ví dụ truyện ma. Cô đang nghe như một câu chuyện rừng rợn bình thường thì người kể bỗng chỉ ra sau lưng cô và rú lên ‘Ma kìa!’, thì sẽ làm cô giật thót.”

“À, tôi hiểu rồi.”

“Cô cứ tưởng là câu chuyện bình thường và chăm chú lắng nghe, đang yên đang lành tự dưng bị kéo giật vào truyện, dứt khoát cô sẽ giật mình. Đúng là loại truyện láu cá nhỉ.”

Họ muốn hỏi thông tin về cái chết của Kana và Kazuto, Eiko lại đi kể câu chuyện này, đủ thấy cô cho rằng nó liên quan đến sự ra đi của hai người bạn.

“Trong truyện, người đàn ông hét lên ‘Đừng có lại đây!’”

“Trước khi chết em tôi cũng hét lên ‘Đừng có lại đây!’. Chắc hẳn Eiko đã ngờ ngợ nhận ra điều gì ở chi tiết này. Đợi cô ấy vào chúng ta hỏi cho kĩ xem.”

Không lâu sau, từ xa vọng lại tiếng nước sôi, đúng hơn là tiếng kêu của ấm thổi sáo, loại ấm có âm báo khi hơi nước phun ra.

“Nghe lạ nhỉ!”

Mizuki thì thầm. Ấm cứ kêu mãi. Tại sao Eiko không tắt bếp? Mizuki bất giác liếc Haruo, và lập tức trốn tránh khi mắt họ giao nhau. Cô không giỏi nhìn vào mắt người khác, đặc biệt là nam giới.

“Để tôi đi xem.” Haruo đứng dậy.

Tự tiện đi lại trong nhà người ta thì không hay lắm, nhưng nhờ đâu Eiko đang ở trạng thái không thể tắt bếp thì sao, ví dụ ngã quỵ vì thiếu máu đột

ngọt. Mizuki nhớ lại đôi má và chiếc cổ gầy của cô ấy.

“Cô đợi ở đây nhé.” Haruo lê đôi chân tê bì ra hành lang và kéo cửa trượt vào. “Cô Eiko! Nước sôi kìa! Cô đang ở đâu!?”

Tiếng gọi của Haruo xa dần. Mizuki ở lại một mình trong căn phòng kiểu Nhật, một lúc sau không nghe thấy tiếng ấm thổi sáo nữa. Có lẽ Haruo đã tắt bếp.

Chắc họ sắp trở lại. Mizuki giơ cả hai ngón trỏ lên, coi như người đàn ông và người phụ nữ rồi nghiền ngẫm câu chuyện vừa nghe. Có lẽ là do dè chừng hoặc đề phòng, Eiko cố tình không cho biết tên người phụ nữ mắt to dị thường. Nghĩ đến cái kết của câu chuyện, Mizuki hiểu được ngụ ý của Eiko.

Nếu nhận ra sự tồn tại của người phụ nữ, cô ta sẽ đến.

Eiko lo là người phụ nữ trong truyện sẽ gây ảnh hưởng đến thế giới thực, phải không? Eiko e rằng cô ta sẽ đạp lên ranh giới giữa thực và ảo, bành trướng sức mạnh nguy hiểm sang tận bên này, giống như khi cô ta ngoái đầu ra vậy. Chính vì thế, Eiko không muốn nhắc đến tên.

“Cô Mizuki, lại đây!” Đột nhiên có tiếng gọi, là giọng Haruo, nghe chừng rất khẩn cấp.

Mizuki đứng dậy và ngó ra hành lang.

“Đằng này! Mau lại đây!”

Mizuki vội chạy về hướng tiếng gọi. Có một phòng khác ở cuối hành lang, cửa trượt đang mở. Mizuki ngó vào và bắt gặp một cảnh tượng hết sức bất ngờ.

Trong giây lát, cô chưa hiểu tình hình ra sao. Eiko và Haruo đều đang đứng và trông như ôm nhau, thực tế thì khác. Có một sợi dây, đầu kia dây bắt lên xà ngang, đầu này quấn quanh cổ Eiko, mũi chân cô gái lơ lửng, một chiếc ghế gỗ đổ ngay bên cạnh.

Haruo vòng tay qua eo Eiko, vừa ôm vừa nâng cô lên. Nếu không làm thế, cổ cô sẽ bị dây siết chặt.

“Cô Mizuki! Cắt dây! Mau lên!”

Cảnh tượng bất thường khiến Mizuki rơi vào trạng thái đờ đẫn.

“Kéo kia kìa!”

Nghe Haruo thúc giục, Mizuki mới miễn cưỡng cử động lại được. Trên sàn vẫn còn bó thừng thừa và chiếc kéo có lẽ được dùng để cắt dây. Mizuki nhặt kéo và dựng ghế dậy, trèo lên, cố gắng giơ kéo cắt sợi dây căng giữa cổ Eiko và xà ngang. Dây bện chắc đến mức không thể cắt phăng ngay được. Cò cửa mãi mới đứt cho.

Haruo ngã nhào xuống chiếu với Eiko trong tay.

“Eiko!”

Họ lật Eiko lại. Mặt cô đã sung huyết. Da ở cổ đổi màu, có lẽ vì bị dây siết chặt quá. Mắt vẫn nhắm nghiền, người không mấy may phản ứng. Tuy nhiên, có vẻ họ đã thoát được kết cục tồi tệ nhất vì ngực cô gái vẫn hơi phập phồng.

“Tôi đi gọi xe cấp cứu.” Haruo rời khỏi phòng, chắc là đi lấy điện thoại.

Mizuki ngồi xuống bên Eiko, tâm trí rối bời, chân bủn rủn, tay run lẩy bẩy. Tại sao Eiko lại hành động như thế? Tại sao lại định tự tử? Băn khoăn nảy ra trong đầu cô. Mái tóc đen gợn sóng của Eiko xõa trên chiếu. Dây vẫn quấn cổ. Mizuki đưa tay ra gỡ.

Thình lình Eiko động dậy và chộp lấy cổ tay Mizuki, mắt hé mở nhưng lác tròng, dường như không nhìn thấy gì cả. Mizuki còn đang kinh ngạc thì Haruo quay lại với điện thoại trên tay, chắc đã gọi xong cứu thương và cho họ biết địa chỉ.

“Chuyện gì thế?”

“À, Eiko...”

Eiko rên rỉ như lấm bầm một mình.

Haruo đến gần, ngồi quỳ xuống bên cạnh, “Eiko? Cô có sao không?”

Eiko lúng búng cố nói, trông rất đau đớn khổ sở, có lẽ là do cổ họng tổn thương. Mizuki và Haruo ghé sát tai lại, cuối cùng cũng nghe được tiếng Eiko.

“Shiraisan đang đến...”

Giọng khàn đặc. Bàn tay chộp cổ tay Mizuki bất chợt buông lỏng, Eiko lịm đi, nhưng vẫn hô hấp, Haruo và Mizuki thở phào nhẹ nhõm, bấy giờ mới bình tâm ngẫm lại cái tên vừa nghe.

Tan ca, Toshiyuki vào phòng nhân viên thay đồng phục sang thường phục. Lúc ra cửa, cậu gặp Hanako.

“Chào nhé!”

“Chào cậu!” Sắp băng qua nhau, Toshiyuki dừng lại. “Này, tôi nhờ chút được không?”

Toshiyuki lấy điện thoại ra, mở ảnh chụp danh sách khách trọ, đó là trang ghi tên Kato Kana, Suzuki Kazuto và Tomita Eiko. Cậu rất chú ý đến ba người này. Họ trả phòng ngay sau hôm nghe câu chuyện kinh dị nọ, nhưng lại đúng hôm cậu không đi làm nên không biết rõ tình hình thế nào.

“Cậu còn nhớ những người này không?”

Hanako chăm chú nhìn màn hình điện thoại, “Danh sách khách trọ của chúng ta nhỉ?”

“Đúng thế.”

“Mau xóa đi.”

“Tại sao?”

“Đây là thông tin cá nhân. Chụp lại là không được đâu. Bà chủ sẽ tức giận đó.”

Toshiyuki ngạc nhiên, vì không ngờ hành động này lại sai trái đến mức làm bà chủ giận, “Xin lỗi, tôi sẽ xóa ngay.” Rốt cuộc cũng không hỏi được Hanako có nhớ ba người khách hay không.

“Xử lý thông tin cẩn thận. Hẹn gặp lại vào ngày mai.”

Toshiyuki cúi chào và rời đi bằng cửa sau.

Bầu trời đã nhá nhem. Một bông tuyết từ từ rơi xuống gần quầng sáng đèn đường. Rùng mình vì lạnh, Toshiyuki dắt xe đạp ra khỏi bãi đỗ. Cậu không mang phụ kiện đi tuyết, nên muốn cố về tới nhà trước khi tuyết rơi mạnh hơn.

Cậu xỏ giày cho ấm, ngồi lên yên và phóng xe ra phố. Thị trấn suối nước nóng Sogen có dòng sông nhỏ, có những ngôi nhà gỗ đầy hương sắc đứng san sát, đèn đường và đèn lồng của các tiệm bán đồ lưu niệm phản chiếu xuống mặt nước như những viên ngọc sắc sỡ. Khách bộ hành đi lại ven sông trông như rối bóng.

Từ các quán trọ có bể ngâm chân và các con mương hai bên đường, hơi nước trắng sữa như sương bốc lên rồi tan loãng theo gió. Toshiyuki đạp xe qua màn sương mờ ảo giăng giăng khắp phố, cẩn thận để không va vào người đi bộ.

Cứ như đi qua một đường hầm màu trắng vậy. Hễ tiến vào màn sương, tầm nhìn thành ra trắng xóa. Ra khỏi màn sương, khung cảnh phố suối lại trải rộng trước mắt. Cứ lặp đi lặp lại như thế, trong một lần lao vào hơi nước, Toshiyuki đã lướt qua một bóng dáng quen thuộc.

Một người đàn ông gầy gò.

Cổ gục xuống, không nhìn rõ mặt.

Vừa liếc thấy, Toshiyuki đã tức tốc phanh gấp. Tuy nhiên xe đạp không dừng ngay mà ra khỏi màn sương mới hết đà dừng được. Chắc là ảo giác thôi nhỉ? Lý trí mách bảo điều này là không thể, nhưng quả thật bóng người trong sương nọ rất giống Watanabe Hideaki mới chết gần đây.

Chắc cậu nhầm với ai đấy có thân hình và dáng đứng nhang nhác thôi. Vẫn ngồi trên yên, Toshiyuki ngoái lại nhìn chăm chăm vào màn sương mình vừa băng qua. Hơi nước lơ lửng trên đường từ từ tan loãng, không thấy ai cả, chỉ có con đường chạy dài ra xa.

Tiếp theo là người. Giọng Hideaki văng vẳng bên tai. Đó là câu thoại trong truyện kinh dị anh ta kể ở tiền sảnh.

Toshiyuki vốn đã quên bém câu chuyện về người phụ nữ tên Shiraisan nọ, và chỉ nhớ ra khi biết tin Hideaki chết. Anh ta thiệt mạng, khiến câu chuyện trở nên khủng khiếp hơn hẳn. Toshiyuki cảm thấy câu “*Tiếp theo là người*” nghe đầy sức nặng.

Cậu nhấn bàn đạp và quyết định rời đi càng nhanh càng tốt. Phố suối trải dài đến khoảng đất bằng bên chân núi. Đi qua hết khu phố du lịch, cậu tiến ra con đường đông đúc hơn. Khu nhà cậu ở trên đồi, lên dốc phải dắt xe.

Có lẽ vì vội vàng hơn mọi khi nên Toshiyuki thở hồng hộc, hơi phả ra trắng xóa. Lưng chừng dốc có một quãng tầm nhìn khá đẹp, kê ghế băng và máy bán hàng tự động cho người qua lại nghỉ chân. Toshiyuki quyết định dừng xe để lấy hơi. Tuyết rơi lất phất, chưa đến mức đủ làm ướt người.

Toshiyuki mua nước trái cây lạnh ở máy bán hàng tự động rồi vừa nghỉ vừa nhìn xuống phố suối sáng đèn dưới chân núi. Có tin nhắn LINE từ một người bạn thời trung học. Cũng chẳng vội gì nên cậu tự nhủ sẽ trả lời sau. Trong khi nhìn màn hình điện thoại, tự dưng Toshiyuki thấy tò mò. Ba vị khách nghe truyện kinh dị của Hideaki ở tiền sảnh tối đó giờ thế nào rồi? Họ có lên Facebook kể lại chuyện này không? Toshiyuki thực sự muốn biết

tình hình hiện tại của họ. Cậu vẫn chưa hết rờn rợn về bóng dáng nhang nhác Hideaki ban nãy. Nếu được xem bài đăng đời thường của ba vị khách, thấy họ vẫn sống yên bình, hẳn cậu sẽ xua đuổi được linh cảm bất an về cái chết của anh ta.

Toshiyuki chạm tay vào màn hình điện thoại để khởi chạy ứng dụng Facebook. Cậu vẫn nhớ tên ba người là Kato Kana, Suzuki Kazuto và Tomita Eiko. Đầu tiên, cậu tìm kiếm Kato Kana. Vài ba tài khoản xuất hiện, một trong số đó có hình đại diện là khuôn mặt quen thuộc. Chắc là đây rồi. Toshiyuki nhấp vào ảnh để đến trang cá nhân.

Bên cạnh tên Kato Kana hiển thị chữ “Tưởng niệm”.

“Hả?” Toshiyuki thốt lên và cuộn xuống để xem các bài đăng. Phân bình luận cho thấy Kato Kana qua đời mấy hôm rồi. Người quen của cô nhắn nhủ, “Yên nghỉ nhé”, “Đến giờ mình vẫn không sao tin nổi”...

Thế là thế nào? Một trong những người nghe Hideaki kể chuyện tối ấy không còn. Hideaki đã chết, cô khách cũng vậy. Là trùng hợp ngẫu nhiên chẳng? Đúng là trùng hợp rồi. Bởi vì Hideaki và cô khách không liên quan gì đến nhau, họ chỉ trò chuyện chút ít ở tiền sảnh Tẩu Thọ Quán thôi mà.

Hai người kia thì sao? Toshiyuki định tìm tiếp thì có cảm giác ánh điện hắt ra từ máy bán hàng bỗng tối đi. Không chỉ máy bán hàng mà đèn đường cũng thế, bóng đêm xung quanh trở nên đặc hơn, như thể có cái bóng rất to vừa lướt qua bên cạnh. Phải chăng nguồn điện khu vực này không ổn định nên ánh sáng chập chờn? Hay đều là ảo giác của cậu?

Leng keng! Có âm thanh như chuông kêu.

Toshiyuki ngoái nhìn về phía âm thanh. Có một người ngồi thu lu trên đoạn dốc cậu vừa dắt xe đạp qua. Vì xung quanh tối om, cậu phải cố căng mắt mới nhận ra hình như là một phụ nữ tóc dài.

Leng keng! Tiếng chuông lại vang lên.

Câu chuyện kinh dị của Hideaki sống lại trong tâm trí Toshiyuki.

Người đang ngồi thu lu kia chậm rãi đứng dậy. Mái tóc dài xõa xuống mặt, Toshiyuki nhận ra như thế vì cả người cô ta quay về phía cậu. Khi cô ta đứng lên, mái tóc đung đưa một cách chậm rãi và phi thực tế kì lạ, cảm giác như cảnh trong mơ. Người phụ nữ mặc áo truyền thống màu trắng, không bó sát như kimono, bên ngoài khoác áo choàng màu xám đậm, chân không giày dép, thật kì lạ khi đi chân trần ngoài trời trong thời tiết lạnh giá này. Toshiyuki không nhìn thấy mặt cô ta vì tóc đã xõa xuống che đi, nhưng vẫn cảm nhận được ánh mắt đang nhìn chăm chăm vào mình dưới làn tóc ấy.

Thôi, dù thế nào thì cũng cứ phải chạy trốn đã. Toshiyuki ngồi lên xe và nhấn bàn đạp, gò mình leo dốc. Sắp về đến nhà mà không sao guồng chân nhanh hơn được, thậm chí càng lúc lại càng mệt mỏi. Cậu bèn rẽ vào một con hẻm bằng phẳng ít khi đi, tăng tốc hi vọng bỏ xa người phụ nữ. Cậu tự nhủ sau khi cắt đuôi được sẽ tìm người giúp đỡ, báo rằng có kẻ khả nghi. Nếu gọi cho mẹ, có thể mẹ sẽ đánh ô tô đến đón.

Ở mạn này nhà dân thưa thớt. Một bên là lan can an toàn trông xuống phong cảnh chân núi. Bên còn lại là con dốc rậm rạp cây cối. Nhờ đi vào con hẻm bằng phẳng, tốc độ đạp tăng lên, có triển vọng kéo giãn khoảng cách với người phụ nữ. Toshiyuki vừa đạp vừa ngoái nhìn phía sau.

Đúng ra cậu không nên làm thế.

Cạnh đường có cái rãnh. Bánh trước lao xuống đó, làm xe đổ nhào và hất văng Toshiyuki. Vai đập mạnh xuống đường làm cậu tức thời ngạt thở, người ngã ngửa ra, mãi mà không nhồm dậy được. Đầu không chấn thương nhưng vai và lưng đau kinh khủng.

Tiếng chuông leng keng.

Không sao tin nổi, Toshiyuki nghiêng rằng chịu đựng cơn đau và từ người dậy, nhìn về hướng phát ra âm thanh.

Có người lù lù đứng đó. Chính là người phụ nữ ban nãy. Rõ ràng cậu đã bỏ xa, không hiểu cô ta rút ngắn khoảng cách từ lúc nào. Gần ấy thời gian đủ để đi bộ xa đến thế sao? Toshiyuki sẵn sàng tin rằng cô ta đã bay qua không trung rồi đáp xuống đây.

Đứng cách Toshiyuki chừng mười mét, người phụ nữ khom mình, hai tay hướng xuống chấp vào nhau như cầu nguyện. Một sợi dây đỏ rủ xuống từ hai bàn tay, có treo một quả chuông.

Nhìn kĩ thì hai bàn tay người phụ nữ giống như đục lỗ luôn dây, vì sợi dây xuyên qua cả hai tay. Sự dị thường đó khiến Toshiyuki hoảng đến mức quên cả đau.

Phải chạy ngay! Cậu cố gắng di chuyển, nhưng đôi chân không nghe theo. Không phải vì ngã quá đau, mà vì nỗi sợ đối với kẻ truy đuổi khiến đôi chân dường như không còn là chân cậu nữa.

Người phụ nữ vẫn đứng yên.

Toshiyuki rê mông giật lùi, cố kéo giãn khoảng cách với cô ta. Giá cầu cứu được nhà dân gần đây thì may. Cậu liếc ra sau nhưng không thấy ánh đèn nào.

Khi nhìn lại thì tình hình đã thay đổi. Người phụ nữ vẫn đứng im, nhưng khoảng cách gần hơn trước vài bước. Chuông đựng đưa như con lắc, kêu leng keng. Tóc và tà áo cô ta cũng đựng đưa như dập dềnh trong lòng nước, tách biệt khỏi dòng chảy thời gian xung quanh.

Tuyết trắng phấp phới quanh người phụ nữ. Vì cô ta đến gần hơn nên Toshiyuki đã lơ mơ nhìn thấy mặt. Khóe miệng bầm tím, trông như vết tích bị tát đánh thường xuyên, đáng chú ý là quanh miệng cô ta không hề có hơi trắng, trong khi hơi thở Toshiyuki vừa tiếp xúc với không khí là đổi ra trắng

xóa luôn. Do thân nhiệt cô ta quá thấp, hay do cô ta không hề thở, cậu không biết nữa.

Mắt cô ta lấp ló qua những kẽ hở của mái tóc đen dài. Sợi dây chuông xỏ hai tay và vết bầm ở miệng thật đáng sợ, nhưng vẫn trong phạm trù người bình thường lý giải được. Đi chân trần ngoài trời giữa mùa đông hoặc mặc đồ truyền thống ngồi thu lu bên đường có thể là hành vi kì lạ, nhưng vẫn xảy ra trong thế giới thực.

Tuy nhiên, hình ảnh cậu đang nhìn thấy thì đã vượt quá mọi khả năng lý giải.

Trên khuôn mặt người phụ nữ là đôi mắt to dị thường. Rõ ràng không phải con người. Toshiyuki không kìm được nữa, một tiếng rú dài cất lên từ tận tâm can.

Cảm giác nghèn nghẹn ở cổ làm Eiko mở bừng mắt. Cô không biết mình đang ở đâu, chỉ biết không phải ở nhà. Trần ngôi nhà gỗ của cô là ván ép, còn trần nhà trước mắt là bê tông đơn điệu. Chiếc đèn ngủ đầu giường lặng lẽ chiếu sáng căn phòng. Trời đã tối tự bao giờ.

Eiko đang nằm trên giường. Khi cố gắng nhòe dậy, cô thấy cổ đau như sắp rách, miệng bất giác buột rên. Có thứ gì giống đai cố định quấn quanh cổ, chắc là nguyên nhân của cảm giác nghèn nghẹn đây.

Eiko nằm lại, đảo mắt kiểm tra xung quanh. Căn phòng trông như phòng bệnh, không hiểu tại sao lại ở nơi này nữa. Cô mới tỉnh nên đầu óc vẫn mơ hồ, chưa thể nhớ ra được.

“Eiko!” Giọng nữ còn trẻ vang lên, tiếp đó một khuôn mặt lọt vào tầm nhìn của Eiko. Phía chân giường có ghế, hẳn là cô ấy vừa ngồi ở đó. “Tốt quá, cậu tỉnh rồi.”

Cô gái này hay cụp mắt nhìn xuống. Nếu Eiko không nhầm thì tên cô ấy là Mizuki, bạn cùng trường đại học với Kana và ở bên khi Kana qua đời. Mizuki tỏ ra nhẹ nhõm khi thấy Eiko tỉnh lại.

“Tớ đi gọi y tá.”

Dứt lời, Mizuki biến khỏi tầm mắt Eiko. Tiếng bước chân rời khỏi phòng bệnh và đi xa dần. Cổ ngồi dậy là cổ lại đau, vì vậy Eiko quyết định nằm yên.

Mizuki trở lại với hai người. Một là y tá và một là thanh niên có quầng thâm mắt như thể thiếu ngủ. Trông giống Kazuto, đồng nghiệp ở chỗ làm thêm của Eiko. Đây là Haruo, anh trai cậu ấy. Ba người bước đến vị trí mà Eiko nhìn thấy được.

Nhìn Mizuki và Haruo, Eiko chợt nhớ lại mọi chuyện. Cảnh họ đến thăm, câu chuyện rùng rợn cô nghe ở quán trọ nước nóng Sogen, khoảnh khắc cô trông dây vào cổ mình... tất cả ùn ùn hiện về tâm trí. Cô đã suýt tự sát. Có lẽ hai người này đã cứu và đưa cô tới đây.

Y tá hỏi Eiko, “Cô cảm thấy thế nào? Cổ có đau không? Ngón tay ngón chân động dậy được không?”

Eiko cố gắng trả lời, giọng khàn khàn và cổ họng đau nhức.

“Cô cứ nghỉ ngơi một lát nhé.” Y tá nói rồi rời khỏi chỗ Eiko, dẫn Mizuki và Haruo ra góc phòng thì thầm một hồi. Qua những câu rời rạc loáng thoáng, Eiko đoán rằng y tá dặn họ có thể trò chuyện nhưng nên tránh những nội dung gây xáo trộn cảm xúc của cô.

Sau khi y tá rời phòng bệnh, Haruo lên tiếng, “Tôi đã tắt bếp. Và khóa cửa trước.”

“Cảm ơn... anh...”

Haruo chuyển hai chiếc ghế tròn nhỏ đến cạnh giường và ngồi xuống một chiếc. Mizuki ngồi xuống chiếc còn lại.

“Tớ giúp cậu thay quần áo nhé, có được không?” Mizuki đề nghị, vẫn không nhìn Eiko, xem chừng khá nhút nhát. Cô hay cụp mắt, nên hàng mi dài lại càng nổi bật.

“Ừ... nhờ...” Thật bất tiện khi mới quen đã nhờ vả người ta, nhưng Eiko không có họ hàng hay bạn bè nào ở gần để nương tựa. Cha mẹ đã qua đời, bà con thân thích đều sống ở nông thôn.

“Xin... lỗi...” Eiko không khỏi áy náy với hai người này, thực sự cô đã gây phiền toái quá mức cho họ.

Eiko không nhớ rõ khoảnh khắc mình quyết định treo cổ tự tử, mà chỉ nhớ dạo này mình thường xuyên nghĩ đến cái chết. Phần vì mất hai người bạn thân thiết, phần vì những lý do khác. Từ hôm đi suối nước nóng Sogen về, cô gặp một số hiện tượng lạ rất đáng ngại. Ví như ngôi nhà cô sống một mình lại cứ có dấu hiệu của ai khác. Đang thư giãn trong phòng khách thì nghe ván sàn hành lang kêu cọt két, âm thanh từ xa lại gần như tiếng chân đi, Eiko rón rén nhìn ra hành lang, tất nhiên là không thấy ai cả.

Thỉnh thoảng cô còn cảm nhận được ánh mắt lạ. Đang ngủ trong phòng riêng, cô bỗng choàng tỉnh vì ngờ ngợ là có ai đang nhìn mình, liếc ra cửa phòng thì thấy cửa mở hé, lấp ló bóng người. Cái bóng im lìm quan sát Eiko và, trong khi cô còn đang sợ hãi, nó biến mất.

Đôi khi căn phòng tràn ngập mùi cá thối, không sao tìm ra nguyên nhân, phải mở cửa cho thoáng thì mùi thối mới tan bớt.

Eiko không gặp phải tổn hại trực tiếp nào, nhưng những hiện tượng kì lạ này thực sự làm giảm sức chịu đựng của cô. Ranh giới giữa dương và âm mờ dần, cuốn cô về thế giới bên kia. Biết tin Kana chết, rồi lại biết tin Kazuto chết, cô bắt đầu nghĩ rằng mình cũng không thoát nổi. Nếu quả thật câu chuyện kinh dị họ nghe ở khu suối nước nóng Sogen có khả năng phát tán lời nguyền, cô sẽ chết sớm thôi, giống như các bạn.

“Cô Eiko!” Haruo hỏi. “Cô nói chuyện được chưa? Nếu cô thấy nên để lần sau hãy nói thì hôm nay tôi tạm về đã.”

“Không... sao...” Eiko hắng giọng, và lập tức cau mày vì các cơ ở cổ đau rát như bốc cháy. Nghĩ cho kỹ, có thể là tại gãy đốt sống cổ. Treo cổ mà hậu quả chỉ là chấn thương thể này thôi thì kể ra cũng là phép màu rồi. Bây giờ cô nghĩ chết đi còn hơn, nhưng được cứu sống xong bỗng lại thấy chẳng có gì đáng sợ hơn cái chết.

“À, Eiko ơ!” Lần này là Mizuki lên tiếng.

Eiko nhìn sang, ra ý giục Mizuki nói tiếp.

“Shiraisan là ai?”

Eiko nghe hỏi mà không tin vào tai mình. Lúc trò chuyện cô đã bỏ qua mà, rõ ràng cô đã chú ý để không nói ra miệng. Tại sao Mizuki lại biết đến cái tên?

“Trong khi hôn mê, cô đã nói mơ, rằng Shiraisan sắp đến.” Thấy Eiko lộ vẻ thắc mắc, Haruo bèn giải thích.

Eiko không còn chút ấn tượng nào, nhưng chắc đúng là cô đã vô thức buột ra cái tên trong cơn mê sảng, khi hai người này chạy sang cứu cô.

“Xin... lỗi...” Vừa chịu đựng cơn đau cổ, cô vừa rời rạc nói. “Hai người... đã bị ếm...”

Nó đã đến chỗ Kana, rồi chỗ Kazuto. Người tiếp theo là mình, Eiko nghĩ.

Mizuki và Haruo đều lộ vẻ bối rối.

Cả hai người này nữa, cũng liên lụy mất rồi.

Mamiya Fuyumi dăm dăm nhìn làn hơi nước trắng trắng tỏa lên từ tách cà phê rồi ùn lại như lụa mỏng dưới khối không khí dâng cao vì nhiệt. Cà

phê nóng hôi hổi, phục vụ mới mang đến.

Fuyumi ngồi ở quầy bar, tranh thủ làm việc. Chị mở sổ tay, ghi lại ý tưởng, gạch đầu dòng các thiết lập, tình huống và bối cảnh nhân vật. Trong bao nhiêu nội dung chị nghĩ ra, chỉ một phần rất nhỏ được đưa vào sử dụng, còn hầu hết sẽ nằm lại trên giấy, cuối cùng bị lãng quên và phôi pha. Luôn luôn như thế.

Fuyumi đưa tách lên miệng, vị đắng của cà phê lan tỏa trên đầu lưỡi. Ngoài cửa sổ có cây ô liu, khoảnh sân quán ngập tràn ánh nắng. Fuyumi thường soạn kịch bản trên máy tính xách tay tại nhà. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị và lên ý tưởng, chị thích ra quán cà phê và ghi chép vào sổ.

Fuyumi đang nhận viết kịch bản cho một bộ phim truyền hình phát sóng vào khung giờ đêm muộn. Sắp đến hạn nộp sơ thảo nên phải tóm tắt thật nhanh. Lên xong ý tưởng tổng thể, chị nghỉ tay một lát, đúng lúc có tin nhắn đến.

Đó là tin nhắn của chồng chị, Mamiya Kota. Anh đang trên đường tan làm về. Trao qua đổi lại một lúc, họ quyết định gặp nhau tại quán cà phê. Hoàng hôn đã nhuộm đỏ vòm trời ngoài cửa sổ tự lúc nào.

Không lâu sau, một người đàn ông gầy gò, râu ria lờm chờm bước vào quán, tay cầm cặp da. Là Kota. Trông thấy Fuyumi đang ở quầy, anh đến gần ngồi xuống ghế bên cạnh.

“Tiến độ thế nào? Thuận lợi chứ?” Kota hỏi rồi vẫy phục vụ trong quầy, gọi cà phê trộn.

“Cũng tạm tạm. Em vừa xong đề cương, sau đây sẽ đi vào chi tiết. Phía anh thế nào? Anh có đến nhà hàng phỏng vấn không?”

Kota đang làm công việc viết lách. Fuyumi nhớ là hôm nay anh có hẹn phỏng vấn một nhà hàng nổi tiếng ở khu Kichijoji theo ủy nhiệm của biên tập viên một tạp chí địa phương.

“Chẳng may mắn chút nào. Đến nơi là bị đuổi về, người ta bảo không biết phỏng vấn phỏng việc gì hết. Chắc là phía tạp chí đã quên liên lạc trước.” Cà phê được mang ra, Kota đưa tách lên miệng, thở dài căn nhắc, bộ dạng mệt mỏi. Ban đầu anh muốn trở thành một phóng viên mảng xã hội. Nhưng chỉ thế thôi thì chẳng đủ ăn, anh bèn nhận thêm nhiều việc khác nữa thông qua một biên tập viên quen biết.

Hồi đôi mươi, Fuyumi tham gia một khóa dạy viết nhằm trau dồi kỹ năng sáng tác. Chị quen Kota ở đây. Họ hẹn hò, kết hôn, sinh con. Định thân nhìn lại thì sắp sang tuổi tứ tuần cả rồi. Thời gian trôi nhanh đến mức trở tay không kịp.

“Quán này dạo gần đây đóng cửa suốt nhỉ.” Sau khi phê phán tay biên tập viên một lúc, Kota nhìn quanh. Bầu không khí khá dễ chịu, chắc là hợp với các cô gái trẻ. Hai vợ chồng họ cũng đã hẹn gặp ở đây vài lần.

“Hình như họ đóng cửa vì sự cố.”

“Sự cố gì?”

“Nghe nói có người chết trong quán, em cũng mới biết thôi.” Nhìn lại để chắc chắn rằng phục vụ không ở gần chỗ mình, Fuyumi thấp giọng kể.

“Người chết á?”

“Mà chết kì lạ lắm. Ban nãy, trong lúc ngồi làm việc, em tình cờ nghe mấy cô bé cấp ba bàn tán, rằng một vị khách đột ngột qua đời ở đây vì suy tim, mất nỗ lực.”

Kota vừa nghe vừa mân mê râu, giữa chừng dừng tay, khuôn mặt lộ vẻ trầm tư.

Bên ngoài đã tối, cây ô liu được thắp sáng. Phải ăn tối thôi, Fuyumi giục chồng rồi đứng lên, định bụng sẽ dùng bữa ở một nhà hàng Ý họ thường lui tới.

Chị xỏ tay vào chiếc áo khoác đã cởi ra lúc đầu, quần khăn quanh cổ, thanh toán rồi đi ra. Sao đã giăng đầy trên vòm trời mùa đông. Mãi không thấy chồng đâu, Fuyumi ngoái lại nhìn qua lớp kính. Kota đang đứng ở quầy thu ngân, nói chuyện và đưa danh thiếp cho cậu phục vụ.

“Anh muốn tìm hiểu về lời đồn em vừa kể. Anh sẽ quay lại để hỏi cho kĩ sau.” Nhận thấy ánh mắt dò hỏi của vợ, Kota giải thích ngay khi bước ra.

Vài năm gần đây, có một giấc mơ cứ trở đi trở lại với Fuyumi.

Trong mơ, chị đang chơi ở công viên với con gái, bé Mao. Fuyumi ném bóng và Mao lăm chằm bắt lấy. Cảnh tượng tái hiện cực kì hoàn hảo, những cậu bé đang chơi xích đu, bụi cây xào xạc trong gió làm vệt nắng len lỏi qua kẽ lá đung đưa... Cảm giác chân thực đến mức khó mà tin được chỉ là mơ, và hình bóng con gái vừa đuổi theo quả bóng vừa cười khanh khách thì chẳng khác nào một lời nói dối, vì con bé đã mất lâu rồi.

“Mẹ! Bố đâu!?” Mao ném mạnh quả bóng và vui vẻ hét lên.

Đây chỉ là mơ, là kí ức thôi. Fuyumi hiểu rõ. Chị đang trải nghiệm lại cảnh tượng ngày hôm đó qua giấc mơ của mình.

Fuyumi mỉm cười, ném trả bóng. Vào khoảnh khắc ném trả ấy, chị thực sự không sao ngờ được mình sắp mất con.

“Bố bảo đến muộn một chút!”

“Vâng!”

Chiếc túi nhỏ của Mao có gắn một quả chuông, thường khua lên leng keng mỗi lần con bé nhảy nhót. Mao nhặt bóng ném lại, bóng bay chệch hướng, Fuyumi chạy đi nhặt. Khi chị cầm được bóng, Mao đã phóng ra cổng công viên.

Có lẽ vì thấy bóng cha, con bé tung tăng chạy dọc lối đi, lách qua kẻ hở giữa các khung chắn chữ U ngược và lao xuống lòng đường. Bấy giờ Kota ở lề bên kia đi sang, nhận ra Mao quá muộn nên không kịp phản ứng.

Con đường không hề đông đúc, mỗi bên chỉ một làn xe và rất ít ô tô. Có thể Mao còn tưởng ô tô không được đi qua đường này, nhưng thật không may, ô tô chạy tới đúng lúc con bé lao ra.

Rầm!

Chiếc xe tải nhỏ tông vào Mao.

Tuy nhiên, không hiểu sao trong mơ, xe tải lại thay bằng xe con màu trắng. Giấc mơ tái hiện chính xác khung cảnh hôm đó, chỉ trừ chi tiết này. Chiếc xe giống hệt xe của Kota. Fuyumi luôn tâm niệm rằng Mao sẽ không chết nếu bấy giờ Kota không có mặt ở đây. Kota phải chịu một phần trách nhiệm về cái chết của con gái. Cảm giác đổ lỗi này có lẽ đã chọn hình thức thể hiện là giấc mơ.

Ý thức rằng mình đang trong mơ, Fuyumi chạy đến chỗ Mao đang nằm y như hôm đó. Khói trắng bốc lên. Là do lốp xe ma sát mạnh với mặt đường khi phanh gấp? Hay do bộ phận nào đấy hỏng hóc vì đâm phải Mao?

Con gái ngã quỵ trước xe trong làn khói trắng, vũng máu đang lan rộng. Fuyumi nắm vai Mao và lay con, lòng bàn tay cảm nhận được khung xương nhỏ nhắn.

Chị nhớ là hôm đó Kota cũng bố nhào đến và cuống cuồng gọi con, nhưng trong mơ thì không thấy anh đâu. Thay vào đó, Mao mở mắt nói chuyện. Mơ có khác!

“Mẹ, con chết rồi sao?”

Mao hỏi giữa vũng máu lênh láng.

Fuyumi nâng Mao lên, cảm nhận sức nặng trong vòng tay và xoa má con, “Đúng vậy. Con bị xe đụng, nội tạng vỡ nát, mạch máu lớn cũng vỡ,

mất máu nhiều và con đã chết.”

“VẬY Ạ? CON XIN LỖI MẸ.”

“Không sao đâu. Vì con sẽ lại mở mắt và mình lại sống cùng nhau. Không sao đâu. Vậy nên con yên tâm, ngủ ngon nhé.”

Mao nhẹ nhõm nhắm mắt và trở về là cái xác.

Fuyumi luôn bừng tỉnh ở đoạn này. Chị mở mắt và nhận ra mình ngủ quên trong lúc làm việc, người gục trên bàn phòng khách. Trước mặt là máy tính xách tay với màn hình tối om. Fuyumi chạm vào bàn di chuột, màn hình sáng lên, hiển thị kịch bản đang viết dở.

Trên vai chị có chăn phủ. Nghe động sau lưng, chị ngoái lại và thấy Kota đang pha cà phê trong bếp.

“CẢM ƠN VÌ CÁI CHĂN.”

“CẨN THẬN KÈO CẢM LẠNH. SAO KHÔNG VỀ PHÒNG MÀ NGỦ?”

Fuyumi nhìn đồng hồ, đã 2 giờ đêm. Kota bừng cốc sứ bốc khói lại gần bàn. Mùi rượu và thuốc lá phả ra từ bộ đồ anh đang mặc. Anh chưa thay quần áo và cũng không có dấu hiệu gì là đã tắm.

“ANH VỀ KHI NÀO?”

“VỪA MỚI THÔI. SAU KHI ĐI LẤY THÔNG TIN Ở QUÁN RƯỢU.”

“PHÒNG VẤN NHÀ HÀNG ẤY HẢ?”

“KHÔNG. CÓ KHÁCH CHẾT TRONG QUÁN CÀ PHÊ, MẮT NỔ TUNG, NHỚ VỤ NÀY KHÔNG? ĐỂ TÌM HIỂU, ANH PHẢI MỜI RƯỢU MỘT SINH VIÊN.”

“SAO LẠI THẾ?”

“NGƯỜI CHẾT LÀ MỘT NỮ SINH ĐẠI HỌC.”

Nữ sinh ấy tên là Kato Kana. Kota đến trường cô ta để nghe ngóng, gặp được một nam sinh thân với Kana nên quyết định mời rượu cậu ta để hỏi

chuyện.

“Cậu ta nói là không chỉ Kana, mà còn người khác nổ mắt chết nữa cơ. Tin tức râm ran khắp nơi. Kana đi chơi xa với bạn bè, về được vài hôm thì chết ở quán cà phê, một trong mấy người bạn kia cũng thế, đều nổ mắt cả...” Kota nắm tay rồi mở bung, minh họa cảnh nhả cầu vồng. “Bác sĩ chẩn đoán cả hai suy tim.”

“Suy tim thật á? Hay là mắc bệnh lạ nào ở chỗ đi chơi...”

“Facebook của Kana có đăng ảnh. Anh nhận ra là họ đến một địa điểm quen thuộc.”

“Địa điểm nào?”

“Khu suối nước nóng Sogen.”

Đây đúng là nơi quá quen thuộc, chỉ cách nhà mẹ đẻ Fuyumi hai mươi phút đi xe. Hồi còn nhỏ chị được mẹ và bà đưa đến suốt. Sau ngày cưới, hễ về thăm quê ngoại là hai vợ chồng lại đi tắm suối nước nóng. Mao có đi cùng vài lần.

Một thời gian sau vụ tai nạn của Mao, mẹ Fuyumi cũng qua đời. Cha thì mất khá lâu rồi nên giờ ngôi nhà không ai ở.

“Cho em biết nếu anh còn phát hiện ra điều gì khác nhé. Có khi lại thành tài liệu cho kịch bản của em.”

“Để anh viết báo đã.”

“Tất nhiên, em hiểu.”

Kota rất hào hứng. Tốt thôi.

Thỉnh thoảng hai vợ chồng vẫn trò chuyện đêm khuya thế này. Khi đôi bên ngừng nói, xa xôi liền vọng lại âm thanh thành phố, như tiếng chó sủa, tiếng còi xe... Một lát định thần, họ nhận ra mình đều đang nhìn vào khung ảnh trên giá. Đây là tấm ảnh cả nhà ba người họ, nhờ khách qua đường chụp hộ ở công viên.

Có người khuyên nên đẻ đứa nữa. Nhưng không thể, vì Fuyumi đã cắt bỏ tử cung do biến chứng khi sinh nở, cũng bởi vậy Mao là đứa trẻ độc nhất vô nhị.

“Anh đi tắm rồi ngủ đây.” Kota đứng dậy vươn vai.

“Ừ. Em cũng nên đi ngủ thôi.”

Fuyumi gấp máy tính lại.

Chị muốn nằm mơ. Giấc mơ có Mao.

Vào nhà ai khác khi họ vắng mặt dễ có cảm giác thậm thụt như tên trộm, nên dù đã được chủ nhà cho phép, Mizuki vẫn thấy căng thẳng. Cô lấy chìa khóa Eiko cho mượn và mở cửa.

“Xin lỗi đã làm phiền.” Mizuki cất tiếng theo lệ thường và đặt chân vào nhà. Eiko đã lên danh sách những món đồ cần dùng ở bệnh viện. Mizuki vừa xem danh sách vừa lấy đồ đạc bỏ vào túi xách. Quần áo, điện thoại và bộ sạc, tiểu thuyết để giết thời gian... Xong xuôi, cô khóa cửa như cũ và rời đi.

Mizuki bắt xe buýt đến bệnh viện Eiko đang nằm. Đó là tòa nhà hình vuông khổng lồ tọa lạc trên một trục đường chính.

“Cảm ơn cậu đã cất công...” Eiko ngồi trên giường, nhận lấy túi và cúi đầu cảm ơn. Cô đang truyền dịch, có lẽ là để đảm bảo dinh dưỡng. Tuy vừa nói vừa nhăn mặt, ánh chừng vẫn khó chịu ở cổ họng, nhưng sắc mặt cô đã hồng hào hơn.

Đây là phòng bệnh đơn nên không còn ai khác. Đóng cửa vào là ngăn được tiếng bước chân và tiếng nói chuyện của các y tá đi lại ngoài hành lang. Mizuki buông mình xuống chiếc ghế tròn cạnh giường.

“Hôm nay anh Suzuki không đi cùng cậu à?”

“Anh ấy đang bận tìm hiểu gì đó, liên quan đến lời nguyện hay truyền thuyết đô thị thì phải.”

Haruo chắc hẳn đang giam mình trong thư viện trường. Họ hứa sẽ liên lạc với nhau nếu có khám phá mới hoặc gặp phải rắc rối. Eiko nói rằng Kana và Kazuto thiệt mạng có thể là do đã nghe câu chuyện về người phụ nữ tên Shiraisan. Lời nguyện rốt cuộc là gì? Bị ếm là thế nào chứ?

Eiko thở dài và vén mái tóc đen gọn sóng lên, cử chỉ rất duyên dáng.

Mizuki quyết định hỏi, “Cậu nghĩ gì về nhân vật tên Shiraisan?”

“Nghĩ gì ư?”

“Hể ai nghe truyện kinh dị đó và biết đến cái tên là lập tức bị ếm, phải không? Tuy nhiên nước này thiếu gì người mang họ Shirai, cho nên tớ không nghĩ rằng chỉ vì nghe cái tên ấy mà trúng lời nguyện.”

Cứ cho là lời nguyện thực sự tồn tại trên đời và mang đặc tính lây nhiễm như virus đi, thì trước hết nên làm rõ các điều kiện lây nhiễm đã. “Biết Shiraisan”, cụ thể là thế nào chứ?

“Chỉ nghe mỗi tên thì không thể nói là biết người ta được nhỉ?”

“Có lẽ câu chuyện ma đó còn đòi hỏi ngữ cảnh nữa.”

“Cậu đã lặp lại chính xác từng câu từng chữ nội dung được nghe phải không?”

“Tớ kể lại theo trí nhớ, bằng từ ngữ của tớ, chắc ít nhiều cũng có điều chỉnh.”

“Nghĩa là nội dung có phần khác?”

“Đại ý thì vẫn vậy, tớ chỉ thay đổi miêu tả chi tiết và lời thoại cho mạch lạc hơn thôi.”

Mizuki chìm vào suy nghĩ. Sai số nội dung ở mỗi người kể truyện có thể chấp nhận được tới mức độ nào? Mục đích của câu chuyện này là muốn lan truyền sự tồn tại của Shiraisan, nhưng mỗi lần được kể nó lại thay đổi ít

nhiều, và dần dần chệch hướng so với ban đầu. Chệch hướng bao xa thì lời nguyện sẽ mất tính lay nhiễm? Đây là một vấn đề đáng xem xét.

“Thế thì, có dấu hiệu gì để cậu biết mình bị ếm không?”

Nghe Mizuki hỏi, Eiko sức nhớ ra.

“Đi suối nước nóng về, thỉnh thoảng tớ bắt gặp những điều kì quặc ở nhà. Có thể không phải dấu hiệu, mà có thể cũng liên quan...”

Cô kể lại các hiện tượng lạ lùng đã gặp, chẳng hạn động tĩnh và ánh nhìn của người khác trong ngôi nhà chỉ có mình cô, cũng như mùi thối không rõ nguồn gốc. Mizuki ghi vào sổ tay.

“Thật là rùng rợn. Tớ phát điên lên mất.”

“Các hiện tượng đó, ngày xưa không có hả?”

“Ừ, hoàn toàn không.”

Lời chứng này của Eiko là thông tin quan trọng để xác định xem người ta đã bị ếm hay chưa. Mizuki tự nhủ phải báo lại cho Haruo. Bây giờ họ đã ngồi chung trên một con thuyền. Họ nghe đến tên Shiraisan cùng lúc, gặp cùng cảnh ngộ, tốt nhất là nên chia sẻ thông tin với nhau.

“Mizuki, cậu hay tránh nhìn vào mắt người khác, phải không?” Eiko chợt hỏi.

“Ừ, tớ kém giao tiếp bằng mắt lắm.” Mizuki trả lời, mặt không ngẩng lên khỏi cuốn sổ. “Chính vì thế mà có hồi làm thêm ở một nhà hàng, tớ bị sa thải đấy. Ông chủ cho rằng tớ không thân thiện.”

Họ tán gẫu một lúc nữa, không liên quan gì đến lời nguyện hay sự sống cái chết, chỉ vấn vơ về thời tiết hay truyện tranh yêu thích, hoặc là hỏi nhau thích chó hay thích mèo.

“Trong thời gian tớ nằm viện, nếu cậu rảnh thì lại đến nhé.”

“Ừ.”

Eiko còn phải nằm viện vài ngày để theo dõi. Khi Mizuki chuẩn bị ra về, cô liền dặn như thế. Mizuki nhận lời, cúi đầu chào rồi rời khỏi phòng bệnh.

Hôm sau, đám tang của Kana được tổ chức tại nhà tang lễ của một thị trấn yên tĩnh cách xa trung tâm Tokyo. Mizuki đi tàu điện, tiếp đó đổi sang xe buýt, xuống xe là tới nơi. Những người có tuổi (chắc là thân nhân của Kana) mặc tang phục đang tập trung ở hội trường. Có cả những người cùng trang lứa với Mizuki. Hầu như không ai nói chuyện, chỉ có tiếng thốn thức.

Ảnh Kana đặt ở đầu hội trường, phía trước quan tài. Quan tài đã đóng nắp nên Mizuki không được nhìn mặt bạn, cô ngồi ở dãy ghế sau cùng.

Một nhà sư bước vào và ngồi xuống bên quan tài, bắt đầu tụng kinh, giọng trầm bổng vang vọng khắp hội trường.

Những kỉ niệm với Kana lướt vùn vụt qua tâm trí, Mizuki đang lấy khăn tay chậm khước mắt thì chợt gió nhẹ phẩy qua. Có người lướt ngang sau lưng. Cô liếc lại, không trông rõ mặt người nọ, chỉ cảm thấy thật kì lạ.

Người này mặc đồ hồng nhạt. Mặc đồ hồng đi viếng tang thì cũng ít thấy thật.

Khách tang đã ngồi kín ghế hội trường. Người mới đến im lìm đánh một vòng quanh các dãy ghế rồi ngồi xuống rìa dãy bên kia. Từ vị trí của mình, Mizuki không thể nhìn rõ người ta, chỉ thỉnh thoảng bắt được màu hồng nhạt thấp thoáng giữa những hàng vai và lưng của các khách tang đang cúi đầu. Trong buổi lễ tiễn biệt toàn màu đen, sắc hồng kia thật chói mắt, nhưng lạ thay, ngoài Mizuki, hình như không ai chú ý cả.

Hết một lượt tụng kinh, người ta lần lượt đọc văn tưởng niệm, rồi lại đến một lượt tụng kinh mới.

Lát sau, Mizuki nhìn sang thì không thấy người mặc đồ hồng nữa. Có lẽ người ta ra về từ lúc nào rồi.

Theo hướng dẫn của nhà sư, lễ dâng hương bắt đầu. Người đầu tiên tiến lên là cha của Kana, tức chủ tang. Tiếp theo là thành viên gia đình, bà con và người quen biết. Từng người một tiến đến chỗ quan tài và thả một nhúm bột hương vào lư hương.

Mizuki se lòng khi nhìn cha mẹ Kana. Người cha kiên cường ngẩng mặt với đôi mắt vẫn rưng rưng, đáp lễ từng người dâng hương. Người mẹ hao gầy, từ đầu đến cuối chỉ cúi đầu nức nở. Trông ngoại hình là nhận ra cha mẹ Kana ngay lập tức. Cô con gái giống cả mẹ lẫn cha.

Đến lượt mình, Mizuki tiến đến bên quan tài, cầm một chuỗi hạt bằng tay trái vẫn đang băng bó, cúi lạy và châm hương. Quan tài có ô kính để nhìn mặt người quá cố lần cuối, nhưng lại đóng kín. Có lẽ đây là quyết định của cha mẹ Kana.

Cảnh bạn hấp hối hiện về trong tâm trí. Kana ngã xuống đất, bất động, Mizuki lay vai rồi lật bạn lên, nhìn vào mặt. Nhãn cầu nổ tung, bắn tóe ra sàn, trên mặt chỉ còn hai hốc đỏ.

“Cháu có sao không?”

Nghe gọi, Mizuki mới nhận ra mình đã ôm mặt đứng lặng trước lư hương.

Người gọi cô là cha của Kana. Ông chăm chú quan sát Mizuki và lộ vẻ ngạc nhiên, chừng như đã nhận ra đây chính là người ở bên chứng kiến khoảnh khắc con gái mình lìa đời.

“Cháu xin lỗi.” Mizuki chỉ nói được đến thế là vội vã rời khỏi hội trường như chạy trốn. Cô đã tự nhủ mình có nghĩa vụ phải giải thích cho cha mẹ Kana về cái chết của cô con gái. Nhưng bây giờ thì không thể. Cô không đủ sức diễn đạt tử tế.

Mizuki rời khỏi nhà tang lễ. Lên xe buýt, cô thất thần nhìn ngoại ô trải rộng ngoài cửa sổ. Ven đường cây rụng lá, cảnh vật tiêu điều.

Khi bình tĩnh hơn, Mizuki nhận ra vết thương trên tay trái đau nhói lên. Đó là vết cào của Kana. Nó lành rất chậm và đến giờ vẫn rỉ máu.

Cơn đau khuấy động kí ức, làm nhận thức chảy về muộn màng. Mizuki luôn cố tránh nghĩ đến ngày Kana chết, vì thế lúc này cô mới nhớ ra...

Vào ngày cuối cùng của đời mình, Kana mặc bộ đồ màu hồng nhạt.

Haruo phải chuẩn bị để trả lại căn hộ của Kazuto. Sau khi nhận báo giá chuyển nhà, cậu và cha bắt tay thu dọn đồ đạc. Trên giá sách bày sách giáo khoa và các loại tài liệu mà Kazuto dùng ở Đại học Tokyo, cha vừa đóng vào hộp các tông vừa nói.

“À này, có người gọi điện cho cha, bảo muốn hỏi về Kazuto.”

“Ai ạ?”

“Anh ta tự giới thiệu là phóng viên một tòa soạn.”

Haruo vừa nghe vừa lấy giấy báo gói dụng cụ làm bếp và cho vào hộp. Có lẽ cái chết quá đặc biệt của Kazuto đã khiến truyền thông chú ý.

“Cha từ chối trả lời.”

“Vâng, vậy thì tốt.”

Vì là căn hộ một người ở nên đồ đạc tương đối ít. Hai cha con bắt tay đóng đồ từ giữa trưa và gần như hoàn thành trước buổi đêm. Nắng mùa đông dịu nhẹ rọi qua cửa sổ mở rèm. Haruo bất giác hình dung cảnh em mình thức dậy và sinh hoạt hằng ngày ở đây.

Hai hôm trước cậu cùng Mizuki đến thăm nhà Eiko. Giải cứu một cô gái treo cổ và gọi xe cấp cứu là một trải nghiệm ly kì, tuy nhiên nó chẳng đáng gì so với thời điểm cậu phát hiện ra thi thể em trai.

“Xin... lỗi... Hai người... đã bị ếm...”

Lời Eiko nói thoáng qua tâm trí Haruo. Cô cho rằng chính lời nguyền là nguyên nhân dẫn đến cái chết của Kazuto. Đó là một câu chuyện phi khoa học, nhưng Haruo rất cởi mở với những tồn tại mang tính tâm linh. Cậu nghĩ không có gì lạ khi trên đời tồn tại những sự kiện vượt quá tầm hiểu biết của con người.

Trước khi chết, Kazuto đã hét “Đừng có lại đây!” dù đang ở một mình. Có thể là đêm đó, người phụ nữ có đôi mắt to dị thường trong câu chuyện của Eiko đã xuất hiện ở đây.

Haruo tạm dừng đóng đồ và quay nhìn ra chỗ Kazuto nằm chết. Nhân viên dọn dẹp chuyên nghiệp đã lau sạch máu thịt bắn tung tóe trên tường và sàn. Tuy nhiên, cảnh tượng và mùi máu vẫn hằn rõ trong kí ức, làm Haruo bức bối.

“Memento mori^[3]. Nghĩ về cái chết à... Không ngờ Kazuto lại đọc cuốn sách trông phức tạp thế này.” Cha ngồi xuống giường và mở một cuốn sách, hình như là sách nghiên cứu về sự sống và cái chết. Xung quanh họ còn nhiều sách chất thành đống vừa lúi xuống từ trên giá. Rất ít truyện tranh, hầu hết là tiểu thuyết và sách hàn lâm với nhan đề có vẻ khó tiếp thu.

Cha lật từng trang với vẻ thất thần. Sau cái chết của Kazuto, cha chưa hề kích động hay phát khùng một cách vô lý, cũng không thốn thức khóc lóc, nhưng không phải không đau buồn. Xưa nay cha luôn giữ bình tĩnh trong mọi tình huống. Có lẽ nước mắt cha đã cạn khi mẹ qua đời.

“Lúc mẹ mất, cha thế nào ạ?”

“Con không nhớ sao? Lúc đó con còn nhỏ nhỉ.” Cha gấp sách lại và nhìn Haruo, ánh mắt trầm tĩnh. “Có một ích lợi khi mất đi một người quan trọng. Con có biết là gì không?”

“Ích lợi ư? Sao lại có ích lợi chứ?”

Cái chết của người thân yêu hoàn toàn là một bi kịch. Không thể có yếu tố tích cực nào ở đây cả.

Cha khẽ cười, nhưng nụ cười nhuốm nét buồn bã.

“Đó là, cái chết không còn đáng sợ nữa. Cha luôn nghĩ rằng người ấy đã vượt qua nỗi sợ cái chết để đi đến thế giới bên kia, vậy thì mình cũng có thể xoay xở để tiêu hóa được cái chết.” Dứt lời cha quay đi, trở về với việc đóng gói sách. Cha tỉ mỉ lau bụi trên bìa từng cuốn một và xếp vào hộp.

Nhìn những động tác chậm chạp ấy, Haruo hiểu ra cha đang thương tiếc cho Kazuto theo cách riêng của mình, lồng ngực cậu thắt lại.

Đóng gói xong dụng cụ nhà bếp, Haruo dọn dẹp bàn học. Khi sắp xếp đồ đạc trong ngăn kéo, cậu trông thấy một chiếc đồng hồ quen thuộc. Đồng hồ kim, mặt số màu bạc, dây da. Đây là món quà Haruo tặng em trai nhân dịp tuổi hai mươi. Không phải món đồ quý giá đắt tiền gì, nhưng Kazuto sử dụng rất thường xuyên, ví như đeo khi về quê đón năm mới, rồi đeo cả trong tấm ảnh mặc đồng phục hiệu sách chụp cùng Kana và Eiko. Chủ nhân đã yên nghỉ, kim đồng hồ vẫn tích tắc.

Haruo ước gì mình gặp em trai thường xuyên hơn. Dù ngại dù phiền, đáng ra vẫn nên gọi điện và trò chuyện. Nỗi hối hận trào lên trong lòng cậu.

“Mà này, hôm qua con ở với cô gái nào à?” Cha vừa hỏi vừa kéo băng dính dán hộp lại.

“Cô gái ấy ạ?”

“Sáng nay có người quen chia buồn với cha về Kazuto, tiện thể kể rằng hôm qua trông thấy con đi với một cô gái trên phố.”

Cô gái mà họ bảo chắc là Mizuki chứ không ai. Có lẽ cậu đang đi với cô thì người quen bắt gặp.

“Con có người yêu rồi à?”

“Không ạ. Chỉ là người quen thôi.” Haruo vừa trả lời vừa nghĩ đến Mizuki. Cô có khuôn mặt cân đối, cả người toát ra vẻ bí ẩn như nai trắng, mắt hầu như không ngước lên, chẳng rõ cô có nhớ mặt cậu không nữa. Haruo không cho rằng mình xuất hiện trong tầm mắt Mizuki đủ lâu để cô nhận diện được.

Nghĩ đến đây, Haruo chợt phát giác ra chi tiết kì lạ trong câu chuyện của cha.

“Hôm qua ạ? Không phải hôm kia mà là hôm qua sao?”

“Ừ, hôm qua, tầm chiều tối. Cậu ta bảo đang lái xe thì trông thấy con đứng đợi tàu băng qua.”

Haruo đi cùng Mizuki là chuyện của hôm kia, khi họ cùng đến thăm Eiko. Hôm qua cậu không gặp cô mà bận tra cứu một mình trong thư viện trường đại học.

“Hôm qua con không ở bên cô gái nào cả, chắc anh ta nhìn nhầm thôi. Có thể là khi con đang chờ thanh chắn tàu mở, một cô gái lạ nào đấy đứng gần làm anh ta tưởng là đi cùng con.”

Đúng là tầm chiều tối hôm qua, sau khi rời trường, trên đường ra ga Haruo đã đứng đợi thanh chắn tàu nâng lên để băng qua đường ray, nhưng...

“Cha đã tưởng bỏ là cuối cùng con cũng có người yêu cơ đấy. Ừ, chắc cậu ta nhìn nhầm.”

Cha đúng là nhiều sự.

Haruo đang định nói thế, thì cha thản nhiên tiếp tục.

“Người quen đó miêu tả thế này. Cô gái cứ rúc vào người con, đứng như ộp vào lưng con vậy.”

Mizuki quyết định tự nấu bữa tối. Vì muốn làm món cá thu nướng, cô tạt vào siêu thị gần nhà để mua cá rồi mới về. Cô băng qua sảnh chung cư và nhấn nút thang máy. Trong lúc chờ thang, cô mở điện thoại lướt mạng xã hội.

Có người lạ gửi tin nhắn, tự xưng là phóng viên tạp chí. Nội dung là muốn phỏng vấn cô về cái chết của Kana, tất nhiên Mizuki không định chấp nhận. Trong lúc cô đang nghĩ cách từ chối, thang máy đã đến và cô bước vào.

Mizuki ở trong căn hộ một phòng ngủ cùng chọn thuê với cha mẹ khi đến Tokyo. Cha mẹ thanh toán tất cả tiền thuê nhà, tiền điện nước và học phí cho cô. Vì vậy Mizuki nhận ra rằng mình đang học tập trong điều kiện vô cùng thuận tiện, bởi vì bạn bè cô có những người phải tự kiếm tiền mà trả tiền thuê.

Quê hương Mizuki nằm trên hành trình của tuyến cao tốc Hokuriku chạy về phía biển Nhật Bản. Gia đình hài hòa êm ấm, một năm Mizuki phải về đến vài lần. Mỗi lần như thế, cô dì chú bác đến chơi thường nói với cô rằng, “Chẳng ai nghĩ Mizuki sẽ đi Tokyo đâu.”

Chừng như ai nấy đều cho rằng Mizuki theo tương lai an phận, xem mắt và kết hôn qua giới thiệu của họ hàng rồi sống gần nhà cha mẹ. Có lẽ chính việc cô luôn cúi gằm mặt trong những buổi tụ họp gia đình đã tạo ra ấn tượng như vậy. Chắc họ không nghĩ cô là kiểu người có thể sống ở một nơi nhộn nhịp.

Mizuki quyết định đi Tokyo học đại học, vì nghĩ rằng dù ở lại quê thì mình vẫn có thể gặp rắc rối ở nơi làm việc. Ngoài ra, các trường gần nhà đều không đào tạo hệ khoa học tự nhiên mà cô muốn theo học. Đảng nào cũng phải sống một mình nên cô đến hẳn Tokyo, nơi có nhiều lựa chọn hơn.

Mizuki luôn có linh cảm mơ hồ rằng mình sẽ sống độc thân suốt đời. Cô không sao tưởng được cảnh mình kết hôn với ai đấy và sống phụ thuộc vào

họ. Cô cần có công việc ổn định và tiết kiệm để gây quỹ dưỡng già, muốn làm được thế phải có nền tảng giáo dục.

Tuy nhiên, khi bắt đầu sống một mình, Mizuki lại mất tự tin. Tiền thuê nhà và tiền điện nước đã do cha mẹ chi trả, thành ra cô muốn tự lao động để trang trải ăn uống, điện thoại và nối mạng cùng các chi phí linh tinh. Nhưng làm thêm mấy nơi đều không duy trì được. Bản chất khó nói chuyện khi nhìn vào mắt người khác là một chướng ngại. Cô không thể vun đắp các mối quan hệ suôn sẻ với đồng nghiệp, bị nói xấu sau lưng, công việc thành ra trắc trở, cuối cùng phải từ bỏ.

Ngay cả ở trường cô cũng không có bạn, và đã phải bản khoăn rằng liệu mình có vô dụng hơn mình tưởng không. Cô quen Kana vào chính thời điểm ấy. Khi cô bị biến thái sờ mó trên tàu điện, khi cô nản lòng với Tokyo, Kana đã ra tay giúp đỡ.

Một thời gian sau khi trở thành bạn bè, Kana hỏi.

“Mizuki, tại sao nhìn vào mắt người khác thì cậu không nói chuyện được? Cậu có chấn thương nào không?”

“Nhất định phải có nguyên nhân gì sao?”

“Phải có chứ. Chẳng hạn bị bắt nạt hồi nhỏ và thành ra ghê sợ ánh mắt mọi người.”

“Không hề có, tớ chỉ mờ nhạt trong lớp thôi.”

“Hay là tại cậu trông thấy Backbeard trong mơ?”

“Tớ thích tạo hình của Backbeard mà.”

Backbeard là yêu quái có hình dạng con mắt. Tổng thể nó màu đen, mọc tua tủa những nhánh cây, ai bị nó nhìn sẽ thấy chóng mặt ghê gớm.

“Dạng như tớ là mắc hội chứng sợ ánh nhìn^[4]. Tớ có khuynh hướng này từ hồi mẫu giáo, cô giáo cho rằng đó là một khuyết tật phát triển.”

Ánh mắt mình liệu có làm người ta khó chịu không? Bản khoăn này ngăn cô nhìn thẳng vào người đối diện.

“Tớ nên chữa trị thì hơn nhĩ.”

“Không, cứ như thế cũng được.” Câu trả lời của Kana thật bất ngờ. “Mizuki mà tớ thích là người né tránh ánh nhìn mà.”

Mizuki vừa nấu ăn vừa nhớ tới Kana. Có lẽ vì thế mà Kana xuất hiện.

Mizuki chuẩn bị luôn suất ăn cho sáng mai. Cô làm thịt hầm khoai tây, nướng cá thu và hoàn thiện canh miso cùng món rau cải bó xôi ăn kèm. Khi nhận ra vì nướng bốc khói thì cá đã cháy sém. Mizuki vội tắt bếp và bật quạt thông gió.

Đúng lúc này cô cảm nhận được ánh nhìn. Thật là kì lạ, vì Kana có còn mắt đâu.

Mizuki ngoái lại thì thấy bạn lù lù đứng đó, mình vận bộ đồ hồng nhạt, chính là bộ đồ mặc hôm qua đời.

Mizuki kinh hãi co rúm vai. Kana không có tròng mắt. Đồng tử nâu nhạt cùng lòng trắng đều không còn. Tất cả đã nổ tung và vương vãi trên sàn quán cà phê hôm đó rồi mà. Kana còn hé miệng nữa, nên trông như có ba lỗ đen ngòm mở ra trên mặt cô.

Quạt thông gió bắt đầu hút khói vù vù. Kana biến mất. Mizuki không xác định được là đột nhiên biến mất hay từ từ biến mất nữa. Dù không hề chớp mắt, cô vẫn không nắm bắt được khoảnh khắc ấy. Trong phòng chỉ còn mình cô và mùi cá cháy xộc lên.

Hai chân bủn rủn đứng không vững, Mizuki ngồi phịch xuống ghế và cố thở đều trở lại, tim đập nhanh như muốn vỡ.

Đó có phải là ảo giác do cô tự tưởng tượng? Hay là một trải nghiệm tâm linh? Cô không nhìn ra cảm xúc ấm áp nào trên mặt Kana, đôi mắt và khuôn miệng trống rỗng ấy dường như đang than thở và chất vấn cô.

“Tại sao cậu lại hất tay tớ ra?”

Ngay trước khi chết, Kana đã kéo tay Mizuki để cầu cứu, nhưng Mizuki rảy ra. Cô cảm thấy đây là nguyên nhân khiến Kana bám theo mình, càng nghĩ càng sợ hãi.

Cần phải báo cho Haruo chuyện này. Mizuki lập tức vớ lấy điện thoại.

“Xin chào, Suzuki Haruo đây. Sao đây?” Đường dây mau chóng kết nối, giọng Haruo vang ra, xua đuổi nỗi sợ trong Mizuki.

“À, ban này có chuyện rất lạ.”

“Chuyện gì rất lạ?”

“Tôi trông thấy Kana.”

“Ở đâu cơ?”

“Ở nhà tôi. Cô ấy đứng sau lưng khi tôi nấu ăn.”

Trong lúc kể lại sự việc, Mizuki thấy lòng bình tĩnh hơn. Không ngờ có người lắng nghe lại khiến bản thân yên tâm nhường này. Đồng thời, nghĩ đến lúc cúp máy và chỉ còn một mình, lòng cô lại cồn cào bất an. Thường thì Mizuki không ngại cô đơn. Nhưng chỉ bây giờ thôi, cô cần sự hiện diện của ai đó.

Bữa tối sắp hoàn thiện lọt vào tầm mắt, cô bèn ướm hỏi, “À, anh đã ăn tối chưa? Nếu chưa, anh có muốn ăn cùng tôi không?”

Haruo im lặng như cân nhắc.

“Nếu anh ăn rồi thì thôi.”

“Vẫn chưa. Tôi sẽ qua ngay.” Có lẽ cảm nhận được nỗi bất an của Mizuki, Haruo quyết định sẽ tới. Cậu cho biết đang ở cách nhà cô vài ga,

chừng hai mươi phút nữa là có mặt.

Mizuki không khỏi áy náy. Cô gửi địa chỉ chi tiết qua LINE, rồi dọn dẹp nhà cửa và hoàn tất việc nấu nướng.

Cuối cùng, chuông reo vang. Haruo đã đến. Mizuki mở cửa, đưa dép đi trong nhà cho cậu thay.

“Mời anh.”

“Xin lỗi đã đến làm phiền.”

Đây là lần đầu tiên có một người không phải thành viên gia đình đến nhà, Mizuki ít nhiều căng thẳng, nhưng cũng thấy yên lòng hơn. Giờ mà Kana xuất hiện lần nữa thì có người để cô san sẻ nỗi sợ rồi. Chưa kể dương khí tăng lên thì sẽ hạn chế được các hiện tượng tâm linh.

Haruo ngó nhìn quanh nhà. Mizuki mời cậu ngồi rồi bày các món ăn ra bàn.

“Kana xuất hiện ở chỗ nào?”

“Chỗ này. Cô ấy mặc bộ đồ hôm qua đời.”

“Chỉ đứng thôi à?”

“Vâng. Cô ấy cứ nhìn chăm chăm vào tôi. Dù không có mắt nhưng cô ấy vẫn *nhìn*, thật kì lạ.”

Món cá nướng đã cháy đen, làm Mizuki phân vân không biết có nên dọn ra không. Với cá nhân cô thì vẫn ăn được. Thôi kệ! Cô gấp cá khỏi vỉ nướng, đặt lên đĩa và mang ra.

“Tôi không nghĩ là ảo giác đâu. Eiko kể rằng sau khi nghe truyện Shiraisan, cô ấy bắt gặp một số hiện tượng kì lạ trong nhà.”

“Có lẽ nó đang định làm cô suy yếu.”

“Làm tôi suy yếu?”

“Nó nghiền nát tâm trí người ta bằng những hiện tượng tâm linh nhỏ nhỏ trước. Cuối cùng mới tấn công. Có lẽ dạng trải nghiệm tâm linh này cũng từng xảy ra với Kazuto và Kana.”

Mizuki ngồi xuống ghế đối diện Haruo. Bữa ăn bắt đầu, có cơm trắng, canh miso, rau cải bó xôi ăn kèm, thịt hầm khoai tây và cá nướng. Họ nói xin mời và đưa thức ăn lên miệng.

Mizuki không quen ngồi đối diện người khác nhưng lần này thì đành chịu. Bàn không đủ lớn để ngồi cạnh nhau, và cũng không thể ngồi chéo nếu muốn sắp xếp đều các đĩa đựng thức ăn cho cả hai.

“Cơm rất ngon.”

“Cảm ơn anh.”

“Nhân tiện, hôm trước tôi có tra cứu ở thư viện trường.”

“Anh tìm được gì à?”

“Không, cũng không có gì đặc biệt... Tôi hiểu hơn một chút về các loài yêu quái thôi.”

“Yêu quái?”

“Tôi thử tìm kiếm một truyền thuyết hoặc một câu chuyện dân gian tương tự truyện ma mà Eiko kể. Ví dụ có tình tiết đi đường thì sẽ bị một đối tượng ở thế giới khác theo sau ấy.”

“Có không?”

“Yanagita Kunio^[5] đã ghi chép lại một truyền thuyết dân gian có tên *Ông Loẹt Quẹt*^[6]. Tương truyền khi đi bộ một mình, người ta sẽ nghe thấy tiếng bước chân ai đó theo sau. Nếu nói với nó ‘Ông Loẹt Quẹt, mời ông đi trước’, tiếng bước chân sẽ biến mất. khắp đất nước đều có những câu chuyện tương tự, ví như Gokisan... Tôi xin lỗi, không thú vị lắm nhỉ.”

“Không, thú vị mà.”

Mizuki lắc đầu, Haruo yên tâm tiếp tục kể.

Tóm lại, cậu không tìm thấy truyền thuyết nào có yếu tố giống với Shiraisan. Nhưng chuyện cậu kể vẫn kích thích trí tò mò của Mizuki.

“Tôi còn tìm kiếm những đối tượng có đặc trưng giống Shiraisan.”

“Một phụ nữ có đôi mắt to dị thường nhỉ?”

“Đáng tiếc là cũng không thu được thông tin nào hữu ích. Trong các truyền thuyết liên quan đến mắt thì chiếm số đông là nhân vật một mắt, chứ không phải là có cặp mắt to. Ví dụ, Tiểu Một Mắt^[7] hoặc Sư Khổng Lồ^[8].”

“Sư Khổng Lồ có một mắt thôi ư?”

“Rất nhiều tranh yêu quái vẽ chúng có hai mắt, nhưng một số tài liệu nói rằng chúng chỉ có một mắt. Nhân tiện, Amenomahitotsu và Amatsumara trong thần thoại Nhật Bản cũng chỉ có một mắt.”

“Thật đáng ngạc nhiên.”

“Dường như tất cả đều liên quan đến nghề luyện sắt. Amenomahitotsu và Amatsumara là các vị thần của nghề luyện sắt và thợ rèn.”

“Tiểu Một Mắt và Sư Khổng Lồ cũng liên quan đến luyện sắt sao?”

“Một số học giả văn học dân gian cho là như vậy. Chẳng phải có một cảnh luyện sắt trên núi trong *Công chúa Mononoke* sao? Trong số những người làm nghề luyện sắt, nhiều người đã mất thị lực vì phải liên tục nhìn vào lò rèn.”

Ngày xưa, những người luyện sắt trên núi thỉnh thoảng sẽ xuống làng mạc dưới chân núi và giao lưu với dân làng. Dân làng gọi họ là sơn dân, đôi khi sợ hãi, đôi khi kính nể, thấy họ khác biệt với mình. Không biết từ bao giờ, họ được thần thánh hóa và lưu lại trong truyền thuyết với tư cách thần linh hoặc yêu quái.

“Dân gian có một tín ngưỡng là ‘thờ núi’. Tôn thờ những ngọn núi là truyền thống từ xa xưa.”

“Anh nghiên cứu kĩ quá nhỉ! Mất bao nhiêu công.”

“Thế mà vô ích cả. Tôi đã tìm kiếm truyền thuyết và yêu quái có đôi mắt to, nhưng đều không thấy.”

“Backbeard thì sao? Nó chỉ có một con mắt nhưng rất lớn, phải không?” Mizuki hỏi trong khi ăn canh miso.

“Đấy là hình tượng do Shigeru Mizuki^[9] sáng tạo ra.”

“Không phải yêu quái cổ xưa sao?”

“Nghe bảo Backbeard dựa theo Shinjuku Phantom Chimera. Mà nguyên gốc của cả hai lại là bức tranh *Eye Balloon* của Odilon Redon^[10]. Tôi ngạc nhiên vì Mizuki biết về nó đấy.”

Mizuki nhận ra Haruo đã gọi thẳng tên mình, nhưng cô không lấy thế làm khó chịu. Haruo thì hình như không tự nhận ra.

“Tại trước đây tôi từng nói chuyện với Kana về Backbeard.”

“Kana là người thế nào? Cô quen cô ấy từ khi vào đại học phải không?”

“Vâng. Kana là mẫu người tôi muốn trở thành. Có lần tôi bị quấy rối trên tàu điện, Kana đã ra mặt lên án và giao thủ phạm cho nhân viên nhà ga. Sau đó, chúng tôi bắt đầu giao lưu ở trường, dù học khác khoa. Chúng tôi cũng tương tác ở bài đăng của nhau trên mạng xã hội nữa.”

“Bấm ‘Thích’ ấy hả?”

“Kana đã mất nên có lẽ không còn ai ‘Thích’ các bài đăng của tôi nữa.”

“Tôi có được không?”

“Tất nhiên... Không.”

“Tức là được hay không?”

“Ai lại đi đề nghị người khác chuyện đó.”

“Quả có vậy. Nhưng hỏi điều này cũng là một cách xác nhận. Rằng mình chân thành dối theo người ta.”

Mắt họ giao nhau. Mizuki bỗng xấu hổ và ngay lập tức bị phân tâm, hai má nóng bừng.

“Ồ, ra thế.”

Cả hai đồng thời đưa đũa vào miếng cá cháy. Mizuki chưa hề cảnh báo Haruo về món này. Cô cứ nghĩ cá vẫn ăn được, giờ bày ra bàn mới thấy nó hơi bung bét. Khi cho miếng cá vào miệng, họ khẽ cười với nhau.

“Xin lỗi. Cá đắng, phải không?”

“Chà, hơi thôi.”

“Tôi đã làm hỏng...”

Thời gian êm đềm trôi. Sau bữa ăn, Haruo cảm ơn và ra về. Lạ kì thay, Mizuki không còn sợ hãi vì ở một mình nữa. Cảm giác ấm áp vẫn vương lại trong nhà, có lẽ là dấu vết của năng lượng tích cực đặc trưng ở các sinh vật sống.

Mizuki cảm thấy nó sẽ xua tan những điều chẳng lành.

Sau bữa tối đơn giản ở bệnh viện, Eiko đi mua tem và giấy bút, rồi về phòng viết thư.

Tình cờ, một y tá ghé vào hỏi, “Cô viết gì thế?”

“Di chúc.”

“Cô Eiko!”

“Tôi đùa thôi.”

“Thật là...”

Khi y tá đi khỏi, Eiko đọc lại thư.

Gửi Yamamura Mizuki,

Cảm ơn cậu vì hôm trước đã mang quần áo đến cho tớ thay. Nhờ đó mà tớ nằm viện cũng thoải mái hơn. Tớ thực sự xin lỗi vì gây phiền hà cho cậu.

Tớ viết thư này để xin lỗi lần nữa về sự cố hôm đó. Giờ nghĩ lại hành vi tự tử khi đang tiếp khách, tớ chỉ có thể cho là tại bản thân mình trực trặc ở đâu đấy.

Như đã kể, trước khi hai người đến thăm, tớ đã phát ốm một thời gian vì những hiện tượng kì lạ xảy ra trong nhà. Tớ cảm thấy đang cận kề cái chết và đã bị kéo nửa đường sang thế giới bên kia. Nhưng đó chưa phải là tất cả.

Khi kể câu chuyện kinh dị nọ cho cậu và anh Suzuki nghe, để hai người khỏi bị ế m nguyên, tớ đã tránh đả động đến tên người phụ nữ, nào ngờ một cảm xúc tiêu cực trào lên. Nếu quả thật Kana và Kazuto chết là do nghe truyện, bản thân tớ cũng không tránh được hiểm nghèo. Tự dừng tớ cảm thấy rằng, thật oan trái khi mình phải rơi vào cảnh ngộ này, nếu kéo theo ai đó, may ra nỗi oan trái sẽ dịu bớt chăng...

Bởi thế, tớ chực tiết lộ tên Shiraisan để kéo hai người vào cảnh ngộ giống tớ. Lý trí vội nhắc nhở hành động như thế là rất tồi tệ. Chút lương tâm còn sót lại buộc tớ phải kết liễu cuộc đời trước khi nhờ miệng. Tiếc rằng cuối cùng vẫn vô ích.

Nếu cậu tìm ra cách đối phó với lời nguyền thì cho tớ biết nhé. Tớ đang băn khoăn về tình trạng hiện tại của người đàn ông kể câu chuyện ma đó tại Tấu Thọ Quán. Tạp đề anh ta in logo rượu địa phương, tớ đoán anh ta làm ở một cửa hàng bán buôn rượu. Không biết liệu anh ta có đang lan truyền câu chuyện đi nơi khác hay không.

Cuối cùng, nhờ cậu chuyển lời chào và xin lỗi của tớ cho anh trai Kazuto nhé!

Sắp đến giờ bệnh viện tắt đèn. Eiko ra khỏi phòng, định gửi thư luôn hôm nay. Ông truyền đã tháo nên di chuyển không còn vướng bận. Địa chỉ Mizuki cũng đã có, vì cô từng hỏi hôm Mizuki vào thăm.

Eiko đi thang máy xuống tầng một. Đã hết giờ hành chính, không còn bệnh nhân đến khám nên sảnh rộng thênh thang. Eiko đi ra qua cửa sau và rung mình vì gió lạnh. Đây là lần đầu tiên cô ra ngoài kể từ khi nhập viện. Khuôn viên chìm trong ánh sáng màu cam của đèn điện ngoài trời. Eiko vừa tìm thùng thư vừa run vai vì rét. Nếu không tìm được thì phải kiếm người hỏi thăm. Rất may, vừa ra khỏi khuôn viên đã trông thấy thùng thư màu đỏ bên đường. Sau khi thả thư vào thùng, Eiko quay vào bệnh viện.

Bóng tối bao trùm khắp nơi. Tiếng bước chân của Eiko đập vào tường và vọng lại. Khi cô hắng giọng, âm thanh sẽ bật ra từ bức tường phía xa, một lúc sau dội về tai cô. Cảm giác thật rùng rợn, như thể còn ai khác cũng đang ở đây.

Khi đi thang máy đến tầng mình nằm, Eiko thấy đèn cứ nhấp nháy, giống như có sinh vật khổng lồ nào đứng đằng sau lát lát che mặt cô bằng đôi bàn tay to tướng của nó. Chắc là ảo giác thôi, vì không có ai đứng đằng sau và đèn điện cũng không cũ kỹ đến mức bật tắt liên tục.

Đã tới tầng cần đến, Eiko đi ra. Tiếng cửa thang máy đóng lại sau lưng, nặng nề và vang vọng.

Eiko dừng lại trước khi tiến vào hành lang dài.

Vẫn là hành lang cô rời khỏi khi đi gửi thư, nhưng bây giờ tối tăm một cách kì lạ. Đèn huỳnh quang trên trần bật sáng mà bóng tối vẫn như lan tràn khắp nơi. Cùng với mùi hóa chất đặc trưng của bệnh viện, trong gió còn phảng phất mùi tanh như thứ gì thối rữa. Từ các phòng bệnh san sát đóng kín cửa vọng ra tiếng rầm rì như nguyên rửa và rên rỉ. Các bệnh nhân nhập viện không ngủ được vì lo lắng ư?

Tình hình thật kì lạ. Không khí nặng nề đè trĩu xuống người Eiko. Cô không sao cử động được, như thể có nhiều bàn tay vô hình quẩn lấy cánh tay và mắt cá chân cô.

Phía xa hành lang lơ mờ một khối đen. Eiko nhìn chăm chăm vào đấy, nó liền đứng dậy, cho thấy hình dáng một phụ nữ với mái tóc dài. Cô ta mặc trang phục truyền thống, khuôn mặt khuất bóng nên không thể nhìn rõ. Người phụ nữ chỉ đứng dậy chứ không đến gần, nhưng khoảnh khắc nhận ra dáng vẻ đó, Eiko nghe ớn lạnh xuyên thấu cơ thể. Cô không hiểu tại sao, chỉ biết nỗi kinh hoàng làm mình nổi da gà run rẩy. Người đang đứng kia đúng ra không thể tồn tại trên trần gian này.

Có tiếng đóng mở cửa sau lưng Eiko.

Cô ngoái lại, một y tá bước ra khỏi phòng trực. Chính là cô y tá đã quen mặt trong mấy ngày qua.

“Ồ, cô Eiko! Sắp tắt đèn rồi đấy.”

Thấy cô y tá không tỏ thái độ gì khác lạ, Eiko bất chợt bối rối. Chẳng lẽ mình là người duy nhất thấy hành lang tối tăm và không khí nặng nề hơn bình thường à?

“Ờm... Đẳng kia có người...”

Eiko đưa mắt nhìn về phía cuối hành lang.

Đúng lúc đó, tiếng chuông khua vang. Giờ Eiko mới biết người phụ nữ đã đến gần. Hình như cô ta dừng chân khi cô quay mặt lại. Khoảng cách đã rút ngắn một nửa, nhờ thế Eiko nhìn rõ trên tay cô ta có đeo chuông.

Eiko bất giác nín thở. Sợi dây đỏ treo chuông chui ra từ hai mu bàn tay của người phụ nữ. Tay cô ta chấp theo tư thế cầu nguyện, yếu ớt buông thông xuống đằng trước. Dây chuông luôn qua lỗ trên hai bàn tay.

Một hồi còi cảnh báo rú lên trong đầu Eiko. Chạy ngay đi! So với người phụ nữ này, những hiện tượng kì lạ ở nhà chỉ là trò nghịch ngợm của trẻ

nhỏ. Trông cô ta như hóa thân của bóng tối và hận thù tích tụ lại.

“Cô Eiko? Sao vậy?” Y tá đến gần.

“Có người ở kia. Đẳng kia kìa. Chị không thấy sao?”

Eiko chỉ liếc nhanh y tá rồi quay phắt ra phía người phụ nữ.

Hình dáng cô ta đã rõ ràng hơn, vì khoảng cách chỉ còn phân nửa so với ban nãy. Cô ta nghiêng người tới như thể sắp quỳ xuống, nhưng gặp ánh mắt Eiko thì khựng lại, vừa lắc chuông vừa nhìn vào mặt cô.

Mái tóc đen dài xõa xuống trước mặt người phụ nữ. Eiko chỉ nhìn được loáng thoáng đường nét qua khe tóc, và bàng hoàng không sao tin được. Đôi mắt choán lấy toàn bộ khuôn mặt cô ta. Tại mắt to quá nên mới có cảm giác như thế. Đây không phải là con người.

“Cô Eiko!? Cô có sao không?” Cô y tá hỏi, rõ ràng là không nhìn thấy người phụ nữ, mà chỉ đang lo lắng vì biểu hiện khác lạ của Eiko thôi.

Eiko quay phắt đi và co giò chạy. Phải thoát khỏi nơi này, chạy càng xa càng tốt. Cô phóng xuống cầu thang gần đó. Tiếng gọi của cô y tá chấp chới phía sau.

Eiko lao xuống tầng dưới và ẩn mình trong bóng tối ở chiếu nghỉ, không bước ra hành lang. Tim cô hoạt động dữ dội như muốn vỡ tung. Thứ ban nãy là cái gì thế? Cô tự hỏi và ráo riết tự tìm câu trả lời. Nhưng tư duy không sao thông suốt được vì khó thở. Câu chuyện của người đàn ông ở tiền sảnh quán trọ lại thoáng qua tâm trí.

Cô là ai chứ? Người đàn ông hỏi. Người phụ nữ bèn tự xưng: Shiraisan.

Người đàn ông hỏi lại: Shiraisan ư?

Đúng thế. Ta đuổi theo những kẻ biết ta và giết chết họ, cô ta đáp.

Thứ cô gặp ban nãy chắc chắn là nó. Eiko tin như vậy. Nó đã đến chỗ Kana, chỗ Kazuto và lần này là chỗ cô. Eiko ngồi thu lu trong bóng tối, tay ôm đầu gối.

Có tiếng bước chân. Thứ gì đó đang đi xuống cầu thang.

Bụng bảo dạ không được gây ra tiếng động, Eiko nín thở nhắm mắt, tâm trạng căng thẳng đến mức gần như muốn buông xuôi. Nhưng âm thanh vang lên lại là giọng cô y tá.

“Cô Eiko? Cô ở đâu? Chúng ta về phòng nào.”

Eiko thở phào nhẹ nhõm. Chắc là cô y tá ban nãy đã chạy theo cô xuống cầu thang này.

Eiko ló mặt ra khỏi bóng tối, ngó nghiêng khu vực xung quanh cầu thang.

Không có y tá.

Thay vào đó là người phụ nữ. Qua những kẽ hở của làn tóc dài, cô ta nhìn Eiko.

“Cô Eiko? Cô đang ở đâu? Chúng ta về phòng thôi.”

Từ khuôn miệng mở phát ra thanh âm giống hệt giọng cô y tá. Quai hàm cô ta không chuyển động. Giọng nói vọng lên từ sâu trong lỗ đen nhỏ hé ra giữa đôi môi.

“Cô Eiko! Cô đang ở đâu? Chúng ta về phòng thôi.”

Eiko quay lưng bỏ chạy. Cô băng qua lối đi dẫn sang các khu khác, cứ gặp chỗ ngoặt là rẽ rồi cắm đầu chạy tiếp. Cô gần như phát điên vì quá kinh hoàng, cách xa người phụ nữ đó đến đâu cũng không đủ yên tâm. Cuối cùng Eiko loạng choạng rồi ngã quỵ trước phòng xạ trị.

Ở đằng sau, tiếng chuông leng keng.

Eiko sợ phải nhìn lại, vì vậy cô bò tới trước.

Tiếng chuông leng keng vang lên ngay sau lưng.

Eiko sợ đến mức không động đậy được nữa, khi cô liếc ra sau, người phụ nữ đã đứng sát chân cô và nhìn xuống.

Eiko thét lên, không sao chịu đựng được cảnh sinh vật bí hiểm này lom lom nhìn mình. Tiếng thét của cô kéo dài không dứt, vang vọng khắp hành lang bệnh viện.

Người phụ nữ không tiến lại gần hơn. Nhưng dù có không đến gần thì cũng chỉ cần vươn tay ra là chạm tới.

Cô ta cúi mình, chiếc chuông đang treo trên tay hạ dần xuống mặt Eiko. Quanh miệng người phụ nữ là vô số vết bầm tím, hình như mép còn có vết rách. Khuôn mặt này giống mặt người, nhưng không mắt người nào có thể to đến thế.

Cô ta ghé sát lại, tròng đen mở rộng như lấp đầy tầm nhìn của Eiko.

Mắt Eiko nổ tung.

Tiếng thét tắt lịm.

Bệnh viện trở về yên tĩnh.

2

Năm 1955. Bấy giờ Mizorogi Gen mới mười tuổi và đang sống ở nông thôn vùng Kinki. Mặt sau nhà là núi, cây bụi bao quanh sân. Vào một ngày mùa hạ, cậu bé Mizorogi đang chơi bóng trong sân thì ngờ ngợ là có ánh mắt nhìn mình qua bụi cây.

“Ai đấy?” Mizorogi hỏi, và một cậu bé trạc tuổi cậu vạch cây bước ra. Bên kia bụi cây là sườn núi, nên chắc là cậu ta từ trên núi đi xuống, khuôn mặt đen thui không biết do bẩn hay do cháy nắng, chỉ lòng trắng của mắt là sáng rõ. Quần áo cậu ta xộc xệch và thùng lỗ chỗ. Cậu bé tỏ ra thích thú với quả bóng Mizorogi đang cầm.

“Chơi cùng không?”

Cậu bé không nói lời nào, nhưng có lẽ vẫn hiểu, và gật đầu với vẻ mặt trống rỗng. Hôm đó, Mizorogi chơi bóng với cậu bé cho đến tận giờ ăn tối.

Hoàng hôn, khi bầu trời chuyển sang màu đỏ, mẹ ra khỏi nhà gọi, “Đến giờ về rồi con”. Mizorogi đáp vâng, khi quay lại thì cậu bé lạ mặt đã biến mất, những cành cây bụi đứng đưa cho thấy cậu ta vừa bỏ chạy.

Bữa cơm chiều, nghe Mizorogi nói, cha đoán, “Chắc là con của sơn dân.”

Cha kể rằng ở Nhật Bản từng có những người sống lạng lẽ trên núi, mưu sinh bằng săn bắt và hái lượm, thỉnh thoảng xuống làng mạc nơi chân núi buôn bán đồ thủ công bằng tre. Sau chiến tranh, việc đăng kí hộ khẩu

được tiến hành sát sao nên càng ngày càng ít sơn dân. Cậu bé mà Mizorogi chơi cùng có thể là hậu duệ của thiểu số còn lại.

Trên thực tế, có thể cậu ta chỉ là một cậu bé bỏ nhà ra đi, nhưng câu chuyện của cha vào thời điểm ấy đã quyết định con đường tương lai của Mizorogi.

Những năm 1960. Ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường đại học, Mizorogi đã tiến hành nghiên cứu và công bố một số chuyên khảo về sơn dân.

Ngoài ra, ông quan tâm đến cả tín ngưỡng bản địa cùng bốn đại nghi lễ truyền thống là quán-hôn-tang-tế (trưởng thành, kết hôn, tang ma, cúng giỗ) và đi khắp đất nước để khảo sát chủ đề này.

Ông cũng lập gia đình, nhưng không may mắn về đường con cái.

Ở tuổi ngũ tuần, Mizorogi nghỉ công việc giảng dạy ở đại học và chuyển về quê vợ để tập trung viết sách. Quê vợ ông ở thành phố Y, tỉnh F. Gần đấy có một khu suối nước nóng tên là Sogen, Mizorogi cho rằng đây là nơi tuyệt vời để dưỡng già.

Chuyển về chưa bao lâu, ông đã kết thân với lũ trẻ hàng xóm. Ông rủ chúng đến nhà và đọc cho chúng nghe rất nhiều sách. Giá sách của Mizorogi không chỉ có sách học thuật, mà có cả những ấn phẩm khiến trẻ con hứng thú, như tập tranh yêu quái... Vợ ông cũng niềm nở với lũ trẻ và thường xuyên cho chúng bánh kẹo.

Viết sách được một thời gian, Mizorogi đột nhiên quyết định đào bới lịch sử địa phương. Nguồn cơn là do một lần tán gẫu với chủ quán trọ lâu đời nhất ở khu suối nước nóng Sogen.

“Quán trọ chúng tôi hoạt động từ trước chiến tranh, tiếp đón du khách ở mọi miền đất nước đổ về.”

Chủ quán kể, từ thời Minh Trị, Đại Chính hoặc thậm chí sớm hơn, đã có nhiều quan chức đến thăm thú nghỉ ngơi ở vùng này.

Nghe thế, Mizorogi rất ngạc nhiên, cũng rất thắc mắc tại sao các yếu nhân lại tới tận đây. Đúng là suối nước nóng ở Sogen rất tuyệt, nhưng giữa bao nhiêu địa phương suối nước nóng nổi tiếng, tại sao họ phải đến tỉnh F, vốn khá xa Tokyo. Mizorogi nghi chủ quán nói dối để câu khách, vì vậy ông quyết định xem xét vấn đề một cách nghiêm túc.

Mizorogi đến thăm kho tư liệu của thành phố, tìm kiếm mô tả về vùng đất xung quanh suối nước nóng Sogen. Ngoài ra, ông cũng hỏi chuyện một ông lão nắm rõ những sự kiện ngày xưa. Ông lão đã hơn chín mươi tuổi nhưng còn nhớ như in nhiều chuyện xảy ra vào đầu thời Chiêu Hòa.

“Có độ hai chục người lính mặc quân phục đã đến đây.”

Đó là tầm thời gian nổ ra Chiến tranh Thái Bình Dương. Tốp lính nán lại khu suối nước nóng một đêm và rời đi ngay hôm sau. Ông lão đã dò hỏi một trong những người lính đang chuẩn bị khởi hành.

“Tôi hỏi anh ta định đi đâu. Anh ta bí mật nói với tôi rằng họ sẽ đến một nơi giống như đền thờ để cầu nguyện.”

Thiên hạ đồn rằng họ đi lên vùng núi phía Bắc khu suối nước nóng.

Nghe xong, Mizorogi tra bản đồ, nhưng không tìm thấy miếu mạo hay đền thờ nào ở vùng núi này cả. Ông tới kho tư liệu thành phố, đối chiếu với một bản đồ cũ đầu thời Chiêu Hòa, thì phát hiện ra ở đấy từng tồn tại một ngôi làng.

Làng Bịt Mắt.

Lần đầu tiên Mizorogi nghe đến tên làng này. Tốp lính dừng nghỉ ở suối nước nóng trước khi lên làng. Có gì trên ấy?

Mỗi quan tâm của Mizorogi chuyển từ điều tra lịch sử địa phương sang làng Bịt Mắt. Ông lùng tìm tài liệu và thu thập thông tin liên quan đến vùng

đất ấy, cuối cùng nắm được một số sự việc.

Làng Bịt Mắt sống yên bình trên núi, nhưng không lâu sau chiến tranh, toàn bộ cư dân bị dịch bệnh xóa sổ, ngôi làng coi như biến mất. Đường vào làng tắc nghẽn do sạt lở đất, đi lại rất khó khăn. Không thể đi ô tô, cuộc bộ lên núi là lựa chọn duy nhất. Mizorogi lại đau chân nên việc đến thăm ngôi làng hoang phế càng trở nên thách thức.

Thế rồi tình cờ, ông biết đến một bà lão tên là Ishimori Mibu. Bấy giờ ông tham gia vào một nhóm gọi là hội nghiên cứu địa phương và tiếp xúc với một người đàn ông lớn tuổi từng dạy ở trường tiểu học thành phố Y. Khi ông kể về những hoạt động gần đây của mình và nhắc đến làng Bịt Mắt, người đàn ông chừng như bừng tỉnh.

“Tên làng... Tôi đã nghe ở đâu đó. À, đúng. Tôi nhớ ra rồi. Hình như bà lão làm việc cho quán trọ của họ hàng tôi là người làng ấy. Quán ở gần nhà tôi nên tôi còn ấn tượng. Bà Ishimori Mibu, năm nay tầm 70 tuổi, giờ bà đã chuyển vào sống ở viện dưỡng lão thành phố.”

Mizorogi hỏi ra mới biết cư dân làng Bịt Mắt bị dịch bệnh tàn quét, nhưng vẫn có người sống sót và di cư xuống chân núi. Ông bèn nhờ người đàn ông giới thiệu với bà Mibu.

Viện dưỡng lão nằm ở ven sông thành phố Y. Mizorogi giải thích lý do viếng thăm với quây lễ tân và được họ cho vào. Ông ngồi chờ ở phòng tiếp khách rộng rãi. Nắng dịu dàng rọi qua cửa sổ. Không lâu sau, điều dưỡng đẩy xe lăn đưa bà lão ra.

Ishimori Mibu rất nhỏ bé, trông như một đứa trẻ chưa qua giai đoạn trưởng thành mà đã già đi, tóc bạc lưa thưa, mặt đầy nếp nhăn nhưng mắt lại trong trẻo như mắt bé gái.

Mizorogi tự giới thiệu mình với bà lão và cả điều dưỡng, rồi hỏi thăm về làng Bịt Mắt. Mibu trả lời bằng giọng chậm rãi. Có một số đoạn hơi khó

nghe và có những đoạn Mizorogi không thể hiểu được vì tiếng địa phương nặng quá, ông đành cố sức suy đoán qua văn cảnh.

“Có phải binh lính đến làng Bịt Mắt vào quăng ngay trước Chiến tranh Thái Bình Dương không?”

“Ừ, phải.”

“Bà có biết họ tới làm gì không?”

“Họ đến để điều phục.”

Mizorogi phải hỏi lại vài lần mới nghe ra từ này.

“Điều phục” là một thuật ngữ Phật giáo, mang nghĩa kiểm soát tâm trí và cơ thể, xua tan cái ác và loại bỏ trở ngại trên con đường đắc đạo.

“Điều phục” còn một nghĩa khác là đánh bại ác quỷ và kẻ thù bằng lời nguyện. Nói một cách dễ hiểu, “điều phục” là nguyện rửa để giết chết đối phương.

Từ xa xưa, Nhật Bản đã có lịch sử điều phục mỗi khi gặp biến cố lớn. Ví dụ nổi tiếng là vào Loạn Thiên Khánh^[11] và vào thời kì Mông Cổ xâm lược, triều đình đã sức cho các đền miếu ở mỗi vùng tiến hành điều phục.

Có ghi chép cũ cho thấy pháp khí vàng được giao xuống đền chùa, thầy cúng dành nhiều ngày để nguyện rửa kẻ địch khiến chúng suy yếu.

Triều đình không chỉ dựa vào các đền thờ có sức ảnh hưởng, mà còn huy động sức mạnh của mọi giáo phái thần bí và tín ngưỡng địa phương.

Có thể ở làng Bịt Mắt cũng tồn tại giáo phái thần bí hoặc tín ngưỡng địa phương nào đấy nên được triều đình yêu cầu điều phục. Thế là đã lý giải được tại sao tốp lính nghỉ ở suối nước nóng Sogen xong thì lên làng Bịt Mắt. “Cầu nguyện” mà người lính nọ nhắc đến, có lẽ chính là điều phục.

Mizorogi hỏi bà Mibu về tín ngưỡng bén rễ trong làng và những chi tiết liên quan đến điều phục.

Với đôi mắt trẻ thơ, giọng điệu hoài niệm, Mibu kể rằng giữa làng có một dinh thự lớn, khuôn viên dinh thự có đền thờ, là nơi tổ chức các nghi lễ. Người làng sẽ đốt lửa, dâng lễ vật và cầu nguyện, rồi thần núi tiếp nhận bằng cách đến mang lễ vật đi.

Có nhiều vùng trên khắp đất nước thần thánh hóa và tôn thờ những ngọn núi. Tên của các vị thần ở mỗi vùng mỗi khác, nhưng nhìn chung người ta đều cho rằng thần núi là nữ thần. Xem chừng làng Bịt Mắt cũng có tục thờ thần núi như vậy.

Một tiếng đồng hồ trôi đi lúc nào chẳng biết. Nhân viên viện dưỡng lão nói rằng đã đến lúc bà Mibu cần nghỉ ngơi. Mizorogi ngỏ lời cảm ơn và xin phép ngày khác lại đến hỏi tiếp.

Kết thúc cuộc trò chuyện, Mizorogi rục rịch đứng dậy ra về thì nghe thấy tiếng chuông leng keng ở một góc phòng khách. Một người già đang bước đi, trên mình có đeo chuông trang trí, tiếng chuông chắc là từ đây mà ra.

“Sợ...” Mibu nhỏ giọng lẩm bẩm. Khuôn mặt bình thản từ đầu đến giờ bỗng cứng lại, như thể khiếp hãi điều gì.

3

Mamiya Kota nhả khói thuốc vào khoảng không lạnh giá. Hút được nửa điếu, cảm giác trấn tĩnh hơn, anh bỏ phần còn lại vào gạt tàn cầm tay, tiến đến ngôi nhà trước mặt. Đó là một ngôi nhà kiểu Nhật xa hoa. Kota nhìn kĩ bảng tên và bấm chuông.

Bên trong lặng ngắt. Đi vắng rồi sao?

“Nếu anh tìm chị Tomita Eiko thì chắc là chị ấy không có nhà đâu.” Có giọng nói cất lên đằng sau. Hai nữ sinh trung học dắt xe đạp ngang qua đang nhìn về phía này. Hẳn là họ biết tình hình ngôi nhà.

“Đúng là đi vắng nhỉ?”

“Ừ.”

Hai nữ sinh trung học xác nhận lại với nhau.

“Cô ấy đi đâu?”

“Mấy hôm trước chị Eiko được đưa đi cấp cứu. Mẹ em trông thấy.”

“Cấp cứu? Tại sao?”

“Cái đó... Em không rõ nữa...”

Hai nữ sinh trung học cúi đầu chào rồi rời đi.

Kota đang điều tra về cái chết của Kato Kana và Suzuki Kazuto. Anh muốn hỏi chuyện Eiko vì cô có liên hệ với cả hai. Anh không hèn trước và cũng chuẩn bị tinh thần bị từ chối, chỉ không ngờ cô lại đi cấp cứu.

Kota quyết định rời khỏi đây và tìm hiểu xem Eiko được đưa đến đâu. Từ địa chỉ ngôi nhà, anh khoanh vùng các bệnh viện gần nhất và gọi điện hỏi thăm, tự xưng là người thân của Eiko.

Chiều hôm đó, Kota xuống một ga thuộc tuyến tàu điện ngầm Chuo rồi đổi xe buýt chạy về phía Nam để đến một bệnh viện lớn. Khi anh hỏi thăm xem Eiko ở phòng nào, mặt cô lễ tân hơi cứng lại.

“Xin lỗi... Anh có quan hệ thế nào với cô Tomita Eiko?”

“Tôi là người quen của cô ấy. Đến thăm.”

“Thế à...”

Cô lễ tân gọi đi đâu đó với vẻ buồn bã. Sao lạ thế, Kota chỉ muốn biết số phòng bệnh thôi mà. Một y tá xuất hiện ngay lập tức. Khi nghe cô lễ tân truyền đạt lại, y tá nhìn về phía Kota, vẻ mặt u ám hẳn đi. Cô dẫn anh đến một góc của phòng chờ.

“Cô ấy mất đêm qua rồi.”

Sững người mất một lúc, Kota mới tiêu hóa được thông tin. Kato Kana, Suzuki Kazuto, và giờ là Tomita Eiko. Chuỗi tử vong đáng ngờ vẫn tiếp diễn.

“Xin hỏi, nguyên nhân cái chết là...?”

“Chưa rõ ạ.”

“Mất cô ấy... có sao không?”

Nghe Kota hỏi, cô y tá nín thở.

Quả nhiên! Eiko cũng chết vì nổ nhãn cầu.

Sau một hồi bối rối, y tá trả lời rằng, vì lý do riêng tư, bệnh viện chỉ có thể cung cấp thông tin chi tiết cho thân nhân. Nhưng không sao, Kota đã hình dung được qua biểu hiện của cô.

Trao đổi xong, y tá quay lưng bước đi.

Kota gãi đầu, lấy sổ tay ra. Anh lật tới trang liệt kê nhiều cái tên. Đây là danh sách gia đình, bạn bè và những người có tương tác trên mạng xã hội của Kana và Kazuto mà anh thu thập được từ các cuộc phỏng vấn những ngày qua. Anh đã cố gắng hỏi thăm bằng email hoặc điện thoại, nhưng nhiều người không liên lạc được. Anh cũng gửi tin nhắn Facebook cho cô bạn đã chứng kiến cái chết của Kana, nhưng không thấy hồi âm.

Eiko là đối tượng phỏng vấn đầu tiên. Kota đánh dấu X cạnh tên cô. Chuyện quái gì đang diễn ra? Lý do nào làm họ chết? Hiện tượng này không thể coi là trùng hợp. Chỉ trong mười ngày ngắn ngủi, những người quen biết nhau lần lượt chết đi.

Kota nghi ngờ là do mầm bệnh. Phải chăng ba người này đã nhiễm một loại virus khủng khiếp ở đâu đấy? Điểm chung của họ là đều làm việc bán thời gian ở cùng một hiệu sách. Nhưng chưa một đồng nghiệp hay khách hàng nào khác nỗ lực cầu mà chết. Virus chưa lan đến hiệu sách chẳng?

Kota cho rằng nguồn lây nhiễm là khu suối nước nóng Sogen. Cả ba đến đây nghỉ ngơi, khi trở về thì những cái chết bắt đầu. Không làm gì có chuyện trùng hợp.

Ngày hôm sau, Kota chuẩn bị cho chuyến đi điều tra. Anh liên hệ với Tsubo Thợ Quán để đặt phòng. Đó là nơi ba người quá cố từng lưu trú. Anh xác định được là nhờ bảng hiệu quán trọ xuất hiện trong ảnh đăng trên mạng xã hội của họ.

“Hay nhỉ, em cũng muốn đi!” Fuyumi không thể đồng hành cùng chồng vì sắp đến hạn trả kịch bản phim giờ khuya.

“Em không nên đi. Có khả năng mắc bệnh truyền nhiễm.” Kota nhét vào hành lý cả đồng khẩu trang, găng tay vinyl, dung dịch sát khuẩn, nước súc miệng... mua ở hiệu thuốc.

“Vâng, đi sao được. Em lo lắng thôi. Anh cẩn thận nhé.”

“Anh sẽ liên lạc với em nếu có bất cứ điều gì xảy ra. Chẳng may mà là virus thật thì lớn chuyện đấy. Trong trường hợp đó, nhờ em tham khảo ý kiến của các cơ quan nghiên cứu.”

Chuẩn bị xong xuôi, Kota thu vén nốt những việc linh tinh cần xử lý gấp trước khi rời Tokyo, gồm một bài báo viết cho tạp chí địa phương mà anh cộng tác và gửi email cho một biên tập viên quen biết.

Hôm sau, Kota chất hành lý lên xe và khởi hành đến thành phố Y tỉnh F. Anh theo cao tốc chạy lên hướng Bắc. Rời khỏi Tokyo, nhà cửa thưa thớt dần, cuối cùng chỉ còn rừng núi trải rộng xung quanh.

“Bố ơi, mấy tiếng nữa mới đến?”

Đang lái xe, Kota nghe Mao hỏi vọng lên từ băng ghế sau. Anh ngó qua gương chiếu hậu nhưng không thấy con đâu. Có lẽ đó là câu nói vọng về từ kí ức mấy năm trước, vào một hôm cả nhà cùng về thăm quê Fuyumi. Bấy giờ họ cũng đi trên tuyến đường này, ngoài cửa kính xe cũng là khung cảnh kia. Khu suối nước nóng Sogen là một nơi đáng nhớ với Kota, khá gần nhà mẹ vợ anh, hai vợ chồng đã dẫn Mao sang tắm.

“Vẫn còn xa lắm. Con nên nhắm mắt lại ngủ đi. Trong lúc con đang mơ thì chúng ta đã đến nơi rồi.” Kota vừa lái xe vừa nói chuyện với ghế trống đằng sau.

Eiko chết hôm trước thì hôm sau Haruo biết tin. Chính bệnh viện thông báo cho cậu. Hôm đưa cô đi cấp cứu vì tự sát không thành, cậu đã yêu cầu họ liên lạc nếu chẳng may có bất trắc gì. Haruo và Mizuki hẹn gặp rồi cùng đến bệnh viện. Y tá giải thích với họ, nguyên nhân tử vong là suy tim, hình như còn bị thương ở mắt nữa. Nhưng cụ thể là bị thương thể nào thì người ta không nói.

Chắc hẳn câu chuyện kinh dị kia là nguyên nhân cái chết. Haruo đã đoán được, tử trạng của Eiko có lẽ cũng giống Kana và Kazuto.

“Tôi muốn đi đến khu suối nước nóng Sogen.”

Hôm sau, Mizuki gọi cho Haruo.

Cô mới nhận được một phong thư. Là thư Eiko gửi trước khi chết, kể rõ lý do và cảm xúc dẫn đến hành vi treo cổ tự tử, và đề nghị Mizuki chia sẻ cách đối phó với lời nguyền nếu tìm ra, bên cạnh đó, Eiko cũng tỏ ra lo ngại về người đàn ông kể cho họ nghe câu chuyện ma quái nọ.

“Không thể để câu chuyện lan truyền thêm nữa. Tôi sẽ đi và điều tra một chút.”

“Tôi có thể đi cùng không?” Nghe chừng Mizuki định đi một mình đến thành phố Y tỉnh F, Haruo hỏi. Cậu cũng tò mò về người kể chuyện. Anh ta nghe được từ đâu? Chưa biết chừng việc truy tìm nguồn gốc câu chuyện sẽ làm sáng tỏ nguyên nhân cái chết của em trai cậu.

Sáng hôm sau, họ xuất phát ở ga Tokyo bằng tàu điện quốc doanh, đến tỉnh F thì chuyển sang tuyến tàu tư nhân. Trong quá trình di chuyển, Mizuki không mải mà trò chuyện, phần lớn thời gian cô cúi đầu nhìn xuống với vẻ mặt u ám. Haruo không biết phải nói gì với cô. Eiko mới qua đời nên họ cũng khó mà sôi nổi được, nhất là khi nỗi đau mất Kana và Kazuto còn chưa nguôi ngoai.

Bên ngoài cửa sổ là những ngọn núi mang màu sắc hiu quạnh. Không gian tối tăm lạnh lẽo, có lẽ là tại bầu trời nhiều mây. Một mối vì cảnh vật, Haruo nhìn chăm chăm vào đồng hồ đeo tay đang phát sáng bàng bạc. Đây là chiếc đồng hồ kim cậu tìm thấy ở nhà em trai, món quà cậu tặng Kazuto vào lễ trưởng thành, giờ thì đồng hồ đã mất chủ nên Haruo quyết định trưng dụng. Mang chiếc đồng hồ trên người, cậu cảm thấy như có em ở bên.

Khoảng giữa trưa, hai người xuống nhà ga gần khu Sogen nhất. Ga tương đối mới, có lẽ được duy tu thường xuyên nhờ tài nguyên du lịch là suối nước nóng. Họ đi qua cửa soát vé, xách theo túi hành lý đựng mỗi quần áo để thay. Có một chòi nghỉ với bồn ngâm chân ở ngay quảng trường trước ga, hơi nước bốc nghi ngút. Một nhóm nữ sinh tầm tuổi cấp ba đang ngâm chân, trò chuyện rôm rả với nụ cười xinh đẹp. Trông không giống khách du lịch lắm. Gần chòi dựng vài chiếc xe đạp, có lẽ là của các cô.

Đi bộ một quãng sẽ đến Tấu Thọ Quán. Hai người vừa đi vừa nhìn các tiệm bán đồ lưu niệm. Một dòng sông nhỏ chảy như luồn lách giữa những tòa nhà cũ. Đường lát đá cuội với hàng dây đèn lồng lúc lỉu. Mizuki dừng chân giữa khung cảnh ấy.

“Tôi đã thấy địa điểm này trên Facebook của Kana.”

Cô nói, tay phải áp lên miếng băng ở cổ tay trái.

“Họ đã tới nơi này.”

“Ừ.”

Không chỉ Kana mà cả Eiko và Kazuto hẳn đều đã dừng chân ở đây ngắm cảnh. Họ nói chuyện gì nhỉ? Sự việc trôi qua chưa lâu, chỉ mới khoảng hai tuần trước. Nếu hỏi những người bán hàng lưu niệm, may ra ai đấy vẫn còn ấn tượng.

“Họ không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ chết đâu nhỉ.”

Mizuki không đáp lại nhận xét này. Haruo nhìn sang, thấy cô cắn môi, trông như thể đang cố kìm nén để khỏi bật khóc.

Giữa hàng loạt biển hiệu quán trọ san sát, cuối cùng hai người cũng tìm thấy biển Tấu Thọ Quán. Họ đặt phòng ở chính quán trọ nhóm Kazuto từng ở, để tiện điều tra.

Đây là một quán trọ kiểu cũ, tiền sảnh rộng rãi trải thảm đỏ thẫm. Chính giữa kê bộ sofa, ngoài cửa sổ là vườn trúc. Haruo báo tên mình ở quầy lễ

tân, được xác nhận đặt phòng và ghi sổ lưu trú.

Ngoài họ ra, có một người đàn ông cũng giống khách phương xa. Anh ta đang xem bản đồ thị trấn suối nước nóng dán trên tường tiền sảnh. Thân hình gầy gò trong bộ đồ vest, mặt đeo khẩu trang màu trắng, có lẽ là để phòng hờ dị ứng phấn hoa.

“Chúng tôi đi chuẩn bị phòng, xin quý khách chờ ở đây một lát.”

Một cô phục vụ xem sổ lưu trú và lui ra phía sau. Haruo đặt hai phòng, mỗi người một phòng. Cậu không biết sẽ mất bao lâu để điều tra lời nguyền, nên cứ đặt tạm ba ngày hai đêm.

Mizuki ngồi trên sofa, lơ đãng ngược nhìn đèn chùm trên trần. Liếc thấy tấm biển nhà vệ sinh ở góc sảnh, Haruo đi đến đó.

Vệ sinh và rửa tay xong, Haruo trở ra thì thấy có người bắt chuyện với Mizuki. Tán tỉnh à? Cô gái bối rối co rúm, người nọ thì vươn cổ ra, cổ dòm vào mặt cô. Chính là người đàn ông đeo khẩu trang xem bản đồ trên tường ban nãy.

“Có chuyện gì vậy?”

“Anh Suzuki...” Mizuki cất tiếng cầu cứu.

Nghe vậy, người đàn ông giật mình.

“Suzuki? Cậu có liên quan đến Suzuki Kazuto?”

Hoàn toàn bất ngờ. Vì vướng khẩu trang nên Haruo không chắc lắm, nhưng cậu cho rằng mình không quen người này. Tại sao anh ta lại nhắc đến Kazuto? Cậu thận trọng gật đầu, “Kazuto là em trai tôi.”

“Chà, quả nhiên! Nhưng tại sao lại ở đây thế?” Người đàn ông liếc Mizuki rồi lại nhìn Haruo. Anh ta lấy hộp đựng danh thiếp màu bạc trong túi áo vest, rút ra hai tấm đưa cho họ. Danh thiếp in tên một tạp chí mà Haruo có biết. Bên cạnh chức danh “Phóng viên” là cái tên Mamiya Kota.

“Anh là người nhắn tin qua Facebook cho tôi mấy hôm trước.” Mizuki đã nhận ra cái tên.

“Tôi có nhắn cho cả cậu đây, đề nghị phỏng vấn.”

“Xin lỗi. Tôi không thường lên Facebook.”

Haruo quyết định nói chuyện luôn ở sofa. Kota tháo khẩu trang ra, có lẽ là để hai người bớt cảnh giác. Khuôn mặt anh ta không khỏe khoắn lắm, đôi má gầy hóp tựa tựa râu.

“Hôm trước tôi nghe vợ kể, có khách hàng chết một cách rất kì lạ ở quán cà phê. Tôi bèn tìm hiểu, hi vọng thu thập được tư liệu viết báo.”

Ngón tay Kota quả có đeo nhẫn cưới. Anh ta cho biết, sau khi xác định được khách hàng tử vong ở quán cà phê là một sinh viên đại học tên Kato Kana, và người chứng kiến thời điểm cô qua đời là người bạn tên Yamamura Mizuki, anh ta đã cố gắng liên lạc để tìm hiểu sự việc nhưng không nhận được phản hồi. Hôm nay cất công đến tận khu suối nước nóng để điều tra thì rất ngạc nhiên khi bắt gặp Mizuki ở sảnh quán trọ. Vì đã thấy ảnh cô trên Facebook nên anh ta nhận ra ngay.

Trong lúc giải thích, rõ ràng Kota vẫn chú ý quan sát xem hai người này đã nắm thông tin đến đâu.

“Tôi được biết em trai cậu đã mất. Cả cô Eiko nữa.” Kota tỏ ra buồn bã, nhưng mắt vẫn không ngớt đảo qua đảo lại giữa Haruo và Mizuki.

Haruo bèn hỏi, “Anh có gặp Eiko không?”

“Không gặp được. Khi tôi đến thăm nhà thì cô ấy đã... Cậu nghĩ sao về cái chết của ba người họ? Kết luận đều là suy tim. Cậu có tin không?”

Haruo nhìn sang Mizuki. Cô đang lắng nghe, mắt cụp xuống để khỏi phải chạm mắt Kota.

Có lẽ Kota vẫn chưa hay biết về câu chuyện ma. Anh ta cất công đến tận nơi điều tra chỉ vì ba con người qua đời một cách bí hiểm đã từng tới

đây mà thôi. Mizuki khuyên, “Tôi nghĩ anh không nên đi sâu vào vấn đề này nữa.”

“Tại sao?”

“Đôi khi không biết thì tốt hơn.” Mizuki vẫn cúi đầu nhưng giọng nói rất kiên quyết.

“Phải đấy.” Haruo tán thành.

Một khi biết đến sự tồn tại của người phụ nữ có đôi mắt to dị thường, thì không thể giữ mình khỏi liên lụy được nữa.

“Khó nhì...” Kota gãi đầu.

Cô phục vụ ban nãy quay lại, “Phòng đã sẵn sàng, mời quý khách đi theo tôi.”

Haruo và Mizuki xách túi đứng dậy, chuẩn bị rời khỏi tiền sảnh để về phòng. Cuộc nói chuyện kết thúc. Kota lại đeo chiếc khẩu trang đã tháo lên.

“... Nó không phải là bệnh truyền nhiễm gì đâu.”

Mizuki nói. Kota nhìn cô.

“Ban nãy anh bỏ khẩu trang, nhưng tôi không thấy bất cứ triệu chứng nào của bệnh dị ứng phấn hoa hay cảm lạnh. Nên tôi đoán anh đang ngờ rằng nguyên nhân là bệnh truyền nhiễm hoặc đại loại thế...”

Kota máy môi, chưa kịp cất lời thì Mizuki đã bước đi.

Mizuki được dẫn đến một phòng kiểu Nhật rộng khoảng 16 m². Nội thất khá hài hòa, có tranh trục treo trong hốc tường và giá gương gỗ kiểu cổ.

Mizuki thả hành lý xuống, kiểm tra thiết bị trong phòng và nhìn ngắm quang cảnh ngoài cửa sổ. Dưới bầu trời đầy mây, những dãy núi trập trùng tiếp nối nhau bao quanh khu suối nước nóng.

Kana cũng từng thấy cảnh này nhĩ? Từ lúc đặt chân đến thị trấn suối nước nóng, cứ lát lát Mizuki lại nghĩ như thế. Kèm theo ý nghĩ, vết cào trên

cổ tay trái cũng đau dội lên.

Eiko đã qua đời. Mizuki sợ rằng mình có thể là người tiếp theo. Tuy nhiên, giờ không phải lúc đứng yên và ngừng suy nghĩ. Cô cảm thấy điều tra nguyên nhân cái chết của Kana sẽ là một sự đền bù cho bạn. Đền bù chứ không phải thương tiếc. Kana đã siết chặt tay cô như khăn cầu. Mizuki hối hận vì đã rảy bàn tay đó ra.

Cô nghỉ ngơi chừng nửa tiếng rồi ra ngoài đợi gặp Haruo. Cậu ở căn phòng hơi chếch phía đối diện. Mizuki đứng ở hành lang một lúc thì cửa mở và Haruo xuất hiện. Về cơ bản Mizuki không nhìn thẳng ra trước mà toàn nhìn xuống chân, vì vậy cô nhận thấy có những hạt màu trắng dính trên giày cậu.

“Gì thế này?”

“À, muối đấy.”

“Muối là sao?”

Haruo phủi muối trên giày, “Tôi rải muối trên bệ cửa sổ và cửa ra vào. Nghe nói muối có tác dụng xua đuổi tà khí. Trên mạng viết thế. Muối sẽ tạo kết giới và bảo vệ ta khỏi những lời nguyền. Cô có dùng không? Tôi còn nhiều lắm.”

“Tạm thời không cần, nhưng tôi rất tò mò về mối quan hệ nhân quả giữa muối và lời nguyền. Có thông tin gì hữu ích thì cho tôi biết nhé.”

Giả như trước đây, chắc Mizuki đã cho rằng hành vi dị đoan của Haruo là ngớ ngẩn. Giờ đã biết lời nguyền có thật và đủ mạnh để can thiệp vào thế giới này, cô sẽ không ngạc nhiên nếu quả thật giữa muối và lời nguyền tồn tại một lực đẩy, khiến chúng xa nhau ra.

“Thông tin à? Cô mê tín rồi đấy nhỉ, Mizuki.”

“Nghe một người rắc muối tán loạn nhận xét như vậy quả là buồn cười...”

Họ vào thang máy và xuống tầng một, cảnh giác ngó nghiêng tiền sảnh. Người đàn ông tên Mamiya Kota vẫn ở đó. Có lẽ anh ta đang đợi họ.

“Làm sao bây giờ?”

Kota chưa phát hiện ra họ.

“Hình như có cửa hậu. Dùng lối đó đi.” Haruo quay về hướng ngược với tiền sảnh. Mizuki đi theo.

Trên mạng đang xôn xao bàn tán về những ca suy tim kì lạ gây vỡ nhán cầu. Mizuki đã lo là chẳng mấy chốc nó sẽ bị đưa lên báo chí và các chương trình tạp kĩ, xem chừng nỗi lo sắp trở thành hiện thực.

Họ bước qua cánh cửa hậu đơn sơ, đi dọc con hẻm phía sau khu suối nước nóng. Sắp có tuyết rơi thì phải. Đầu tiên, họ quyết định ăn bữa trưa muộn, tiện thể bàn bạc các bước tiếp theo. Họ vén rèm cửa một quán ăn suất gần đó, đi vào ngồi đối diện nhau và gọi món.

Trong khi chờ đợi, Mizuki nói, “Mình đi mà chưa kịp hỏi han mọi người ở quán trọ.”

Cô đã định hỏi nhân viên Tấu Thọ Quán về cửa hàng bán buôn rượu. Cô cũng phải mang theo chiếc chìa gắn móc khóa nặng trĩu vì không tiện gửi nó ở quầy lễ tân.

Suất sashimi của Mizuki và suất đồ rán của Haruo được mang đến. Tiện thể, Haruo hỏi phục vụ.

“Xin lỗi, tôi muốn hỏi thăm một chút.”

Cậu hỏi về cửa hàng bán buôn rượu cho các quán trọ quanh đây. Phục vụ nghi hoặc trước nhu cầu tìm biết này, nhưng vẫn trả lời. Thị trấn có hai cửa hàng rượu, bao thầu nguồn cung cho hầu hết các quán trọ ở Sogen.

Phục vụ đi rồi, Mizuki tra địa chỉ trên điện thoại và thấy cả hai cửa hàng đều nằm trong khoảng cách có thể đi bộ. Họ quyết định ăn xong sẽ tới xem thử.

Cửa hàng rượu thứ hai họ ghé vào đúng là nơi cần tìm. Nó tọa lạc ở mặt đường lớn, xe tải nhẹ giao hàng đang đậu ở bãi đỗ. Cửa hàng treo bóng tuyết tùng^[12], sake đóng chai xếp thành hàng. Nhiều khách du lịch cao tuổi đang xúm quanh bàn nếm thử bằng cốc nhỏ và so sánh các loại rượu với nhau.

Haruo giữ một nhân viên lại, trước tiên xác nhận đúng là cửa hàng này đang bán buôn rượu cho Tấu Thọ Quán, sau đó đề nghị được gặp người chuyển giao rượu sang đây, nếu người đó đang ở cửa hàng.

“Khu vực ấy chính tôi phụ trách, có chuyện gì vậy?”

Nhân viên này gần ba mươi tuổi, bộ dạng bất cần, tóc nhuộm vàng chói, đeo tạp dề in logo rượu địa phương.

Mizuki không khỏi căng thẳng. Nếu đây đúng là người chuyển giao rượu cho Tấu Thọ Quán, rất có thể chính anh ta đã kể chuyện ma Shiraisan với nhóm Kana.

“Anh đang giao rượu cho Tấu Thọ Quán à? Không nhầm chứ?” Haruo xác nhận.

Nhân viên trả lời với thái độ cộc cằn, “Đúng. Giờ là tôi.”

“Giờ là sao?”

“Tháng trước là người khác phụ trách, chẳng qua có chuyện không may...” Về mặt nhân viên hơi u ám đi.

“Chuyện không may? Là gì?”

“Mấy người là cảnh sát à?”

“Không, không phải.”

“Sao cũng được.”

Họ theo nhân viên tóc vàng vào một cái bàn ở sâu bên trong. Đây chắc là chỗ để viết hóa đơn cho khách mua hàng.

“Đến tận tháng trước, người phụ trách khu vực có Tsubo Quán vẫn là Hideaki. Nhưng cậu ta chết hôm nọ rồi, vì suy tim...” Nhân viên vừa nói vừa đặt vài cốc nhỏ lên bàn, rót rượu từ một cái chai. “Sake địa phương đây. Rất ngon. Cô cậu nếm thử đi. Thích thì mua.”

Mizuki nhìn cái cốc đặt trước mặt mình, chất rượu rất trong và đẹp.

“Anh kể về anh Hideaki cho chúng tôi biết đi?”

Haruo thúc giục, nhân viên tóc vàng bắt đầu kể.

Người giao rượu cũ tên là Watanabe Hideaki, lúc chết mới 28 tuổi. Anh ta mất liên lạc từ sau giờ làm ngày 21 tháng Giêng. Tối 30 tháng Giêng thì người ta phát hiện ra thi thể trong căn hộ.

“Cậu ta thường xuyên vắng mặt mà không báo trước. Nhưng cậu ta không phải người xấu.”

“Có gì khác lạ trên di thể anh Hideaki không?”

“Hình như mặt bị chuột cắn xé. Khi phát hiện thì đã muộn... Tình trạng rất khủng khiếp...”

Hideaki sống một mình. Thời gian tử vong ước tính là đêm 21 tháng Giêng. Khoảng một tuần sau khi chết, người ta phát hiện thi thể do mùi hôi thối bốc ra từ căn hộ. Nhà anh ta ở thành phố Y, tỉnh F, bố mẹ đã qua đời nên anh trai đứng ra lo tang ma.

“Trong số những người làm việc tại cửa hàng này, có ai khác cũng chết rồi không?” Mizuki hỏi dò. Chẳng lẽ Hideaki không kể cho đồng nghiệp nghe câu chuyện ma quái kia sao?

“Chết mà cứ đồn dập như thế thì tôi cũng sắp tèo đây.”

Hình như không còn ai khác.

“Anh ta có kể gì lạ lùng trước khi chết không? Truyện kinh dị chẳng hạn.”

“Truyện kinh dị á...?”

“Kiểu, một phụ nữ cứ nhằng nhằng đuổi theo...”

Nhân viên tóc vàng dăm chiêu lục tìm trí nhớ. Cuối cùng, anh ta vỗ tay đánh bốp và hét lên, “A, nói vậy thì không lâu trước khi chết, cậu ta đã tìm thấy thứ gì đó ở nhà bố mẹ. Đúng rồi, một cuốn nhật kí cũ.”

“Nhật kí ư?” Mizuki và Haruo đồng thanh.

Giờ giải lao, nhân viên tóc vàng này và Hideaki thường ra sau cửa hàng hút thuốc với nhau. Nghe nói vào tầm trưa ngày cuối cùng Hideaki đi làm, lúc hút thuốc, họ đã nhắc đến một câu chuyện kinh dị.

Hôm qua, lúc dọn dẹp nhà cửa cho bố mẹ, tôi tìm thấy cuốn nhật kí hồi tiểu học, và nhớ ra một câu chuyện đáng sợ, kể về một phụ nữ có đôi mắt to dị thường đuổi theo người khác.

Hả? Truyện ma à?

Ờ, đúng thế. Gần nhà tôi có một học giả uyên bác. Hồi bé, tôi hay sang chơi với ông ấy, vui lắm. Một ngày nọ, ông hỏi tôi, “Bác có một câu chuyện kinh dị chưa ai biết đây. Muốn nghe không?...” Tôi chép lại nội dung vào nhật kí của mình, về sau quên bẵng đi...

Một tốp khách bước vào cửa hàng, nhân viên tóc vàng đứng dậy ra tiếp đón. Ở bàn chỉ còn lại Mizuki, Haruo và mấy cốc rượu nếm thử.

Haruo lặp lại thông tin như để nghiên ngẫm, “Tầm ngày 20 tháng trước, Hideaki tìm thấy cuốn nhật kí cũ tại nhà bố mẹ và nhớ ra câu chuyện kinh dị nọ. Anh ta đem kể cho đám Kazuto ở quán trọ mà không biết rằng đó là một câu chuyện chứa lời nguyền. Học giả kể truyện cho Hideaki hồi nhỏ là ai?”

Vậy là đã tìm ra đối tượng tiếp theo cần điều tra. Phải xác định được học giả đã kể câu chuyện cho Hideaki. Mizuki muốn biết ông ta nghe từ nguồn nào. Chuỗi tử vong liên quan đến Shiraisan bắt đầu từ đâu?

Ai là người đầu tiên kể truyện ma Shiraisan? Có phải người đó tạo ra lời nguyền? Các khán giả theo dõi câu chuyện đều lần lượt chết đi. Kẻ tạo ra lời nguyền thù hận con người đến mức ấy ư?

Mizuki cầm cốc đưa lên miệng, nếm thử chất lỏng trong vắt đó. Hương vị cực kì sáng khoái.

Nhân tiện thì đây là lần thứ hai trong đời cô uống rượu. Lần đầu tiên là ở một nhà hàng Kana dẫn đến. Cô nhấp một ngụm nhỏ cocktail ngọt ngào, và chẳng nhớ gì nữa. Từ hôm ấy trở đi, Kana tuyệt đối không mời rượu Mizuki. Mỗi khi cô định thử đồ có cồn, Kana đều ngăn cản, “Cậu thôi ngay cho tở.”

“Mizuki!? Đây, cô có sao không’?”

Nghe tiếng Haruo gọi. Mizuki nhận ra mình đã gục xuống bàn tự lúc nào. Tuy nhiên, toàn thân cô vô cùng sáng khoái, không sao đứng dậy được.

Kota đợi Mizuki và Haruo ở tiền sảnh, mãi mà không thấy họ xuất hiện. Mizuki là bạn của Kana, còn là người ở bên cô ấy vào thời điểm từ giã cõi đời. Haruo là anh trai của Kazuto. Kota đã biết đến sự tồn tại của họ từ trước, nhưng hoàn toàn bất ngờ khi gặp họ ở khu suối nước nóng Sogen này.

Anh đoán rằng họ đến đây với lý do giống mình. Sau khi mất bạn thân và người thân, có lẽ họ đang tự điều tra về chứng suy tim kéo theo vỡ nhĩ cầu. Vì nhận thấy ba nạn nhân từng ghé thăm khu suối nước nóng nên họ mới đến đây.

Kota muốn hỏi cặn kẽ, anh cảm thấy hai người đó nắm được những thông tin mà mình không biết. Mấy câu Mizuki nói trước khi lên tầng cho thấy cô biết nguyên nhân khiến ba người kia mất mạng. Không phải là bệnh tật, cho nên khẩu trang không để làm gì.

Kota vứt bỏ khẩu trang. Hiếu là Mizuki và Haruo sẽ không xuất hiện, anh quyết định rời khỏi tiền sảnh. Anh ra ngoài bằng cửa trước. Hơi nước trắng mờ bốc lên từ rãnh thoát dưới chân, gặp gió lạnh mùa đông thì tan loãng vào không khí. Kota bắt đầu bước đi.

Đầu tiên, anh định đến chỗ ba người quá cố đã dừng chân trong lúc tản bộ. Ảnh chuyển đi có đăng trên mạng xã hội của họ, giúp anh xác định được vị trí.

Kết quả là, Kota không thu hoạch được gì. Từ tấm ảnh chụp khăn tay mà Eiko đăng trên Instagram, Kota tìm ra cửa hàng bán khăn tay. Chủ hàng không nhớ cả ba. Từ Tầu Thợ Quán đi một đoạn về phía núi có một ngôi đền, Kana đã đăng ảnh ngôi đền trên Facebook. Vu nữ^[13] bán bùa ở đền cũng không có ấn tượng về ba cô cậu.

Kota cuốc bộ chừng hai tiếng rồi quay lại Tầu Thợ Quán. Đằng sau quán trọ có chỗ hút thuốc, anh bèn ra thư giãn một lúc. Có sẵn gạt tàn và ghế dài, anh vừa hút vừa ngắm nhìn vườn trúc.

Trong khi châm lửa, Kota lơ đãng nghĩ, thật không tin được là mình đã từng cai thuốc. Thói quen hút thuốc hình thành từ thời sinh viên, anh thôi hút, dù chỉ tạm thời, là vì con gái chào đời. Anh tự giác bỏ thuốc lá để bảo vệ sức khỏe con. Khoảng thời gian đã qua ấy cứ như chuyện trong mơ.

Bất chợt, Kota chú ý đến cô gái đang dọn vệ sinh phía sau quán trọ. Cô ta mập lùn, đeo kính và tóc ngắn chấm vai.

“Cô ơi, tôi nhờ chút.” Kota gọi.

Cô gái ngừng dọn dẹp, “Vâng. Có chuyện gì ạ?”

Kota đã thăm dò một vài người làm ở Tấu Thọ Quán. Sau khi cho xe vào bãi đỗ và hoàn tất thủ tục ở quầy lễ tân, gặp ai anh cũng chìa ảnh ba nạn nhân và hỏi thăm tin tức. Nhưng hình như anh chưa gặp cô phục vụ tóc ngắn này lần nào.

“Tôi muốn hỏi thăm một chút. Dạo trước có ba người lưu trú ở quán mình, họ đây...” Kota chìa ảnh ba người do anh in từ ảnh đăng trên mạng xã hội. Ở rìa trắng, anh viết tên Kato Kana, Suzuki Kazuto và Tomita Eiko.

Cô phục vụ ngó tấm ảnh trên tay Kota và tỏ ra sợ hãi.

“Cô biết điều gì sao?”

“Một đồng nghiệp của tôi rất băn khoăn về những vị khách này.”

“Băn khoăn là thế nào?”

“Cậu ấy chụp trang danh sách khách trọ và hỏi tôi có nhớ họ không. Đâu như chính là mấy cái tên này...”

“Bây giờ cậu ta có đi làm không? Tôi muốn hỏi trực tiếp.”

Cô phục vụ lắc đầu với vẻ u ám, “Cậu ấy đã nghỉ một thời gian.”

“Đang nghỉ à?”

“Vâng, tôi nghĩ là cậu ấy ở nhà...”

Cô phục vụ kể cho Kota nghe về người đó. Cậu ta tên là Morikawa Toshiyuki, 19 tuổi. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, cậu ta không học đại học mà vào làm việc luôn ở đây. Cô phục vụ cho biết, vì tuổi sần sần nên họ hay nói chuyện với nhau.

Từ khu suối nước nóng, lái xe một quãng là tới khu dân cư với nhà cửa chạy dài. Đường rộng và xe cộ thưa thớt nên Kota dừng ngay ngoài đường rồi xuống xe. Nhà của Toshiyuki là một ngôi nhà bình thường, trước cửa có những chậu hoa xếp ngay ngắn. Ở sân có xe hơi loại nhỏ^[14] và xe đạp kiểu

thể thao đúng sở thích các cậu trai trẻ. Kota bấm chuông, một giọng nữ vọng ra qua máy liên lạc nội bộ. Có lẽ là mẹ Toshiyuki.

“Vâng.”

“Đây có phải là nhà cậu Morikawa Toshiyuki?”

“Đúng rồi.”

“Cậu ấy có nhà không ạ?”

“Xin hỏi ai đấy?”

“Tôi là phóng viên tạp chí ở Tokyo.”

“Ở Tokyo?... Vui lòng đợi một chút.”

Cửa mở, một phụ nữ lớn tuổi xuất hiện. Kota cúi đầu chào và đưa danh thiếp ghi tên tạp chí, nhẹ cả người vì không bị đuổi về. Thấy người phụ nữ có vẻ cảnh giác, Kota mau chóng giải thích mục đích của chuyến viếng thăm. Anh nói mình đến Tấu Thọ Quán sau khi tìm hiểu hàng loạt cái chết đáng ngờ ở Tokyo. Anh không nói dối, chỉ nói quá lên một chút rằng vụ này có thể sẽ bùng ra thành vấn đề xã hội.

“Tôi muốn hỏi xem cậu Toshiyuki có từng tiếp xúc với ba người quá cố ở Tấu Thọ Quán hay không.”

“Hỏi con tôi ư?”

“Tôi sẽ rất biết ơn nếu được chị chia sẻ thêm chút thông tin.”

“Mấy ngày nay, con tôi bỗng nhiên suy sụp tinh thần. Liệu có liên quan gì đến chuyện này không?”

Bà kể rằng đêm 30 tháng Giêng, hết giờ làm đã lâu mà chưa thấy Toshiyuki đâu. Bà đang lo lắng gọi báo cảnh sát thì thấy con dắt xe đạp về, mặt mũi tái nhợt hoảng loạn. Bà cố gạn hỏi có chuyện gì nhưng con cứ ngậm miệng không đáp.

Kota không đoán ra tình hình Toshiyuki gặp phải đêm đó, cũng không quả quyết được cậu ta có liên quan đến những cái chết đáng ngờ hay không. Anh thành thật giải thích như thế và đề nghị được nói chuyện với Toshiyuki. Người phụ nữ hơi do dự, buông một câu “Đợi nhé” rồi lui vào.

Khi quay ra, bà mang theo cả dép đi trong nhà, “Con trai tôi đồng ý nói chuyện với cậu.”

Kota cảm ơn và vào nhà. Người phụ nữ chỉ lên cầu thang, bảo rằng phòng của Toshiyuki ở cuối hành lang tầng hai. Kota đề nghị mẹ Toshiyuki đợi ở tầng một, vì anh muốn trao đổi riêng với cậu con trước đã. Người phụ nữ chấp thuận.

Đến cửa phòng Toshiyuki, Kota gõ cửa.

“Xin mời.”

Có tiếng trả lời yếu ớt. Kota mở cửa nhìn vào.

“Chào cậu.”

Đó là một căn phòng gọn gàng. Giá sách xếp truyện tranh và tạp chí xe máy, trên bàn học dựng một cây đàn ghi ta. Giường kê sát tường, cậu thanh niên vẫn còn nét trẻ con đang ngồi bó gối ở đấy. Cậu đưa mắt nhìn Kota như quan sát. Kota cúi đầu chào rồi bước vào phòng.

“Tôi muốn hỏi thăm về mấy vị khách từng trọ ở Tấu Thọ Quán, có được không?”

Anh lấy danh thiếp đưa cho Toshiyuki. Cậu im lặng nhận lấy. Kota phân vân không biết nói gì tiếp, anh liếc mắt qua phòng và chú ý đến đầu đĩa CD một ổ giờ đã lỗi thời, bên cạnh có đĩa CD nhạc cổ điển.

“Cậu nghe nhạc cổ điển à?”

“Bố tôi sưu tầm.”

“Chắc cậu giờ vẫn thân thiết với bố nhỉ.”

“Bố mất hồi tôi học tiểu học.”

“... Xin lỗi vì đã hỏi han thiếu tế nhị.”

“Không sao.”

Kota mượn một chiếc ghế bên bàn học và ngồi xuống, kiểm tra lại để chắc chắn rằng máy ghi âm trong túi áo khoác đang ở trạng thái ghi.

“Cả ba người từng trọ ở quán đều chết rồi sao? Mẹ tôi vừa kể. Tôi biết họ...” Toshiyuki liếc nhìn danh thiếp đang kẹp giữa các ngón tay.

“Ừ, họ chết rồi.”

Toshiyuki có vẻ sốc, “Suốt mấy ngày qua ở trong phòng, tôi cứ lên mạng tìm kiếm suốt. Tôi có tra ra Facebook của cô Kana và anh Kazuto nên đã biết họ qua đời, còn nghe đồn là khi chết, mắt họ nổ tung. Không ngờ là ngay cả cô Eiko cũng...”

“Cô ấy mới chết gần đây thôi. Tại sao cậu lại quan tâm đến ba người đó?”

“Anh hỏi Hanako phải không?”

Hanako chắc là cô phục vụ vừa cho anh biết thông tin về Toshiyuki.

“Chà, đây là điều quan trọng. Cậu đã biết trước rằng ba khách trọ sẽ chết phải không? Cho nên mới quan tâm đến họ?”

Khuôn mặt cúi gằm này giờ của Toshiyuki ngẩng phắt lên, “Tôi không biết họ sẽ chết, chỉ có linh tính chẳng lành thôi. Bởi vì tất cả chúng tôi đều nghe câu chuyện đó...”

“Câu chuyện đó ư?”

Toshiyuki tiếp tục nói với vẻ kích động, “Tôi tình cờ đứng ở quầy nên nghe thấy. Tôi đã chạy thoát còn ba người họ chắc là không. Nhưng tôi đã phát hiện ra. Nếu nhìn đi chỗ khác, nó sẽ áp sát. Nếu nhìn chăm chăm, nó sẽ đứng yên. Nhờ thế mà tôi thoát thân. Cuối cùng, tầm tiếng rười hoặc hai tiếng, nó biến mất...”

“Khoan đã. Cậu đang nói cái gì vậy?”

“Lời nguyện ấy.”

“Lời nguyện?”

Một từ ngoài dự đoán. Tức là Toshiyuki cho rằng có một lời nguyện gây ra cái chết của ba người kia...

“Anh Hideaki đã kể một truyện kinh dị ở tiền sảnh. Ai nghe phải thì sẽ bị ếm nguyện. Ba người đó đều dính, còn tôi...”

Kota mở sổ tay, ghi lại cái tên Hideaki. Người này đã kể cho ba vị khách nghe một câu chuyện kinh dị tại tiền sảnh quán trọ. Những người nghe phải đều dính lời nguyện và mất mạng. Sao mà khó tin thế?

“Là lời nguyện ư? Có chuyện này thật á?”

Kota không khỏi cắt hứng, giọng đã ít nhiều xem thường. Đúng là Toshiyuki khá nhạy bén khi để ý đến ba vị khách. Tuy nhiên, cậu ta lại mù quáng đến mức đi lý giải một cách dễ dãi rằng cái chết của ba người kia đều là tại lời nguyện, một khái niệm không có chút cơ sở khoa học nào.

“Tôi không dám nói với mẹ, bởi vì tôi mà kể chi tiết, mẹ sẽ là người tiếp theo bị ếm.”

“Mẹ cậu đang lo cho cậu đấy. Cậu nên giải thích rõ với mẹ thay vì che giấu.”

“Anh không tin lời nguyện nên mới nói thế.”

“Tôi cho rằng có một lý do khác gây ra cái chết của ba người kia. Ví như, quần áo Hideaki có mầm bệnh, làm lây nhiễm sang họ.”

“Thế thì đồng nghiệp ở cửa hàng anh ấy làm và nhiều người khác hẳn đã toi mạng rồi. Lời nguyện là có thật. Dính phải nó đi, anh sẽ thấm thía thôi. Nếu bị lôi vào cuộc, anh sẽ biết ba người kia chết thế nào.”

Ánh mắt cậu ta đầy khiêu khích, làm Kota gần như phát hoảng. Nhưng suy đến cùng anh chẳng bao giờ tin dị đoan, nên mau chóng chấp nhận thách thức.

“Đúng nhỉ! Biết lý do khiến họ chết là gọn chuyện. Vậy làm thế nào để bị ếm?”

“Tôi kể luôn đây. Đó là một truyện ma rất ngắn. Nghe đến hết, anh sẽ bị ếm.”

Toshiyuki đứng dậy, mở cửa phòng xem xét. Sau khi chắc chắn là không có ai ngoài hành lang, cậu mới quay vào ngồi xuống giường, im lặng một thoáng thì bắt đầu câu chuyện gây phát tán lời nguyền.

Tiếp theo là người.

Câu chuyện về người phụ nữ có đôi mắt to dị thường tự xưng là Shiraisan đã đến phần cao trào. Ngón trỏ của bàn tay phải, dùng để minh họa người phụ nữ, bỗng quay phắt về phía Kota, làm anh giật nảy mình vì bất ngờ, như thể nhân vật trong câu chuyện đang ngoái lại nhìn. Nhưng chẳng mấy chốc anh cười phá lên. Toshiyuki hạ ngón tay xuống và cười theo, được một lúc bỗng bật khóc nức nở.

Rời khỏi nhà Morikawa, Kota quay ra lấy chiếc ô tô đậu ngoài đường để quay lại Tẩu Thọ Quán. Mặt trời lặn cũng là lúc biển hiệu các quán rượu lên đèn. Kota về phòng, cởi áo khoác, vào buồng vệ sinh rửa mặt rồi nằm dài ra chiếu. Anh nhìn lên trần, cố gắng tóm lược các suy nghĩ của mình, nhưng cứ phân tâm vì nhớ đến khuôn mặt đầm đìa nước mắt của Toshiyuki.

Anh bật máy ghi âm và nghe lại câu chuyện cậu kể lúc ở phòng cậu ta, có vài điểm anh không hiểu nên cứ lướt qua.

“Nhưng tôi đã phát hiện ra. Nếu nhìn đi chỗ khác, nó sẽ áp sát. Nếu nhìn chăm chăm, nó sẽ đứng yên. Nhờ thế mà tôi thoát thân. Cuối cùng, tầm tiếng rười hoặc hai tiếng, nó biến mất...”

Cái quái gì áp sát mới được chứ? Cậu ta tin rằng Kana, Kazuto và Eiko mất mạng là do không thể thoát khỏi nó. Nó là người phụ nữ có đôi mắt to

dị thường xuất hiện cùng tiếng chuông? Tên cô ta là...

Shiraisan, phải không nhỉ?

Đúng lúc này, ở góc phòng khẽ lép bép, nghe như thể có người vừa giẫm vào đấy, sức nặng làm chiếu lún xuống nên phát ra âm thanh. Không khí trào lên hơi ẩm có mùi tanh tươi.

Ở góc phòng có dựng một chiếc gương kiểu cổ. Mặt gương phản chiếu vùng tối ở phần sâu căn phòng, cho thấy một phụ nữ tóc đen dài đứng đó với khuôn mặt cúi gằm, tóc xõa xuống che khuất diện mạo.

Kota vội vàng nhìn kĩ vùng tối để kiểm tra hình ảnh phản chiếu. Không có phụ nữ tóc đen nào cả. Chắc là nhìn nhầm thôi. Có thể vùng tối ở góc phòng trông na ná một phụ nữ đang đứng. Tuy nhiên, cơn bồn chồn không chịu lắng xuống. Anh vừa lau mồ hôi vừa tự hỏi, có thật là mình nhìn nhầm không? Nếu không thì sao?

Đột nhiên, điện thoại trên bàn đổ chuông. Màn hình hiển thị cho thấy là vợ gọi.

Kota nhận điện, “Fuyumi à? Sao em?”

“Sao đâu. Ổn cả. Anh đang làm gì?”

Kota vừa lắng nghe giọng vợ vừa nhìn quanh phòng, nơm nớp lo rằng người phụ nữ ban nãy sẽ lại nhô ra ở đâu đó. Tuy nhiên, cuộc đàm thoại với vợ mau chóng làm anh bình tĩnh lại. Fuyumi kể là hôm nay đã hoàn tất kịch bản phim theo đặt hàng, sẽ nộp vào buổi họp ngày mai, tốt quá đi mất.

“Anh tắm suối nước nóng chưa?”

“Chưa.”

“Khẩu trang thì sao? Có tác dụng không?”

“Không, hình như không phải là bệnh truyền nhiễm đâu.”

“Thế thì tốt.”

Kota vứt khẩu trang vì Mizuki đã phủ nhận khả năng bệnh truyền nhiễm. Tuy nhiên, anh không chấp nhận được chuyện lời nguyền. Anh chưa biết tại sao ba người kia chết, nhưng dứt khoát phải có lý do thực tế hơn.

“Này, Fuyumi, em có biết Shiraisan không?”

Fuyumi sinh ra ở thành phố Y tỉnh F. Khu suối nước nóng Sogen là quê hương của cô. Nếu câu chuyện ma do Toshiyuki kể dựa trên một tích cũ dân gian lưu truyền ở vùng này, có thể Fuyumi đã từng nghe. Tuy nhiên, đáp lại Kota chỉ là giọng nói nghi hoặc, “Shiraisan á? Nó là cái gì?”

“Anh nghe được trong chuyến viếng thăm ban này. Đó là một câu chuyện kinh dị.”

“Một câu chuyện kinh dị?”

“Ừ, em có muốn nghe không?”

“Vâng. Anh kể đi.”

Kota đến bên cửa sổ, vừa hút thuốc vừa kể lại câu chuyện ma vừa nghe ở chỗ Toshiyuki. Ngoài trời, bóng tối đang lan rộng, nhưng nhìn kĩ sẽ thấy ánh đèn thị trấn. Làn khói thờ ra lơ lửng trước mặt Kota một lúc.

Ở thị trấn suối nước nóng có con sông nhỏ rộng khoảng năm mét. Dọc theo bờ sông là đường lát đá cuội điểm xuyết đèn lồng treo thành dãy. Khi mặt trời khuất bóng, ánh đèn rơi xuống mặt nước tạo thành khung cảnh huyền ảo. Haruo ngồi trên ghế băng ngắm nhìn cảnh tượng ấy. Mizuki ngồi cạnh cậu, vẫn chưa tỉnh rượu, mắt nhắm nghiền không rõ đang ngủ hay thức. Mỗi khi cô nghiêng người chực ngã khỏi ghế, Haruo phải giữ tay và kéo cô ngồi thẳng lại.

Sau khi nếm thử sake địa phương, Mizuki đã gục xuống và ngủ luôn ở bàn. Haruo lay vai cô cũng không tỉnh, vì vậy cậu đành để cô nghỉ ngơi ở

cửa hàng một lúc. Khi cô đã lắc lư đứng dậy được, Haruo dìu cô gái nửa tỉnh nửa mê đi về Tấu Thọ Quán. Sắp đến nơi thì dừng chân nghỉ.

“... Ngủ... Tôi buồn ngủ.”

Thỉnh thoảng, âm thanh rỉ ra từ miệng cô.

“Cô ngủ đi.”

“Cảm ơn anh...”

Nghe giọng Haruo, Mizuki yên tâm và bắt đầu thở đều, đi vào giấc ngủ. Trời lạnh nhưng không đến mức chết cóng. Haruo định ở đây thêm một lúc cho đến khi cô tỉnh hẳn. Mizuki ngồi dựa vào cậu, người cô thơm thơm.

Mặt nước phản chiếu ánh sáng lung linh tuyệt đẹp. Hơi nước nóng theo gió từ đâu bay tới nhuộm trắng mờ cảnh vật. Ánh đèn xanh đỏ của các cửa hàng lưu niệm và quán ăn nhòe ra thành tranh màu nước. Người qua lại ở bờ bên kia có lẽ đều là khách du lịch. Haruo chợt nhận ra trong số họ có một người đang đứng nhìn chăm chăm sang đây.

Người quen à? Đường nét quả là đã từng gặp. Haruo căng mắt nhìn vào phần mặt.

Khi hơi nước mờ dần, cậu nhận ra trên khuôn mặt đó, nhãn cầu đã rời bỏ vị trí, để lại hốc trống đen kịt hai bên sống mũi.

“Kazuto!?” Haruo kêu lên.

Người đang đứng ở bờ bên kia nhìn sang chính là em trai cậu. Kiểu tóc, chiều cao, quần áo, mọi thứ đều giống Kazuto.

Anh... Kazuto cất tiếng, giọng run rẩy như sắp bật khóc. Anh ghét em, phải không... Em chết đi, anh thoải mái rồi nhỉ...

Haruo cảm thấy như có bàn tay băng giá bóp chặt tim mình. Máu chảy ra từ hai hốc mắt em trai, nhuộm đỏ đôi má. Dòng sông nhỏ bốc lên mùi tanh như cá thối.

Mẹ đã chết vì sinh ra em... Em đã, cướp mất mẹ của anh... Vì thế, anh, em...

Hồi tiểu học, hai anh em từng có một cuộc cãi vã. Haruo không nhớ nguyên nhân, nhưng chắc là nhỏ nhặt thôi. Chẳng qua muốn làm tổn thương em trai, cậu đã cố ý nhiect móc, “Không có mày thì mẹ vẫn còn sống.” Dáng vẻ sừng sờ với khuôn mặt đanh lại của Kazuto giờ vẫn in hằn trong tâm trí cậu.

“Anh xin lỗi, Kazuto! Anh xin lỗi! Đó là lời nói dối! Anh không nghĩ thế đâu!”

Haruo hét lên với cậu em ở bờ bên kia. Kazuto không phản ứng, khuôn mặt mất nhãn cầu không mấy may biểu cảm. Chẳng có dấu hiệu gì cho thấy Haruo đã được tha thứ.

“Anh xin lỗi, Kazuto! Làm sao để em hiểu cho anh đây?” Haruo muốn chứng minh rằng sự tồn tại của Kazuto vô cùng quan trọng đối với cậu.

Lời nói thường đọng lại trong lòng người suốt nhiều năm. Lời tốt đẹp có tác dụng tích cực, lời xấu xa sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng xấu xa. Lời tốt là chúc phúc, lời xấu thành nguyên rủa.

Những lời Haruo ném ra đã biến thành lời nguyên đối với Kazuto, trói buộc cuộc đời Kazuto. Thảng hoặc cậu sẽ nhớ tới, và mỗi lần như vậy, trái tim cậu lại héo mòn.

“Kazuto!”

Người qua lại đều không nghe thấy giọng Haruo thì phải, vì không ai dừng chân hay ngoái nhìn. Họ thản nhiên đi ngang qua mà không hề nhận ra Kazuto với hai hốc mắt rỗng vẫn chảy máu ròng ròng.

Gió thổi và hơi nước từ đâu bay tới lại nhuộm trắng tầm nhìn của Haruo. Khi hơi nước loãng dần và tan đi, không thấy bóng dáng Kazuto đâu nữa.

Ánh đèn lồng rơi xuống lòng sông lóng lánh, mùi tanh tươi như cá ươn cũng biến mất. Một tốp du khách trẻ vừa nô đùa vừa chụp ảnh tự sướng. Hiện thực đã trở lại. Haruo vừa mơ chẳng.

Mizuki đổ nghiêng sang, gục vào cậu.

“Dậy đi, Mizuki!”

Nghe gọi, Mizuki hé đôi mắt đẹp nhìn quanh. Nhận ra mình đang rúc vào người Haruo, cô bật dậy với dáng vẻ vẫn còn mơ màng.

“Giờ ta đi thôi. Cô còn buồn ngủ không?”

“Xin lỗi, tôi ổn rồi.” Mizuki loạng choạng đứng dậy, bộ dạng khó mà gọi là ổn. Không trông chừng cẩn thận thì có khi cô nhào qua rào chắn rơi xuống sông mất.

“Em trai anh thì sao?” Mizuki vừa nói vừa nén ngáp. “À, anh có nói chuyện với Kazuto ở bên kia sông không? Hay là tôi mơ thấy nhỉ?”

“Có thể mơ, cũng có thể không.”

“Là sao?”

Chính Haruo cũng không xác định được. Cậu cùng Mizuki đi về Tầu Thọ Quán. Trong lúc bước trên con đường lát đá với dãy đèn lồng trải dài, cậu ngoái đầu nhìn vị trí mà Kazuto chỉ đứng một lần, tự hỏi không biết hai anh em còn dịp gặp lại nhau không.

Toshiyuki ru rú trong nhà đã gần một tuần, hầu hết là ở phòng riêng, trừ lúc ăn, đi vệ sinh và lúc tắm. Mẹ lo lắng bảo đi bệnh viện nhưng cậu kháng cự, chỉ sợ ra ngoài thì người phụ nữ kia lại xuất hiện.

Đêm 30 tháng Giêng, Toshiyuki chạm trán cô ta dọc đường từ Tầu Thọ Quán về nhà. Thấp thoáng qua khe hở của làn tóc xõa là đôi mắt to dị thường.

Không phải con người. Vừa nhìn thấy nó ở cách mình vài mét, Toshiyuki đã hét lên, không phải hoảng sợ vì lâm nguy, mà vì hãi hùng trước hơi hướm kì dị đó. Nó ngập đầy bi thương u ám và bóng tối sâu thẳm. Nó mang đường nét con người nhưng thực tế lại giống cái hồ toang hoác. Nó là một khối trống rỗng mà chỉ nhìn đã khiến linh hồn người ta nguội lạnh và cứng đờ.

Toshiyuki đang định bưng mặt òa khóc thì sức nhớ một kinh nghiệm cha dạy hồi tiểu học, đó là cách đối phó khi gặp gấu trên núi.

“Thế này nhé, Toshiyuki. Lên núi chẳng may gặp phải gấu, con hãy từ từ giật lùi trong lúc nhìn chăm chăm vào nó. Nếu con quay lưng lại và cố gắng bỏ chạy, con gấu sẽ đuổi theo và hạ gục con. Vì thế tuyệt đối đừng rời mắt khỏi nó, và nói khoảng cách từng chút một sao cho không làm nó khó chịu.”

Đối với Toshiyuki, mọi điều trao đổi giữa cậu và người cha mất sớm đều quan trọng. Thỉnh thoảng cậu lại hồi tưởng những cuộc trò chuyện với ông để thời gian họ ở bên nhau khỏi phai mờ, giống như lấy một viên ngọc quý giá ra ngắm nghía.

Bởi thế, cậu đã vô thức thực hành cách đối phó với gấu. Toshiyuki từ từ giật lùi nhưng không rời ánh nhìn khỏi người phụ nữ mắt to dị thường. Trong tư thế mông chạm đất, cậu chống tay xuống mặt đường lạnh toát, cứ nhích dần ra sau.

Người phụ nữ không đuổi theo. Toshiyuki không biết nó có đặc tính bắt mồi chạy trốn giống gấu hay không, chỉ biết nó vẫn đứng yên khi hai bên mặt đối mặt.

Thế là, Toshiyuki tiếp tục duy trì trạng thái rê mông giật lùi, kéo khoảng cách ra xa đến mức người phụ nữ chỉ còn bằng móng tay út. Cậu không thể liên lạc với ai vì hình như điện thoại đã rơi mất khi ngã xe. Chừng tiếng rưỡi đến hai tiếng sau, cậu mới nguôi sợ, và nhận ra người phụ nữ không

còn ở đó nữa. Cứ tưởng mình chỉ mất dấu nó thôi, cậu bèn nhìn ngó khắp xung quanh, nhưng cũng không thấy.

Mẹ rất sửng sốt khi con trai về đến nhà với bộ dạng kiệt quệ, tuy nhiên Toshiyuki không hề hé răng về tình huống mình vừa rơi vào, bởi vì muốn giải thích ngọn ngành, dứt khoát phải kể ra câu chuyện ma của Hideaki và sự tồn tại của người phụ nữ tên Shiraisan, mà như thế thì mẹ sẽ bị ế giống cậu mất.

Toshiyuki nơm nớp lo sợ rằng ngay lúc này đây Shiraisan vẫn đang lờn vờn ngoài nhà. Mặt khác cậu cũng nhẹ lòng vì mình đã chạy thoát. Đêm đó nó đã bỏ qua cậu nên chắc không sao nữa đâu, nó sẽ thôi rình rập, cậu mong như vậy.

“Ăn tối nào!”

Nghe giọng mẹ vọng lên từ dưới cầu thang, Toshiyuki bò ra khỏi giường. Danh thiếp Mamiya Kota đưa cho rơi trên sàn, cậu nhặt lên ném vào thùng rác. Ngoài cửa sổ, trời đã tối hẳn. Toshiyuki xuống tầng một, vào phòng vệ sinh rửa sạch mặt mũi để mẹ không nhận ra cậu vừa khóc.

Khi cậu vào bếp, trên bàn đã bày đầy những món mẹ nấu, toàn là món khoái khẩu của Toshiyuki, chẳng hạn gà rán và bánh khoai tây.

“Mời mẹ ăn cơm.”

Toshiyuki bắt đầu ăn, biết rằng mẹ thấp thỏm vì trạng thái lặng lẽ u uất của mình. Có lẽ mẹ mong đợi việc tiếp xúc với người thứ ba sẽ đem lại kết quả tích cực hơn.

“Hôm nay cậu kia tới, các con nói chuyện gì vậy?” Mẹ vừa uống canh miso vừa hỏi.

“Không có gì to tát... Hình như mấy người khách trọ quán con dạo trước đã chết hết ở Tokyo. Anh ta chỉ hỏi thăm vài câu về vụ đó thôi.”

Và cậu đi kể truyện ma Shiraisan cho Kota nghe dù biết rõ rằng anh ta sẽ bị ế.

“Là lời nguyện ư? Có chuyện này thật á?”

Toshiyuki sôi máu vì giọng điệu cợt nhả của Kota. Thật vô lý khi chỉ mình cậu chết. Phải kéo theo anh ta. Ác ý mạnh nha và khi nhận ra thì cậu đã kể mất rồi. Kể xong cậu bật khóc vì sự máu lạnh, mặc kệ người khác sống chết của mình.

Bây giờ cậu lại bồn chồn. Nếu Kota kể cho ai đấy nghe về Shiraisan, họ có thể lại kể cho một người nào khác. Lời nguyện thành ra lây nhiễm như cúm và lan rộng khắp thế giới, biết đâu một ngày kia lại lan đến chỗ mẹ cậu.

“Sao thế?”

Mẹ chột hỏi. Hóa ra Toshiyuki đã vô thức nhìn chăm chăm vào mẹ một lúc. Cậu lắc đầu, đưa miếng gà rán lên miệng.

“Ngon lắm ạ.”

“Thế thì tốt.”

Cậu ngẫu nhiên ăn để kìm nước mắt.

Sau bữa tối, Toshiyuki quyết định về phòng nghe nhạc. Cậu bật đĩa nhạc cổ điển cha thích rồi ngồi xuống sàn, dựa lưng vào giường. Khi giai điệu vang ra từ loa, cậu nhắm mắt, nỗi lo âu và căng thẳng gần đây bỗng giảm bớt. Tiếng dương cầm đẹp để làm cậu nhớ đến cha.

Cha mất do ung thư. Toshiyuki nhớ rất rõ lần mẹ dắt vào viện thăm. Đó là một ngày hè nóng nực, ve kêu râm ran. Nếu chết đi, liệu cậu có gặp được cha không? Thế giới bên kia tồn tại thật chứ? Toshiyuki vừa nhắm mắt nghe nhạc vừa miên man suy nghĩ.

Từ trước đến nay, con người vẫn nghĩ rằng nếu ngừng các hoạt động sống, chúng ta sẽ biến mất. Chỉ có thân thể bất động lưu lại chốn này cho

đến khi được hỏa táng, còn ý thức hay tinh thần... đều sẽ tan biến.

Tuy nhiên, việc nhìn thấy một thực thể siêu nhiên khiến cậu thay đổi nhận thức. Có lẽ thế giới này mờ mịt chứ không rõ ràng như cậu hằng tưởng. Thứ mà cậu cho là “thực tế” hóa ra mong manh đến độ vỡ nứt ngay được chỉ vì chút va chạm nhẹ. Và đằng sau các vết nứt ấy, bóng tối hun hút đang loang ra.

Qua mí mắt, Toshiyuki nhìn vào bóng tối. Nhưng nhắm mắt không có nghĩa là thấy tối hẳn. Bên ngoài lớp da của mí mắt, ánh đèn huỳnh quang trên trần mờ hồ nhuộm sắc đỏ. Có lẽ là tại nhìn xuyên qua da thịt nên tầm nhìn mới thành màu này.

Bất chợt, ánh đèn huỳnh quang tối đi chốc lát trên mí mắt. Đèn cũ quá lại tạm tắt đây. Mà cũng có thể là tại cái gì đó vừa lướt qua trên đầu cậu, làm gián đoạn dòng sáng.

Toshiyuki mở bừng mắt, đảo dác kiểm tra xung quanh. Đèn không hề nhấp nháy. Chỉ có mình cậu trong căn phòng tràn ngập tiếng dương cầm. Xen giữa tiếng nhạc là tiếng chuông lắc...

Leng keng!

Khi tiếng chuông lọt vào tai, Toshiyuki sợ tái người. Cậu hiểu ý nghĩa của âm thanh này, đây là âm thanh cậu đã nghe một tuần trước. Mồ hôi túa ra, Toshiyuki cố gắng nhòe dậy nhưng không đủ sức, tứ chi run bần. Không khí trong phòng trở nên ẩm ướt nặng nề, dường như vô số bàn tay vô hình đang quẩn lấy cậu.

Leng keng!

Âm thanh vọng vào từ cửa sổ. Thâm tâm Toshiyuki không muốn nhìn, cậu sợ phải xác nhận, đồng thời cũng không chịu đựng nổi việc không nhìn.

Khi cậu liếc mắt ra, cửa sổ vẫn buông rèm, nhưng qua kẽ rèm vẫn thấy kính cửa sổ. Người phụ nữ đứng ngay bên ngoài, đôi mắt to dị thường nhìn

chòng chọc vào Toshiyuki. Đôi mắt tối hơn cả màn đêm, đôi mắt đen vô đáy.

Toshiyuki không tìm được tiếng hét. Ngoài cửa sổ không có ban công, cũng không có chỗ nào đặt chân. Thế mà cô ta vẫn đứng đấy.

Không được nhìn đi chỗ khác. Nếu rời mắt, nó sẽ đến gần.

Toshiyuki tự nhủ, song lại bỏ cuộc giữa chừng. Có hiệu nghiệm thì cũng chỉ là tạm thời. Lần trước giết hụt nên lần này tái xuất hiện đấy thôi. Nó sẽ tìm đến, hết phen này tới phen khác, hoài hủy dai dẳng trong suốt quãng đời còn lại, cướp đi mọi thời gian thanh thoi của cậu. Nó sẽ xuất hiện mọi lúc, mọi nơi. Cậu sẽ vĩnh viễn sống trong hãi hùng, suy sụp tinh thần và gồng mình đối diện với đôi mắt làm đóng băng linh hồn mình. Quá tuyệt vọng! Chết đi cho nhẹ nợ!

Giọng mẹ dưới nhà vọng lên, “Toshiyuki!? Có chuyện gì đấy!? Toshiyuki!?”

Hình như mẹ sắp lên cầu thang. Toshiyuki bất giác đảo mắt ra cửa. Đúng một giây. Cậu chưa biết phải làm sao nếu mẹ mở cửa. Bây giờ không chỉ cậu, mà có khi cả mẹ cũng bị Shiraisan tấn công.

Chuông khua leng keng, trong phòng bốc lên mùi kinh tởm như mùi cá ươn.

Khi Toshiyuki nhìn lại, người phụ nữ đã đứng trong phòng. Cửa sổ không mở, rèm buông như cũ. Người phụ nữ bất động ở tư thế như vừa di chuyển. Hai tay chấp lại với mu bàn tay hiện rõ lỗ thủng sâu sợi dây đỏ treo chuông. Chiếc chuông chậm chậm đung đưa như con lắc, như thể đang kéo dài thời gian.

Qua kẽ hở của làn tóc đen xõa xượi, thấp thoáng khuôn mặt tái xanh như xác chết, vùng quanh miệng có vô số vết bầm tím tái như bị đánh. Toshiyuki sợ đờ người, không sao cử động được.

Cửa gõ cốc cốc. Mẹ gọi cậu. Tuy nhiên, một giọng khác chọt lọt vào tai Toshiyuki.

Lại đây!

Là giọng đàn ông. Không phải giọng mẹ, cũng không phải giọng Toshiyuki, nhưng rất quen thuộc, đầy hoài niệm, khiến ngực cậu thắt lại.

Lại đây, Toshiyuki! Đúng rồi! Thật tuyệt.

Căn phòng mẹ dắt cậu tới vào ngày hè oi ả. Ve sầu râm ran. Mây tích bay cao trên trời xanh.

Những hình ảnh xưa tái hiện trong khoảnh khắc. Cha đang gọi cậu. Toshiyuki ngoái nhìn về hướng phát ra giọng nói. Không thấy cha đâu, chỉ có giọng cha vang ra từ chiếc loa vẫn đang thánh thót tiếng dương cầm.

Toshiyuki! Ôi, Toshiyuki! Chết đi!

Mẹ xô cửa. Gần như cùng lúc, nhãn cầu của Toshiyuki nổ bụp, thịt vụn bắn tung tóe.

Toshiyuki không nhận ra người phụ nữ cùng tiếng chuông đã áp sát và chạm ngón tay vào mình. Cậu tắt thở mà không kịp nghe tiếng hét của mẹ.

Bản diễn tấu kết thúc, loa im bật, chỉ còn bà mẹ vẫn gào thét.

4

Viện dưỡng lão thành phố Y tỉnh F tọa lạc ven sông. Mizorogi Gen đến đây để phỏng vấn Ishimori Mibu về phong tục của làng Bịt Mắt. Đúng ra ông đang nghiên cứu về lịch sử khu suối nước nóng Sogen, bất thần lại sinh hứng thú với một ngôi làng kì lạ từng tồn tại trên núi.

Khi Mizorogi đến thăm, điều dưỡng đẩy xe lăn đưa Mibu ra. Bà lão chưa có triệu chứng mất trí nhớ nhưng lần nào cũng quên tên Mizorogi. Bà không nhớ cả tên nhân viên, thậm chí tên những người cùng sinh hoạt trong viện. Không phải tại bà đang trí, mà hình như là do tai nạn hồi nhỏ. Một trận lở đất nuốt chửng ngôi nhà bà ở và chôn sống bà. Sau khi được cứu ra, bà không còn nhớ nổi tên người. Cha mẹ bà đều tử vong trong trận lở đất ấy.

May mắn thay, trừ phạm trừ tên người thì trí nhớ của Mibu khá tốt.

Mizorogi kiên nhẫn cắt nghĩa hàng tràng từ ngữ nặng tiếng địa phương của bà, và nắm được nhiều thông tin về các tín ngưỡng và nghi lễ tổ chức ở làng Bịt Mắt.

Ngôi làng từng đón tiếp sứ giả triều đình và nhận tiền để tiến hành các nghi lễ làm suy yếu đất nước kẻ thù. Truyền thống đó đã kéo dài đến thời cận đại. Mibu thì không có tư cách tham gia nghi lễ, và không biết quy trình cụ thể. Bù lại, bà kể cho Mizorogi nghe các phong tục hình thành từ cuộc sống hằng ngày, cùng nhiều biểu hiện tồn tại của tín ngưỡng.

Ví dụ, người chết sẽ được gắn chuông. Hai bàn tay chắp thành tư thế cầu nguyện, luồn sợi dây qua và buộc một chiếc chuông vào đó. Mục đích là để âm thanh vang lên báo hiệu khi người quá cố sống dậy. Đối với dân làng Bịt Mắt, ranh giới giữa người sống và người chết có lẽ rất mơ hồ.

Khi Mizorogi hỏi liệu ông có thể đưa vào sách thông tin về cách mai táng người chết ở làng Bịt Mắt không, Mibu đồng ý. Tuy nhiên, khi kể về chiếc chuông, Mibu sắt mặt lại và tỏ ra lo lắng. Có lẽ việc bà quá mẫn cảm với tiếng chuông là tại phong tục gắn chuông người chết ở làng Bịt Mắt.

“Đã bao giờ người quá cố sống dậy chưa?”

Mizorogi hỏi một câu nửa đùa nửa thật. Mibu không cười, im lặng dõi mắt nhìn dòng sông chảy ngoài cửa sổ. Sau đó, bà kể cho Mizorogi nghe một câu chuyện kì lạ, với điều kiện là ông không được đưa vào sách.

Năm 1945, chiến tranh kết thúc, Mibu 20 tuổi. Bà đã cưới chồng, nhưng lại lận đận đường con gái, còn bị coi là thiếu năng vì không nhớ nổi tên người, chồng và bố mẹ chồng đều hắt hủi. Nhà chồng là nông dân, Mibu vừa lo cơm nước vừa phụ giúp việc đồng áng.

Ở trung tâm làng có vài dinh thự lớn, một trong số này là nơi sinh sống của gia tộc thầy cúng và những người phục dịch họ. Khuôn viên dinh thự đặt một đền thờ, mỗi tháng vài lần, đốt lửa lớn thắp lên ở đây, nhiều người mặc trang phục màu trắng sẽ dâng lúa gạo và rượu sake rồi cầu nguyện.

Theo lời các cụ già, trước Chiến tranh Thái Bình Dương, làng Bịt Mắt tương đối trù phú. Tuy nhiên, khi chiến tranh bắt đầu, ngôi làng bỗng thành ra sa sút, nhưng không phải vì ảnh hưởng của đạn bom, mà vì điều phục thất bại. Xem ra vị thần núi mà họ tôn thờ đã không thể thay đổi dòng chảy của thời đại.

Mizorogi nhớ lại câu chuyện do một ông lão trong vùng kể lại. Ngay trước Chiến tranh Thái Bình Dương, binh lính đã lên ngọn núi nghe đồn là nơi định cư của làng Bịt Mắt. Lễ điều phục thất bại có thể đã được tiến hành vào thời điểm này.

Vào mùa thu năm kết thúc chiến tranh, mẹ chồng có việc giao cho Mibu. Trong vạt rừng ở rìa làng có một nhà kho, Mibu được lệnh chăm sóc người phụ nữ đang sống ở đây, cụ thể là đưa cơm ăn nước uống, lấy nước lau rửa thân thể và xử lý chất thải hằng ngày. Lời chồng và bố mẹ chồng là tuyệt đối, vì thế Mibu không dám chối từ.

Hôm sau, mẹ chồng đưa Mibu đến gặp người phụ nữ trong kho. Đang giữa ban ngày mà vạt rừng nhỏ vẫn tối tăm mờ sương. Giữa đường có chằng dây thừng xoắn, đi qua rồi, Mibu không nghe thấy tiếng côn trùng nữa. Khi nhà kho hiện ra, mẹ chồng dừng lại và bảo bà đi tiếp một mình.

Nhà kho trông khá vững chãi. Hai cánh cửa nặng nề tra then bên ngoài. Mibu nhấc then ra, bước vào trong thì bắt gặp đủ mọi đồ đạc và dụng cụ linh tinh như ngăn tủ, hộp gỗ... ở sâu hơn là vách chắn bằng chấn song để khoanh một phần không gian lại. Nôm na là một phòng giam.

Bên kia các chấn song là một phụ nữ trạc tuổi Mibu đang ngồi quỳ. Mibu biết người này, cô là con gái của gia tộc thầy cúng, luôn đứng ở trung tâm các nghi lễ cầu nguyện. Cô rất đẹp, đôi mắt sáng quắc và đồng tử dường như tỏa ánh kim.

Mibu sợ hãi cúi chào, người phụ nữ bình thản đáp lễ.

“Cảm ơn cô đã đến. Từ giờ mong được cô giúp đỡ.”

Mibu cảm thấy nhẹ nhõm khi người phụ nữ cúi đầu. Cô ấy đặt tay lên chấn song và nói với vẻ xấu hổ, “Mọi người trong gia đình bảo là tôi bị điên. Đây gọi là giam giữ tại nhà nhĩ! Tức là nhốt người tâm thần vào kho hoặc phòng trống ấy.”

Trên vách chắn và tường nhà kho dán chi chít bùa chú với chữ cái và hoa văn hình con mắt sử dụng khi cầu nguyện. Thấy Mibu băn khoăn không hiểu ý nghĩa của chúng, người phụ nữ giải thích.

“Đây là lời cầu nguyện, xin làm cho cái đầu điên dại trở về bình thường.”

Kể từ đó, Mibu đến nhà kho một mình. Bà nhận phần ăn tại dinh thự ở trung tâm làng rồi bưng đi. Cạnh kho có cái giếng, bà múc nước ở đây để xách vào lau rửa cho người phụ nữ. Trong phòng giam có bình đựng chất bài tiết, bà cũng dọn dẹp luôn.

Sau nhiều lần trò chuyện, Mibu vẫn không hiểu tại sao người phụ nữ lại bị nhốt ở đây. Cô không có biểu hiện nào bất thường, lại giàu kiến thức, có thể đọc thuộc lòng hàng tràng thơ dài trong những cuốn sách cũ và diễn giải ý nghĩa cho Mibu nghe.

Khi cởi quần áo lau người cho cô, bà tưởng mình đang chiêm ngưỡng một hiện thân của thần thoại, thân hình cô đẹp đến mức bà phải thở dài.

Người phụ nữ trở nên thân thiết với Mibu và quan tâm lắng nghe cả những phiền muộn của bà, ví như chồng và bố mẹ chồng thường chế giễu mắng mỏ mỗi khi bà mắc lỗi.

“Để tôi giúp cô. Lần sau tới nhà kho, hãy chuẩn bị chút đồ cúng.”

Cụ thể là gạo, rượu, muối và đầu gà. Mibu nhớ rõ là người phụ nữ từng đứng ở vị trí trung tâm của các buổi lễ cầu nguyện, vì vậy bà nghĩ cô sẽ sử dụng các đồ cúng này vào một nghi thức đơn giản nào đó.

“Nhớ nghiền nát mắt gà. *Khi dâng lễ vật lên thần núi đều phải làm như vậy.*”

Thần núi là vị thần của ngọn núi. Người phụ nữ này vốn là một vu nữ, có lẽ cô có thể giao tiếp với thần núi.

Nghe nói nhà người quen trong làng mổ gà, Mibu tìm đến xin cái đầu, nghiền nát mắt nó như yêu cầu và đem đến nhà kho.

“Đêm nay, hãy dâng những thứ này lên thần núi và cầu nguyện.”

Trong phòng giam có bàn viết, bút lông và giấy. Người phụ nữ trải giấy ra bàn, đặt đồ cúng lên trên và cung kính cúi đầu.

Khi làng làm lễ, đồ cúng phải được dâng tiến ở đền đài tử tế. Dâng cúng trong nhà kho thế này liệu có được không?

“Không sao. Thần núi sẽ phái sứ giả tới, mang cả thuyền để chở đồ cúng đi.”

Nói đoạn, người phụ nữ gấp giấy, cẩn thận xé ra làm gậy phép và búi giấy mô phỏng pháp cụ ở đền. Cô lại bảo Mibu đi hái cành thường xanh để bện cành thiêng.

Mibu không biết người phụ nữ làm lễ thế nào ở phòng giam đêm ấy, chỉ biết từ hôm sau, bà không còn bị chồng và bố mẹ chồng chế giễu nữa. Nếu Mibu mắc lỗi, họ chỉ nhìn bà, nhưng lại mau chóng quay đi. Giả như trước đây, họ đã ngoạc mồm chửi bới, giờ họ ngoảnh ra chỗ khác nhanh lắm, tựa hồ trông thấy sau lưng bà có thứ gì đáng sợ.

Mibu hết lời cảm ơn người phụ nữ ở nhà kho. Chồng và bố mẹ chồng thay đổi, hẳn là nhờ cô ấy cầu nguyện và thần núi đã nhận lời. Bà lấy làm lạ là quyền năng đến thế, tại sao cô lại chấp nhận cảnh giam cầm.

Mibu bóng gió hỏi thăm dân làng xung quanh về nguồn cơn sự việc. Tuy nhiên, nhiều người thậm chí còn không biết đến vụ giam giữ. Mibu hiểu, gia tộc thầy cúng muốn ém nhẹm vì sợ tai tiếng. Tuy nhiên, bà vẫn thu thập được chút ít thông tin từ một vài người.

Nghe nói người phụ nữ đã đứng ở vị trí trung tâm trong lễ cầu thần núi cử hành ngay trước Chiến tranh Thái Bình Dương. Tuy nhiên, điều phục thất bại và lời nguyện dõng ngược, làm đầu óc cô trục trặc. “Đầu óc trục trặc”

cụ thể là thế nào nhỉ? Mibu tự hỏi. Người phụ nữ trong phòng giam trông rất bình thường mà.

Thẩm thoát đã một năm trôi qua kể từ ngày Mibu đến chăm sóc cho người phụ nữ. Hoạt động thường xuyên nhất của cô là ngồi bên bàn, cầm bút lông nghiêm túc viết. Khi viết lỗi cô sẽ vo giấy lại.

Mibu hỏi thăm cô viết gì thế.

Người phụ nữ cười đáp, “Tôi đang sáng tác một câu chuyện đáng sợ.”

Một ngày nọ, có lẽ đã hài lòng với tác phẩm của mình, cô ngừng viết, xếp gọn cả giấy và bút lông la liệt trên bàn lại, rồi hỏi Mibu, “Cô có muốn nghe truyện ma tôi sáng tác không?”

Mibu không thích những câu chuyện rùng rợn. Tuy nhiên, vì kính trọng người phụ nữ này, bà sẵn sàng thực hiện bất kì mong muốn nào của cô. Sau khi Mibu trả lời đồng ý, họ ngồi đối diện nhau qua chấn song, người phụ nữ nhìn thẳng vào mắt Mibu và bắt đầu kể.

Một người đàn ông đang đi trên con đường núi rậm rạp. Bất thần nghe tiếng chuông, anh ta ngoái đầu nhìn lại thì thấy một phụ nữ đang đứng ở đấy. Người phụ nữ có đôi mắt to dị thường.

Mibu lắng nghe như bị hút vào câu chuyện, bởi vì người phụ nữ kể rất hay, giọng thì đầy sức mê hoặc. Cuối cùng, người phụ nữ chỉ vào Mibu để kết thúc câu chuyện.

Tiếp theo là người.

Khi Mibu giật mình, người phụ nữ nheo mắt mãi nguyện, miệng nở nụ cười khiến khuôn mặt xinh đẹp thêm phần rục rờ.

“Tôi muốn cô kể với dân làng câu chuyện này.”

Mibu không hỏi tại sao. Miễn là cô ấy muốn, bà sẽ tuân theo, chỉ khúc mắc một chỗ là, bà không thể nhớ nổi tên của người phụ nữ có đôi mắt to dị

thường trong truyện. Kể từ hồi bị trận lở đất chôn sống, bà gặp khó khăn trong việc nhớ tên người.

“Tôi biết. Bởi thế tôi phải viết ra. Cô cứ đọc cái này là được.”

Người phụ nữ đưa tờ giấy gấp gọn qua kẽ chân song. Mibu mở giấy ra mới vỡ lẽ, đây là thứ khiến cô ấy phải miệt mài ghi chép bao lâu.

Trên giấy trình bày rành mạch câu chuyện bà vừa nghe, cũng thể hiện rõ tên của người phụ nữ mắt to dị thường. Nếu chỉ đọc cái này thành tiếng thì đơn giản. Mibu cẩn thận cầm tờ giấy về nhà.

Trước tiên, bà kể cho chồng nghe.

Tiếp theo là bố mẹ chồng.

Rồi lũ trẻ chơi trên cánh đồng.

Có lẽ vì ít trò giải trí, dân làng vô cùng sợ hãi và thích thú câu chuyện ma quái mà người phụ nữ sáng tác ra.

5

Haruo tỉnh dậy trong phòng riêng, thay quần áo rồi xuống sảnh lớn tầng hai của Tấu Thọ Quán. Đây là phòng ăn sáng, khách ngồi vào bàn là được phục vụ bữa sáng kiểu Nhật với cơm và canh miso. Cậu nhìn quanh nhưng không thấy Mizuki. Theo thỏa thuận từ trước, ăn sáng lúc nào là tùy khách.

Sau bữa sáng, Haruo đi ra suối nước nóng. Phía sau tầng một có một phòng tắm chung lớn và một phòng xông hơi khô. Nước nóng ở đây đặc quánh. Theo bảng công năng, nó có hiệu quả với chứng đau dây thần kinh, đau khớp và tuần hoàn kém.

Tắm xong, cơ thể ấm áp, Haruo quay lại tiền sảnh chờ thang máy về phòng thì bắt gặp Kota đang điện đàm với ai đó. Anh ta không chú ý đến cậu, cứ cau mày nói chuyện với vẻ rất nghiêm trọng. Mặt mũi thì tái xanh, trông như thể sắp nôn ra.

Lúc thang máy sắp đến, Kota nhận ra Haruo và kết thúc cuộc gọi.

“Cậu Haruo...!” Anh ta chạy vội tới. “Tôi nói chuyện với cậu một lát được không?”

“Chuyện gì chứ?”

Thái độ có phần khẩn trương, khác hẳn lúc mới gặp nhau ở đây hôm qua.

“Chết rồi...”

“Gì cơ?”

“Cậu bé mà tôi phỏng vấn hôm qua ấy, chết rồi. Cảnh sát vừa gọi điện báo.”

Haruo bèn ngồi xuống sofa và lắng nghe câu chuyện. Người chết là Morikawa Toshiyuki, một thanh niên làm việc tại Tấu Thợ Quán. Hôm qua, Kota đến thăm nhà và hỏi chuyện cậu ta, nghe nói đến đêm thì Toshiyuki chết vì suy tim, mắt nổ tung. Bà mẹ là người phát hiện thi thể và báo với cảnh sát rằng ban ngày có một người đàn ông tên Mamiya Kota đến gặp con trai bà. Cảnh sát bèn gọi cho Kota để xác nhận.

Haruo nghĩ rằng có lẽ Toshiyuki cũng đã nghe câu chuyện ma đó.

“Đây là người thứ tư nổ mắt và chết.” Kota nói.

“Không. Người thứ năm.”

Haruo đính chính rồi kể, còn một người nữa tên là Watanabe Hideaki, làm việc ở cửa hàng bán buôn rượu cho Tấu Thợ Quán. Thi thể phát hiện muộn, mặt bị chuột cắn nát, nhưng chắc chắn nhãn cầu cũng nổ vào thời điểm tử vong.

“Hideaki...” Kota lấy sổ tay mở ra xem. “Toshiyuki có nhắc đến cái tên này. Cậu ta đã nghe Hideaki kể truyện kinh dị.”

“Cậu ta còn nói gì nữa không?”

“À, còn nói nếu nghe truyện thì sẽ bị ế, và kể cho tôi nghe tất cả.”

“Tất cả á?”

“Có một phụ nữ đuổi theo người ta và đột nhiên chỉ ngón tay ở khúc cuối. Cô ta tên Shiraisan thì phải?”

Haruo đã chuẩn bị sẵn tinh thần. Quá muộn rồi, Kota không còn đứng ngoài cuộc nữa.

“Tội nghiệp!” Cậu nhìn Kota và vô thức lăm bắm. Tại anh ta tự dừng xen vào. Là anh ta tự làm tự chịu. Nếu anh ta không đào bới vụ này thì đã không bị ế. Tự dừng cậu thấy phần nộ hơn là thương hại.

“Có lẽ anh bị ếm rồi.”

“Bị ếm... Cậu tin á... Không, nhưng...”

Nếu chỉ đến sáng nay thì có lẽ Kota đã bật cười phản bác những hiện tượng phi khoa học. Tuy nhiên, một thanh niên tên là Morikawa Toshiyuki thực sự đã chết.

“Có lời nguyên thật ư?”

Mấy nhân viên Tấu Thọ Quán đang đứng nói chuyện ở cuối hành lang. Một trong số họ, cô phục vụ đeo kính tóc ngắn bồng hoàng đến mức khuỷu xuống. Đồng nghiệp phải đỡ vai cô. Chắc họ đã nhận được tin báo tử. Haruo chưa bao giờ gặp Toshiyuki, nhưng chứng kiến phản ứng của những người này, nỗi muộn phiền vẫn xâm chiếm tâm can cậu.

Haruo rời khỏi chỗ Kota và trở về phòng, đúng lúc nhận được tin nhắn LINE của Mizuki. Cô cho biết đã dậy và đang dùng bữa sáng ở phòng ăn. Khi chia tay nhau ở cửa phòng đêm qua, cô vẫn hơi loạng choạng nên Haruo băn khoăn không biết liệu cô có nằm ngủ trên đệm một cách đàng hoàng được không. Dù sao cậu cũng quyết định rằng từ giờ trở đi sẽ không để cô động vào đồ uống có cồn nữa.

Qua LINE, Haruo kể lại tình hình Toshiyuki. Cậu cũng cho Mizuki biết Kota đã nghe truyện ma Shiraisan và không còn đứng ngoài cuộc được nữa, lúc ở tiền sảnh đôi bên đã chia sẻ cho nhau toàn bộ thông tin nắm được. Đêm qua điện đàm với vợ là Mamiya Fuyumi, Kota còn hỏi về Shiraisan, thành ra hiện tại có bốn người bị ếm.

Nhưng đây là số lượng họ nắm được thôi. Có khả năng còn nhiều người khác mà họ không quen đã nghe truyện ma Shiraisan. Nói đâu xa, ngay sáng nay họ còn chẳng biết đến sự tồn tại của thanh niên tên Toshiyuki nữa là.

Ba người hẹn tập trung ở tiền sảnh lúc 10 giờ sáng. Ra khỏi thang máy, Mizuki cúi đầu chào Haruo và Kota, ánh mắt sụp xuống như thường lệ.

“Tôi nắm được tình hình rồi.” Cô không còn cảnh giác với Kota như hôm qua nữa.

“Tốt quá. Hôm nay cô sẽ nói chuyện nghiêm chỉnh với tôi nhì.”

“Hôm qua tôi tránh mặt là mong anh không phải dính dáng đến vấn đề này, để khỏi làm tăng số người nhiễm lời nguyền. Sự thể bây giờ đã khác, tôi nghĩ chúng ta nên hợp tác.”

Xe Kota đang nằm ngoài bãi đậu xe của quán trọ. Đó là một chiếc xe du lịch màu trắng. Haruo và Mizuki ngồi cạnh nhau ở băng ghế sau, Kota cầm lái và họ xuất phát.

Trên trời, những đám mây màu chì trĩu nặng. Dãy núi bao quanh khu suối nước nóng chìm trong sương mờ. Điểm đến đã được nhập vào hệ thống định vị trên ô tô của Kota nên chỉ nửa tiếng là họ đến nơi, không phải hỏi thăm cũng không lạc đường.

Nhà cha mẹ của Hideaki nằm ở khu vực nhiều nhà cổ. Kota cho xe tiến vào khuôn viên có trồng cây tùng. Chắc vì nghe thấy tiếng xe, một người đàn ông cao lớn xuất hiện ở cửa và cúi đầu chào. Đeo kính, tóc cắt gọn gàng, dáng vẻ nghiêm nghị, tuổi ngoài ba mươi. Đó là Watanabe Ryuji, anh trai Hideaki. Hôm qua Haruo liên lạc với anh ta, xin phép đến thăm nhà hôm nay để chia buồn.

“Tôi là Suzuki Haruo, hôm qua có gọi cho anh.”

“Vâng, tôi đang đợi cậu đây.”

Họ xuống xe và chào hỏi ở cửa. Kota lấy danh thiếp đưa cho anh ta.

“Anh làm ở tạp chí?” Ryuji ngạc nhiên khi nhìn thấy tấm danh thiếp.

“Tôi có quen biết cậu Hideaki từ trước.”

Kota kể rằng hồi làm đặc san về khu suối nước nóng Sogen, anh ta đã được Hideaki giới thiệu cho một loại sake rất ngon. Haruo đoán có lẽ là chuyện anh ta mới bịa ra, nhưng Ryuji chấp nhận ngay, không mảy may nghi ngờ.

“Xin mời vào.”

Trông Ryuji khá tiêu tụy. Cũng phải thôi. Mới mất cậu em ruột thịt còn gì. Vì cùng cảnh ngộ, Haruo không khỏi sinh lòng đồng cảm, đoán chừng Ryuji đã xúc động sâu sắc trước câu chuyện bịa của Kota, vì được nghe những chi tiết vốn không hề hay biết về cuộc sống của em mình.

Ba người theo Ryuji đến một căn phòng kiểu Nhật đặt bàn thờ, đối diện với di ảnh và lần đầu biết mặt người thanh niên có tên Watanabe Hideaki. Anh ta rất giống anh trai. Hiện tại nhà này chỉ có mình Ryuji ở.

Mọi người lần lượt đặt tay lên bàn thờ. Họ đã chuẩn bị sẵn thiệp viếng ghi tên chung, giờ lấy ra đưa cho Ryuji. Trà nóng đã bày sẵn trên bàn ở đây và giờ là lúc để chuyện trò.

“Cảm ơn các vị đã tới viếng.” Ryuji cúi đầu thật thấp, kể rằng em trai rất mê rượu Nhật và thích thú khi được làm việc tại cửa hàng rượu, và chưa bao giờ anh tưởng được rằng em trai sẽ chết sớm hơn mình. Nhóm Haruo tỏ ra thân quen Hideaki lắm, cuộc chuyện trò diễn ra suôn sẻ.

Ryuji vừa nói vừa nhìn di ảnh, “Lần cuối cùng tôi gặp nó là hôm tổng vệ sinh nhà này. Vì đang định tu sửa nhà cửa nên tôi bảo nó dọn bỏ những thứ không cần đi.”

“Anh có nghe anh ấy kể là đã tìm thấy một cuốn nhật kí cũ trong lúc tổng vệ sinh không?”

Mizuki ngồi cạnh Haruo, cô hỏi mà mắt vẫn chăm chú nhìn cốc. Theo lời kể của đồng nghiệp ở cửa hàng rượu, Hideaki đã đọc cuốn nhật kí cũ tìm thấy trong lúc dọn dẹp và nhớ ra câu chuyện ma từng nghe hồi còn nhỏ.

“Nhật kí cũ à? Chà, tôi không biết.” Ryuji ngỡ ngác, xem ra Hideaki không nhắc nhỡm gì về nhật kí với anh trai. “Có chuyện gì với nhật kí chẳng?”

Kota lên tiếng, “Trong một buổi nhậu, Hideaki đã kể một truyện rùng rợn chép trong cuốn nhật kí ấy. Nội dung là một phụ nữ săn đuổi người ta. Cậu đã nghe bao giờ chưa?”

Ryuji lắc đầu, “Tôi không nhớ nữa.”

Người này chưa nghe câu chuyện có lời nguyền. Kota nhẹ lòng khi xác nhận điều đó. Và anh còn nhẹ lòng hơn nếu có thể xử lý cuốn nhật kí ấu thơ của Hideaki, nhưng giờ không phải lúc thích hợp để lấy đi di vật của cậu em mới mất nhà người ta.

“Nhân tiện, ngày xưa có một học giả sống ở khu phố này phải không? Hideaki nói rằng hồi nhỏ thường chơi đùa cùng ông.” Haruo hỏi. Nghe bảo người kể truyện ma cho Hideaki thơ bé là một học giả hàng xóm. Cậu muốn kiểm tra xem có ai như thế không.

“Ồ, chắc là ông Mizorogi.”

“Ông Mizorogi?”

“Ông ấy là giảng viên ngành Văn hóa Dân gian. Hồi nhỏ, chúng tôi thường sang nhà ông chơi. Vợ ông luôn niềm nở chuẩn bị bánh trái và nước ngọt cho chúng tôi. Ông Mizorogi có rất nhiều sách thú vị, sách tranh yêu quái chẳng hạn.”

Khuôn mặt Ryuji đầy hoài niệm. Haruo đã hình dung ra cảnh hai anh em đến nhà ông giáo chơi. Trong trí tưởng tượng của cậu, khuôn mặt hai anh em Watanabe biến thành khuôn mặt cậu và Kazuto.

“Ông Mizorogi còn sống không?”

Ryuji trả lời bằng một giọng rất trầm, “Ông ấy đã chết vì suy tim khi chúng tôi còn nhỏ... Nhắc mới nhớ, chết đau đớn lắm, nhãn cầu ông bắn ra

ngoài...”

Rời khỏi nhà Watanabe, xe do Kota cầm lái đưa cả nhóm về Tấu Thọ Quán. Dọc đường, họ dừng chân ăn trưa ở một quán soba. Trong khi chờ mì, Kota lên mạng tìm kiếm thông tin về học giả văn hóa dân gian tên là Mizorogi.

Tên đầy đủ của ông là Mizorogi Gen, chuyên nghiên cứu phong tục địa phương và các nghi lễ cộng đồng. Ông đã xuất bản vài cuốn sách, sau khi nghỉ giảng dạy đại học ở vùng Kanto, ông chuyển đến thành phố Y tỉnh F và tập trung vào các nghiên cứu cá nhân. Hai mươi năm trước, ông qua đời, nguyên nhân công khai là suy tim. Trên mạng không đả động đến chi tiết nhân cầu bắn ra ngoài, có thể nó chỉ lưu truyền ở dân trong vùng. Xem ra học giả này cũng là nạn nhân kiêm trung gian của Lời nguyên.

“Này, trên đời có lời nguyên thật sao?” Kota thắc mắc khi lái xe rời quán soba.

Haruo đáp lại từ băng ghế sau, “Đủ rồi đấy, anh hãy từ bỏ việc kiểm chứng và tin là nó có thật đi.”

“À quên, tôi phải ngăn Fuyumi kể lại cho ai khác mới được.”

“Đúng, càng sớm càng tốt.”

Trong lúc di chuyển, Haruo và Mizuki thảo luận xem có nên kéo dài thời gian trọ hay không. Họ định ở ba ngày hai đêm nên đúng lịch thì mai phải trả phòng.

“Cô thấy thế nào, Mizuki?”

“... Ở thêm một đêm cũng được.”

Về đến Tấu Thọ Quán, họ hỏi thăm và khi nghe báo gia hạn lưu trú tùy thích thì đăng kí nghỉ thêm một đêm. Buổi chiều, họ đến thư viện địa

phương tìm sách của Mizorogi. Đáng tiếc là không tìm thấy nên họ quyết định mai sẽ ghé thư viện khác.

Họ gọi điện hỏi thăm và biết rằng trong thư viện một trường đại học công lập ở tỉnh bên có tác phẩm của Mizorogi. Từ thành phố Y tỉnh F sang đây, có đi đường cao tốc thì cũng phải mất một tiếng. Giống như hôm qua, Kota cầm lái, Mizuki và Haruo ngồi ở băng ghế sau. Trong lúc di chuyển, họ hầu như không trò chuyện. Bên ngoài chỉ có núi non nhuộm màu lạnh lẽo, hiếm hoi lắm mới đi qua một hồ nước. Đạo này chẳng được mấy lúc trời quang mây tạnh.

Trên ngón áp út bàn tay trái đang cầm vô lăng của Kota có đeo một chiếc nhẫn. Mizuki ít nhiều bất an vì dính dáng đến người làm truyền thông này. Cô không muốn người ta viết báo về cái chết của bạn bè mình. Cô thấy áy náy với Kana vì những hoạt động gây ồn ào, thu hút dư luận. Tuy nhiên, cô thực sự biết ơn về thông tin Kota cung cấp. Nội dung trò chuyện của anh ta và thanh niên tên Toshiyuki hết sức hữu ích với những kẻ đang mò mẫm giữa sự sống và cái chết như cô và Haruo. Cuộc trò chuyện được ghi âm, nên anh ta bật cho họ nghe.

Tối 30 tháng Giêng, Toshiyuki chạm trán một phụ nữ mắt to dị thường trên đường từ Tấu Thọ Quán về nhà. Mizuki không nghĩ đây là ảo giác hay nhìn nhầm. Cô ta không phải người, có khi còn chẳng phải sản phẩm của tạo hóa. Cô ta chui ra từ câu chuyện truyền miệng. Trong truyện có nói “nếu bị đuổi kịp thì sẽ chết”, “nếu bị tóm được thì sẽ chết”... Có lẽ Toshiyuki nhớ đến điều này, và thoát nạn nhờ giữ khoảng cách.

Cậu ta nói rằng người phụ nữ sẽ không áp sát trừ phi mình nhìn đi chỗ khác. Thông tin Toshiyuki cung cấp có thể cứu sống họ. Mizuki vừa ngấm khung cảnh lạnh lẽo ngoài cửa sổ vừa thầm cảm ơn cậu ta.

Nhưng thoát được một lần, không có nghĩa là thoát mãi mãi. Người phụ nữ vẫn dai dẳng tìm đến. Cái chết của Toshiyuki đã chứng tỏ điều đó. Thêm

nữa, biết rõ không nhìn đi chỗ khác thì cô ta sẽ không áp sát, tại sao cậu ta lại bị tóm ở lần thứ hai? Tại sao chứ?! Chỉ đơn giản là nhìn đi, hay là tại tinh thần cậu đã suy sụp rồi?

Nghĩ thế nào cũng không thông suốt, Mizuki bất thần chạm vào miếng băng trên cổ tay trái. Hai tuần đã qua mà vết cào vẫn đau. Hôm đó, Kana nhìn ra cửa sổ quán cà phê, hẳn là do người phụ nữ đang đứng ở đấy. Mizuki không nhìn thấy gì cả. Chỉ những người nghe truyện và biết tới sự tồn tại của cô ta thì mới trông thấy được.

Vì sợ hãi người phụ nữ đang đến gần, Kana bám lấy cánh tay Mizuki, siết mạnh để cầu cứu. Dấu móng tay còn lưu lại đây cho thấy Kana đã cố gắng kháng cự cái chết phi lý để khỏi bị đưa sang thế giới bên kia.

Trường đại học công lập họ muốn đến nằm trên đồi. Đưa xe vào bãi xong, họ tới thư viện và nhận vé qua cửa ở quầy lễ tân. Trong thư viện có không gian tự học và nhà ăn cho sinh viên. Đi thang máy lên tầng hai sẽ thấy một loạt kệ chứa sách học thuật nhiều lĩnh vực. Kệ sách văn hóa dân gian ở khuất phía trong.

Có ba tác phẩm của Mizorogi. Một cuốn viết về sơn dân, hai cuốn kia viết về sự khác biệt trong các nghi lễ ở mỗi vùng. Họ chia đều để cả ba cùng đọc và tìm kiếm thông tin hữu ích.

Mizuki chọn cuốn có nhan đề *Kết hôn và tang lễ*. Đây là tác phẩm Mizorogi xuất bản vào những năm cuối đời. Đọc đến khoảng giữa, cô tìm thấy một trang thú vị. Trang này viết về các kiểu tang lễ từng cử hành ở miền núi thành phố Y tỉnh F. Ví dụ ở làng Bịt Mắt, khi mai táng, người ta sẽ ghép hai bàn tay thi thể lại thành dáng chấp tay cầu nguyện và luồn một sợi dây gắn chuông xuyên qua cả hai tay. Chẳng may người chết sống lại thì chuông sẽ kêu lên đánh động mọi người. Phong tục này khá kì lạ dù là xét

trên bình diện cả nước, qua đây cũng thấy được cách nhìn nhận của dân làng về người đã khuất.

Mizuki khá chú ý tới chi tiết cái chuông. Trong câu chuyện ma kia, người phụ nữ có đôi mắt to dị thường cũng xuất hiện cùng tiếng chuông.

Mizuki gọi Haruo và Kota, đọc cho họ nghe đoạn viết về làng Bịt Mắt.

“Vào thời điểm viết cuốn sách này, Mizorogi đã chuyển đến sống ở thành phố Y tỉnh F. Chắc ông tình cờ nghe kể về ngôi làng và nảy sinh hứng thú.” Kota đoán.

Tuy sách không miêu tả làng Bịt Mắt là nơi thế nào, nhưng chép rằng: Làng này có tín ngưỡng thờ núi độc đáo, sứ giả triều đình đã đến đây làm lễ điều phục. Làng cũng góp phần vào sự phát triển của thị trấn suối nước nóng địa phương.

“Lễ điều phục là gì?” Mizuki hỏi.

Haruo trả lời, “Một nghi lễ để tiêu diệt kẻ thù. Từ ‘điều phục’ có nghĩa là nguyên rửa và giết chết đối thủ.”

“Anh biết rõ thế!”

“Dạo gần đây tôi tìm hiểu về lời nguyên mả. Trong thời gian Mông Cổ xâm lược, triều đình ta đã cấp phát tiền cho nhiều địa phương để họ làm lễ nguyên rửa chúng. Chủ thể làm lễ là mọi giáo phái và thần linh, không phân biệt tín ngưỡng. Đất nước đang lâm nguy, cầu được thần nào thì cầu. Thật bất ngờ, làng Bịt Mắt có thể là một trong số đó.”

Hình như không lâu sau Chiến tranh Thái Bình Dương, làng Bịt Mắt bị xóa sổ, do dịch bệnh thì phải.

Ba người tra cứu bản đồ cũ trước chiến tranh để xác định vị trí làng Bịt Mắt. Ngôi làng nằm trên núi, cách khu suối nước nóng Sogen vài chục phút lái xe. Họ đối chiếu với bản đồ mới nhưng không tìm được đường đến làng.

Chuông và lời nguyện. Hai yếu tố đã hé lộ. Ba người cho rằng, có thể Mizorogi nghe được truyện ma trong quá trình tiến hành khảo sát về làng Bịt Mắt. Một học giả văn hóa dân gian sưu tầm các truyền thuyết cổ địa phương cũng là lẽ tự nhiên thôi.

Quay về Tẩu Thọ Quán thì trời đã tối, họ quyết định dùng bữa ở một quán rượu gần đó. Hai người đàn ông gọi rượu còn Mizuki uống nước giải khát.

“Anh Kota, anh đã gặp phải hiện tượng tâm linh nào chưa?” Haruo hỏi.

“Hiện tượng tâm linh à?”

“Nó sẽ gây ra nhiều hiện tượng tâm linh nho nhỏ để làm kiệt quệ và suy nhược tinh thần chúng ta. Đời sức sống của ta hao mòn, nó sẽ dễ dàng phát động tấn công.”

Cân nhắc một lúc, Kota nghĩ ra, “Nói mới nhớ, hình như có gì kì lạ ở phòng trọ thật.” Cụ thể là lúc soi gương, anh loáng thoáng trông thấy một phụ nữ đứng ở chỗ tối trong căn phòng đáng lẽ chỉ có mình anh.

“Bằng chứng cho việc trúng lời nguyện đấy! Không nghi ngờ gì nữa. Anh Kota, anh bị ế rồi.”

“Thôi đi, đừng nói kiểu ấy.”

Đậu phụ lạnh và salad khoai tây được mang ra, Mizuki vừa ăn vừa lắng nghe hai người đàn ông trò chuyện.

“Mai mình trả phòng nhỉ.” Cô xen vào lúc cuộc trò chuyện tạm ngưng. Kota có nhã ý cho hai người đi nhờ về Tokyo. Trên đường họ sẽ bàn sẵn các biện pháp đối phó sau này.

“Trước khi về Tokyo, tôi muốn đến một nơi. Cô cậu đi cùng không?”

“Nơi nào?”

“Làng Bịt Mắt. Đường đi có thể bị cắt ngang giữa chừng, nhưng cứ thử xem chúng ta có thể tới gần đến mức nào?”

Mizuki và Haruo tán thành gợi ý của Kota. Họ thống nhất là sáng mai, sau khi rời Tấu Thọ Quán, cả bọn sẽ di chuyển về phía ngôi làng miền núi không còn trên bản đồ.

Kota hoàn tất thủ tục trả phòng lúc 10 giờ sáng, rồi ngồi đợi ở tiền sảnh. Một lúc sau, Mizuki và Haruo mới mang hành lý xuống. Có phải hai cô cậu này đang hẹn hò không nhỉ? Hồi đầu Kota từng thắc mắc như thế. Nhưng nghe họ trao đổi, anh nhận ra là không phải. Kể cả việc họ quen nhau, cũng bắt nguồn từ những cái chết đáng ngờ liên tiếp. Bạn bè người nhà vừa qua đời, bản thân lại vướng vào những hiện tượng huyền bí siêu nhiên, sức đầu mà nuôi dưỡng cảm xúc lãng mạn.

Cả ba rời quán trọ ra bãi đậu, mở cửa lên xe. Kota ngồi ở ghế lái, Haruo và Mizuki ngồi ở băng ghế sau. Đó là một ngày lạnh giá. Gió rét cắt da cắt thịt. Kota nổ máy và bật điều hòa nhưng không ấm lên ngay được, ngồi trong xe mà như trong tủ lạnh, hơi thở ra trắng xóa.

“Xuất phát nhé?”

“Vâng.” Haruo trả lời.

Kota vào sổ, liếc Mizuki qua gương chiếu hậu. Cô đang thắt dây an toàn. Dù ngồi ghế sau, lần nào cô cũng thắt dây an toàn và lay thử xem chắc chắn chưa. Kota đánh giá cô là người nghiêm túc. Đã đi xe thì đều phải thắt dây an toàn. Tuy nhiên, trong ấn tượng của một công dân như Kota, người ngồi ghế sau thường không nhận thức được điều đó và còn không hiểu tại sao ghế sau lại có dây an toàn, mà đây là tình trạng chung trên cả nước nữa kìa.

Hồi trước đến một quốc gia phát triển để phỏng vấn, Kota từng bắt taxi và thấy tài xế luôn đợi anh (ở ghế sau) thắt dây an toàn xong mới chạy. Anh

rất ngạc nhiên vì ở nước ngoài người ta kĩ lưỡng đến mức ấy. Xét từ quan điểm của họ thì ý thức Nhật Bản rõ ràng đang tụt hậu.

Kota bỏ qua lối lên đường cao tốc về Tokyo, cứ thế cho xe chạy về hướng núi. Haruo đối chiếu bản đồ cũ sao chép tại thư viện với ứng dụng bản đồ trên điện thoại rồi chỉ đường. Làng Bịt Mắt không còn tồn tại, đường lối cũng không rõ ràng. Tuy nhiên, họ định sẽ đi xe đến nơi gần làng nhất có thể. May ra đường lên làng vẫn đi được, và họ có thể tham quan những gì còn lại.

Kota tin chắc làng Bịt Mắt chính là nơi sinh ra lời nguyện kia, biết đâu chuyến viếng thăm này sẽ đem lại manh mối để phá giải nó.

Vào tới đường núi, bề ngang mỗi lúc một hẹp và đường cứ dốc mãi lên. Hai bên là rừng lá kim nên tầm nhìn kém. Đôi khi, nhờ ánh sáng lọt xuống từ khoảng trống giữa những tán cây, họ thấy thấp thoáng thị trấn dưới chân núi và biết được độ cao hiện tại. Họ chỉ lo gặp xe đi ngược chiều thì phiền vì đường hẹp lắm, may thay chẳng có xe nào cả.

Bánh xe kè sát mép đường, ngay bên dưới là dốc đứng, hai người ngồi ghế sau lộ vẻ căng thẳng.

“Đúng là đường này thật chứ?”

Kota liên tục hỏi, Haruo cũng liên tục xem bản đồ.

“Đúng đấy, anh Kota.”

Đến một ngã ba, đường nhựa chấm dứt. Họ tiếp tục di chuyển trên đường đất trơn trượt, cỏ khô tàn úa cọ xát dưới gầm xe. Cuối cùng, một cái cây đổ ngăn họ đi tiếp.

Rõ ràng đến đây là kết thúc. Kota dừng lại và xuống xe. Không có bất cứ dấu vết gì của một ngôi làng bỏ hoang. Đường đất vẫn trải đi bên kia thân cây đổ, rồi mất hút vào vùng cây cối rậm rạp âm u. Kota nói với hai người vừa bước ra từ băng ghế sau.

“Ô tô không đi xa hơn được nữa.”

“Theo bản đồ, làng Bật Mắt ở phía trước.”

Nhìn khoảng cách thì có thể đi bộ, nhưng phải vượt qua một ngọn núi nhỏ. Ở đây có làng thật ư? Tại sao họ không định cư dưới đồng bằng cho thuận tiện? Hay trên núi có đối tượng thờ phụng, và muốn cầu nguyện thì phải sống ở đó? Vì vừa đọc sách của Mizorogi nên ít nhiều Kota cũng nắm được mấy khái niệm tín ngưỡng bản địa với tín ngưỡng thờ núi.

Để Mizuki ở lại xe, Kota và Haruo đi kiểm tra con đường phía trước. Họ vạch cỏ khô ra xem, mặt đường hầu như không còn. Trông vết tích thì chắc là nhiều thập kỉ trước từng có lối đất. Sỏi đá bịt kín đường, xen giữa các kẽ hở là cây cỏ um tùm. Hiện giờ họ không có trang thiết bị gì phù hợp nên khó lòng tiến xa hơn.

Từ mây đen trên cao, tuyết lác đác đổ xuống. Cái lạnh như đóng băng cả linh hồn. Bọc quanh chỗ họ đứng là núi non sừng sững. Mây bám sát đỉnh núi và lừ lừ trôi như đang ve vuốt. Bóng núi khổng lồ lom lom nhìn xuống họ, và một nỗi sợ hãi khó tả nhen lên.

Kota và Haruo quay lại xe với Mizuki. Xe vẫn nổ máy nên bên trong rất ấm áp, có thể nghỉ ngơi một chút.

“Về Tokyo thôi.”

Hai người ở hàng ghế sau đồng ý.

Trong làn tuyết lất phất, Kota thận trọng lùi xe, tìm chỗ quay đầu, cuối cùng quay xe thành công khi đẩy nửa thân xe vào cỏ khô rồi tiến xuống chân núi.

“Cái gì vậy, Mizuki?”

“Trong lúc đợi hai anh, tôi đã sắp xếp lại thông tin.”

“Ba ngày một lần...”

Băng ghế sau có tiếng trao đổi. Nhìn qua gương chiếu hậu, thấy Haruo đang chăm chú xem trang sổ Mizuki mở ra, Kota lo lắng hỏi.

“Ba ngày một lần là cái gì?”

Haruo trả lời, “Tần suất có người chết. Mizuki đã sắp xếp theo ngày tháng. Kazuto mất vào ngày 27 tháng Giêng. Kana chết trước đây ba ngày. Ba ngày trước nữa anh Hideaki của cửa hàng rượu đi làm lần cuối. Thời gian tử vong suy đoán là đêm đó. Cách nhau hai ngày, tức là cứ ba ngày một lần lại có người chết.”

“Tại sao tôi không nhận ra điều đơn giản ấy nhỉ.”

Mizuki trả lời câu hỏi của Kota, “Bởi vì sau khi Kazuto qua đời, suốt mấy ngày liền không ai làm sao cả. Mãi sáu ngày sau, mới đến Eiko...”

Suzuki Kazuto mất ngày 27 tháng Giêng.

Tomita Eiko mất ngày 2 tháng Hai.

Tại cách quãng dài này mà họ sơ suất, không nhận ra quy luật ba ngày một mạng. Bây giờ nhìn lại, họ đã hiểu tại sao lại có năm ngày bỏ trống.

“Đêm 30 tháng Giêng, người phụ nữ mắt to dị thường xuất hiện ở chỗ Toshiyuki, nhưng cậu ta thoát chết.”

Chật chẽ rồi. Cứ ba ngày một lần nó sẽ đến tìm ai đó.

Đi hết đường đất, họ quay về đường nhựa. Đoạn này dốc xuống nên nếu lơ là thì rất dễ mất lái. Rừng lá kim trải rộng hai bên đường, những thân cây thẳng tắp nhuộm màu đá chên chúc nhau trên sườn núi.

“Ba ngày sau Eiko là Toshiyuki, mừng 5 tháng Hai nhỉ! Đó là ngày cậu ấy qua đời.” Haruo nói.

“Nếu còn bất trắc thì sẽ xảy ra sau mừng 5 ba ngày, tức là mừng 8 tháng Hai, hôm nay.”

Không khí trong xe trĩu xuống. Không ai nói một lời.

Mây hoàn toàn che khuất mặt trời khiến cảnh vật xung quanh âm u hẳn đi dù đang ban ngày. Kota bật đèn pha. Xe lao qua vô vàn bông tuyết trên đường đi xuống. Đoạn này đủ rộng nên Kota tăng tốc. Anh muốn xuống núi càng sớm càng tốt để quay về khu vực có con người sinh sống. Những ngón tay nắm lấy vô lăng lạnh ngắt đi.

Sự cố phát sinh khi Kota lượn qua một khúc cua hẹp. Bên lề khúc cua cũng có các cây lá kim thẳng tắp, phía xa đằng sau tầm tối vô cùng. Kota vừa đánh lái vừa nhìn vào đấy, chợt phát hiện có bóng người nhỏ bé thấp thoáng qua những thân cây. Một góc của bộ quần áo sáng màu nổi bật trong khung cảnh tăm tối.

Thân cây lá kim chắn tầm nhìn. Nhưng cứ tiếp tục nhìn thì sẽ thoáng thấy qua kẽ hở giữa những thân cây một lần nữa. Lần này rõ ràng hơn đôi chút. Là trẻ con. Một bé gái đang chơi bóng trong khu rừng lá kim. Tại sao lại có trẻ con giữa núi non thế này? Băn khoăn lóe lên trong tích tắc.

Bé gái nhận thấy có xe và ngẩng nhìn. Là Mao. Cô con gái đã mất của Kota, không hiểu tại sao lại đứng ở đấy.

“Anh Kota!”

Khi Kota bừng tỉnh vì tiếng gọi của Haruo, trước mặt không còn đường nữa. Bánh trước trượt ra ngoài và thân xe rung lắc kịch liệt. Mizuki hét lên. Kota định cho xe trở lại đường, nhưng đã mất đà ghì giữ. Bên ngoài khúc cua là dốc đứng, khi nửa trước xe nghiêng xuống, bánh sau có lẽ đã hếch khỏi mặt đất, giờ chỉ nghe tiếng lốp rít bất lực. Liền đó, cùng một cú hích như thể có thứ gì thúc vào gầm xe, Kota bật lên. Anh nhìn thấy bầu trời qua kính chắn gió rồi lộn vòng, tiếp đến nhìn thấy đáy dốc. Người bị ép vào ghế, rung giật dữ dội giữa tiếng ồn như trời long đất lở. Cơ thể xoay tròn trong xe, va đập khắp các chỗ. Xe lăn về phía một thân cây sừng sững giữa dốc. Kính chắn gió vỡ tan tành, tưởng chừng thế giới đã nổ tung.

Cứ như bị ném vào một cái bình lắc pha cocktail vậy. Nếu không thắt dây an toàn, chắc cô đã văng khỏi ghế và gãy xương cổ vì trần xe. Khoảnh khắc chiếc xe động vào thân cây cùng tiếng động kinh hoàng, những mảnh kính chắn gió vỡ vụn trút rào rào xuống Mizuki ở ghế sau.

Xe dừng hẳn và yên tĩnh lại. Không còn tiếng động cơ hay tiếng lốp quay. Đất và đá cuội trên dốc trượt xuống chỉ kêu lạo rạo nho nhỏ khi bung vào thân xe.

Mizuki cố gắng giữ tỉnh táo. Cơ choáng và thân thể đau như khiến cô nghẹn tiếng. Toàn thân bị va đập do trận rung lắc điên cuồng, được cái cô không gặp phải chấn thương nghiêm trọng nào như gãy xương. Mizuki vừa ho vừa kiểm tra tình trạng hai bạn đồng hành.

“... Anh Suzuki, anh Mamiya!”

Không ai đáp lại tiếng gọi của cô.

Haruo ngồi bên cạnh Mizuki, đầu gục xuống, hẳn là đã đập vào đầu đó nên thái dương có máu chảy. May thay cậu chỉ ngất thôi, lồng ngực vẫn đập phồng thổi. Kota ở ghế lái cũng trong tình trạng tương tự, người bất động rũ trên vô lăng, chắc đã ngất nhưng miệng vẫn phát ra tiếng rên rĩ. Cả hai đều còn sống, Mizuki thấy nhẹ cả người.

Tháo xong dây an toàn, cô gần như lăn ra khỏi ghế. Chiếc xe lật nghiêng, mắc vào cây lá kim giữa dốc. Thân xe móp méo làm Mizuki loay hoay mãi không mở được cửa. Cuối cùng cô phải dùng cả người để đẩy cho cửa xe xê dịch mới ra được bên ngoài.

Khói trắng bốc lên từ khoang động cơ đã bẹp dúm. Khói loang đi qua khe hở giữa các thân cây lá kim trên sườn dốc. Tuyết đổ lấp xấp từ bầu trời âm u, tuy không mạnh đến mức đắp thành lớp dày nhưng vẫn rất lạnh.

Mizuki nghĩ trước tiên phải đưa hai người kia ra khỏi xe và để họ nằm trên mặt đất. Tuy nhiên, cả cửa ghế lái và cửa sau phía Haruo đều không mở

được từ bên ngoài. Mizuki buộc phải quay vào qua chỗ vừa chui ra, luồn tay xuống nách Haruo để kéo cậu, nhưng không kéo nổi. Bực bội vì sự bất lực của mình, cô nghĩ đến việc gọi trợ giúp, nên mò túi xách rơi trên sàn xe để lấy điện thoại. Phải nhanh lên thôi. Trong xe hẳn vẫn còn xăng. Nếu xăng rò rỉ, xe có thể bắt lửa và phát nổ.

Tiếc thay, màn hình hiển thị ngoài vùng phủ sóng. Mizuki quyết định cầm điện thoại đi chỗ khác.

“Tôi sẽ quay lại ngay.”

Cô nói với hai người đang ngất và bắt đầu leo dốc. Mặt dốc toàn đất trắng khô hạn phủ cỏ úa, riêng chỗ xe trượt qua thì lộ rõ lớp bùn đen. Mizuki di chuyển thật cẩn thận để không trượt chân, trở lại con đường họ vừa đi, định tìm chỗ có sóng di động để cầu cứu.

Lên tới đường, Mizuki chỉ nhìn xuống chiếc xe dưới dốc một lần rồi cất bước đi ngay. Vừa tiến về hướng chân núi, cô vừa liên tục kiểm tra màn hình điện thoại. Không bắt được sóng từ trạm, cũng không thấy biểu tượng ăng ten cho phép thực hiện cuộc gọi.

Đường núi quanh co với rừng lá kim sâu thẳm trải rộng hai bên đường. Không thể nhìn thấy mặt trời vì mây dày che phủ, nhưng có lẽ cả khi trời nắng nơi đây cũng âm u vì cây cối rậm rạp. Không thấy bóng dáng động vật, chỉ có tuyết vẫn tiếp tục rơi âm thầm trên đường núi im lìm. Chẳng rõ còn cách chân núi bao xa hay độ cao hiện tại là bao nhiêu nữa.

Từ kẽ hở giữa những thân cây lá kim, sương mù trắng xóa ùn ùn trườn ra rồi dừng lại quanh Mizuki. Tuyết hồi hả rơi, tầm nhìn rất kém, con đường phía trước đã nhòa đi. Tuyết rơi trong sương mù, chưa bao giờ Mizuki trải nghiệm hiện tượng thời tiết này.

Bóng cây lá kim thẳng tắp đứng san sát trong thế giới trắng mờ, trông như cột đỡ cho một công trình khổng lồ. Mệt mỏi và đau nhức khắp người

khiến bước chân rối loạn, Mizuki cố chịu đựng để khỏi dừng lại và ngồi phịch xuống. Cô kiểm tra điện thoại, thấy vẫn hiển thị ngoài vùng phủ sóng.

Đột nhiên, mắt cô tối sầm đi, có thể là dấu hiệu cho thấy đầu óc sắp mù mẫm, mà cũng có thể là tại thứ gì to tướng dựng trên núi đã chặn mất nắng trong mây dày.

Leng keng!

Mizuki dừng chân, nhìn chăm chăm ra trước mặt. Ai đó đang ngồi thu lu trên đường núi phủ trắng sương mù. Do sương, và còn do khoảng cách nên chưa nhìn rõ chi tiết. Bóng người chậm chạp cử động và đứng lên. Từ đường nét của mái tóc dài, Mizuki nhận ra là phụ nữ.

Cô gần như kiệt sức, hai chân bủn rủn.

Là cô ta. Là người phụ nữ trong câu chuyện ma, không thể nhầm được.

Người phụ nữ đứng yên, nhìn cô. Vì sương cản, Mizuki chỉ thấy hình bóng lơ lửng chứ không trông rõ mặt, nhưng khí thế dồn ép tới cho biết cô đang bị quan sát. Để cô ta tóm được thì sẽ phải chết, mà có khi chưa tới lúc ấy, trái tim cô đã bị bóp nghẹt vì quá hãi hùng trước đối tượng siêu nhiên kia rồi.

Vì đã ghi nhớ thông tin của Toshiyuki, Mizuki không rời mắt khỏi người phụ nữ. Cô phải đi xuống chân núi, vào tầm sóng điện thoại, tiếc rằng linh hồn cô từ chối tiến bước. Cô không dám nghĩ đến việc lại gần người phụ nữ đó, thậm chí còn lùi ra để giữ khoảng cách với cô ta.

Mizuki...

Bất ngờ nghe gọi tên, Mizuki dừng chân. Tiếng gọi rất quen thuộc, không vang ra từ người phụ nữ trước mặt mà vọng tới từ đằng sau, ở gáy cô.

Này, nhìn tớ đi, Mizuki...

Ai đó đang đứng đằng sau. Mizuki nghe thấy tiếng thở và tiếng quần áo sột soạt, bèn đánh mắt lại để nhìn mặt người ta. Cô liếc thấy vải áo màu hồng nhạt. Quả nhiên! Kana đang đứng đằng sau.

Chưa kịp đối diện với bạn, Mizuki đã lại nghe tiếng chuông leng keng. Sức nhớ không được nhìn đi chỗ khác, cô liền tập trung vào chính diện.

Người phụ nữ đang đến gần. Khoảng cách chỉ còn một nửa so với ban nãy. Mizuki vừa nhìn lại, cô ta lập tức dừng chân. Mái tóc dài và sợi dây rủ xuống cùng đung đưa. Dây đỏ, luồn qua lỗ đục ở hai bàn tay có treo chuông nhỏ. Giống hệt cách mai táng người chết ở làng Bịt Mắt, theo mô tả trong sách của Mizorogi.

Mizuki, chúng ta là bạn, phải không...?

Ngay cả khi bị tai, Mizuki vẫn nghe thấy giọng Kana đằng sau. Cô muốn ngoái lại, ngật nổi đằng trước vẫn còn người phụ nữ kia. Cô biết mình không được rời mắt khỏi cô ta.

Qua kẽ hở của làn tóc đen xõa xượi trên mặt, cô ta đang nhìn ra bằng đôi mắt to đến mức dị hợm so với mắt người, khiến Mizuki có ảo giác tầm nhìn của mình méo mó đi. Nội tâm thôi thúc cô cúi gằm xuống như thường lệ. Cô chỉ muốn bỏ qua thông tin của Toshiyuki và tránh né khuôn mặt đáng sợ đó.

Trong đầu chợt lóe lên cảnh tượng nhìn từ trên đường ban nãy. Dưới dốc là chiếc ô tô vỡ kính chắn gió cùng đầu xe bẹp dúm, trong xe có Haruo và Kota. Không rõ thương tích đến mức nào nhưng họ cần được cấp cứu càng sớm càng tốt.

Đừng nhìn đi chỗ khác. Mizuki tự nhủ và đối mặt với người phụ nữ. Cô phải xoay xở để sống sót, để gọi cứu trợ.

Nỗi khiếp đảm không hề dịu đi. Nhìn người phụ nữ, Mizuki có cảm giác sinh mạng mình đang rút ngắn. Cô ta mặc trang phục truyền thống và đi

chân trần. Quanh miệng có nhiều vết bầm tím như bị đánh. Đôi mắt đen kịt như hai cái lỗ khổng lồ, đổ đầy chết chóc, nhìn thoáng qua cũng đủ khiến linh hồn đóng băng. Người phụ nữ không đến gần mà cứ đứng yên, chẳng làm gì cả, nhưng chỉ bằng mỗi liên kết “nhìn” và “bị nhìn”, dường như sự sống của Mizuki cũng hao mòn từng chút một.

Cậu đã hất tay tớ ra...

Mizuki lắc đầu. Tim như muốn vỡ.

Nhìn tớ đi...

Lạnh lùng đáng sợ. Kana luôn ân cần nhỏ nhẹ, thế mà giờ lại giở giọng như vậy với Mizuki.

“Thôi đi, Kana!”

Nước mắt giàn giụa, làm nhòe tầm nhìn.

Chúng ta là bạn, nhưng cậu lại hất tay tớ ra...

“Thôi đi!”

Kana vẫn lắc nhai.

Nhìn tớ đi nào...

Hai chân bủn rủn, Mizuki bỏ cuộc, ngồi bệt xuống, hai tay ôm mặt.

Có tiếng chuông. Người phụ nữ đang đến gần. Cô sắp chết rồi. Ngay sau đây thôi, người phụ nữ sẽ tóm lấy cô, quả tim ngừng đập, nhãn cầu nổ tung...

Trong bóng tối tạo ra bằng hai bàn tay khum lại che mặt, Mizuki lặng lẽ đợi giây phút đó.

Vai bị tóm lấy, Mizuki nghĩ, mình đã chết.

“Mizuki!”

Có tiếng nói. Mizuki không nhận thức được ngay tình hình là thế nào. Tuy nhiên, cô vẫn còn sống. Khi cô ngẩng lên, người phụ nữ đã đến gần

hơn, nhưng khoảng cách này chưa đủ để cô ta tóm được cô.

“Cô ổn không!?”

Đầu vẫn chảy máu, Haruo quỳ xuống cạnh Mizuki.

“Anh... Anh Suzuki...!?”

Mizuki run cả giọng, không thể nói năng tử tế. Tại sao cậu lại ở đây? Có lẽ cậu đã đuổi theo... Sự tiếp xúc và hơi ấm của bàn tay đặt trên vai khiến Mizuki nhẹ nhõm. Đây không phải linh hồn hay ảo giác, đây là Haruo thật. Haruo nhìn chăm chăm vào người phụ nữ có đôi mắt to dị thường. Mizuki hỏi.

“Anh trông thấy à?”

“Ừ.” Haruo căng thẳng gật đầu.

Kana đâu rồi? Trông phản ứng của Haruo, Mizuki hiểu ra Kana ở sau lưng cô giờ đã biến mất.

“Cô đứng lên được không? Chúng ta sẽ giữ khoảng cách với nó.”

Haruo dìu Mizuki đứng dậy. Họ tập trung cao độ để không nhìn đi chỗ khác và bắt đầu bước lùi.

Người phụ nữ với đôi mắt to dị thường vẫn đứng đó. Hai vệt thẩm chĩa vào họ qua kẽ hở của làn tóc đen xõa xượi. Một kẻ đáng lẽ không tồn tại lại tồn tại. Trông qua đủ hiểu, người phụ nữ này là cốt lõi của lời nguyền đã giết Kazuto. Trên đường tới đây, Haruo sục sôi mong muốn tiêu diệt kẻ thù. Giờ đã thực sự đối đầu, cậu lại mất năng lượng chiến đấu. Kẻ đứng kia không phải là đối tượng để con người muốn làm gì thì làm.

Cảnh tượng này thật trái lẽ thường. Một thực thể khó diễn tả mang hình hài phụ nữ đứng trong màn sương phủ trắng đường núi, nhìn chăm chăm vào họ. Hề lơỉ lỏng, lý trí họ sẽ tiêu tan và tinh thần suy sụp vì kinh hoàng.

Haruo cảm thấy Mizuki ở bên cạnh đang bước lùi cùng nhịp với mình, nhưng không rõ vẻ mặt cô thế nào, vì cậu không dám rời mắt khỏi người

phụ nữ.

“Tôi sẽ quay lại ngay.”

Haruo mơ hồ nghe thấy câu đó từ lúc còn chưa tỉnh.

Khi cậu mở mắt, sàn xe ngổn ngang mảnh vỡ của kính chắn gió, thái dương đau tấy như bị sốt. Kota ngất trên ghế lái, Mizuki thì biến mất. Có lẽ cô đi tìm người giúp. Cậu đoán thế và đuổi theo cô.

Không được ở một mình. Tốt hơn là nên ở cùng nhau. Haruo cảm thấy như vậy. Tạm thời đây là cách đối phó với con quái vật hình người trước mặt họ.

Nhìn nó thì nó không đến gần. Nhìn sang chỗ khác, nó sẽ tiếp cận ngay. Nếu hai người ở cùng nhau, nhờ một người ngoảnh mặt đi thì vẫn còn người kia dùng ánh mắt ngăn chặn.

Khi nhận ra Mizuki đang tự lực đi tìm cứu viện, Haruo có cảm giác cô sẽ bị nhắm đến, và cho rằng không nên để cô ở một mình.

Người phụ nữ với sợi dây đỏ treo chuông vẫn đang rình rập họ. Không rời mắt khỏi nó, Haruo hỏi Mizuki, “Cô có để ý là ban nãy anh Kota rất lạ không?”

“Lạ thế nào?” Giọng Mizuki run rẩy.

“Đang lái xe, anh ấy bỗng lộ vẻ hoảng sợ như phát hiện điều gì. Ngay sau đó xe lao ra khỏi đường.”

“Phát hiện điều gì nhỉ?”

“Tôi không biết. Đấy hẳn cũng là chiêu trò của nó. Không phải anh Kota sơ suất khi lái xe, mà tại nó làm anh ấy mất tập trung.”

Họ đã mắc bẫy. Nó dồn họ vào đường cùng, chia rẽ họ, cô lập từng người để giết hại. Kẻ đơn độc dễ mất mạng hơn.

“Memento mori. Nghĩ về cái chết...” Haruo nhớ lại những lời cha nói hôm trước. Trong khi dọn nhà em trai, cha có đóng thùng một cuốn sách

ngiên cứu về sống chết, và nói, “Không ngờ Kazuto lại đọc cuốn sách trông phức tạp thế này.”

Nghĩ về cái chết. Nhìn thẳng vào cái chết. Không được rời mắt. Kẻ đứng trước mặt cậu bây giờ chính là cái chết mang hình hài phụ nữ. Ai rồi cũng chết. Chấp nhận hay không thì ngày ấy cũng đến. Nỗi sợ chết đã tự hình và đứng ở đằng kia.

“Á...” Mizuki đang lùi bỗng rú lên. Cùng lúc, Haruo mất cảm giác về mặt đường dưới chân. Thì ra vì quá tập trung vào người phụ nữ phía trước, họ đã không để ý đường có khúc quanh đằng sau. Không có lan can bảo vệ, ngoài mặt đường là dốc đứng. Haruo và Mizuki bước hụt cùng lúc. May thay họ không trượt xuống, mà chống hai tay hai chân tại chỗ ghì lại được. Tuy nhiên, họ đều đã rời mắt khỏi người phụ nữ.

Chuông kêu leng keng.

Khi Haruo ngẩng mặt lên, người phụ nữ chỉ còn ở cách vài mét. Tóc đen dài và dây treo chuông đang đung đưa. Khuôn mặt vô cảm. Đôi mắt như hai hố đen.

Mizuki bắt đầu nức nở. Haruo chống tay dìu cô đứng lên và lùi lại theo khúc quanh. Cậu tự hỏi không biết phải bao lâu nữa người phụ nữ mới biến mất. Mỗi giây trôi qua, nỗi sợ hãi của cậu lại tăng thêm còn tinh thần thì hao mòn.

Anh ơi...

Giọng Kazuto vang lên đằng sau.

Mizuki cũng ngừng di chuyển, nhưng lạ thay, cô lại nói, “Kana?” Chắc là với cô thì giọng Kazuto được thay bằng giọng Kana.

Em sợ...

Haruo không cho phép mình quay lại nhìn Kazuto. Tuy nhiên, có tiếng động tí tách như nhỏ giọt ở phía em cậu đang đứng.

Nó đang cố bắt em. Cứu em với, anh ơi...

Mùi hôi thối bốc lên.

Nhìn em đi...

Tay phải Haruo bóp chặt chiếc đồng hồ đeo ở cổ tay trái. Đó là chiếc đồng hồ em cậu trân trọng. Cảm giác cân cần kéo cậu về thực tại.

“Kazuto, em có nghe thấy giọng anh không?”

Anh ơi... Ước gì em đừng ra đời...

Haruo se lòng. Cậu không hề nghĩ thế.

“Anh không ghét em. Anh luôn trân trọng em. Đó là sự thật. Những lời anh nói hồi nhỏ không phải thật lòng. Kazuto, anh thực sự tự hào về em. Em là em trai của anh. Anh rất vui vì điều đó.”

Nhìn em, anh ơi... Em sợ... Hãy đi với em...

“Anh rất muốn đi với em, tiếc là bây giờ anh không thể rời khỏi đây, không thể để người bên cạnh trợ trợ. Xin lỗi em nhé. Nếu không ở cùng nhau, bọn anh sẽ bị nó bắt mất.”

Em không muốn chết... Em cô đơn lắm...

Ước gì có thể quay lại ôm lấy em trai. Nhưng Haruo còn bận nhìn về phía trước, nên chỉ đành an ủi Kazuto. An ủi chẳng biết bao lâu, bên cạnh bỗng “bịch” một tiếng.

Mizuki gục ngã. Một mối và căng thẳng đã cướp đi sự tỉnh táo của cô.

Haruo cũng đang trong tình trạng mù mẫm. Cậu ngồi bên cạnh Mizuki, ôm cô vào lòng để bảo vệ, mắt vẫn không rời người phụ nữ.

Sương dày trên đường núi bám vào da thịt dính dính như nhớt. Bóng cây lá kim và hình dáng người phụ nữ đều đã chìm vào màn sương trắng xóa. Haruo sinh ra bất an. Cô ta đâu rồi? Cậu đảo mắt khắp nơi tìm kiếm cái

chết và sinh vật hư vô mang hình dáng con người ấy. Không thể tìm thấy. Cũng không còn nghe tiếng chuông.

Thình lình, một đốm sáng xuất hiện giữa thế giới trắng xóa. Khi nhận ra thì đốm sáng đã lớn hơn và đến gần, Haruo hoảng sợ chỉ muốn bỏ chạy, nhưng không thể đứng dậy vì quá lao lực, chưa kể còn phải lo cho Mizuki. Haruo ôm lấy cô, nhìn chòng chọc vào đốm sáng đang đến gần.

Đốm sáng lớn dần, lớn đến mức chói lóa, và tách thành hai luồng sáng cạnh nhau. Khi Haruo nhận ra là đèn pha, thì cũng là lúc một chiếc xe tải nhỏ trôi ra khỏi sương mù. Tiếng phanh gấp vang lên, xe dừng khựng trước mặt Haruo. Một người đàn ông lớn tuổi tròn mắt kinh ngạc trên ghế lái.

Sương mù tan đi nhanh chóng, cảnh vật xung quanh trở nên rõ nét. Haruo đã nghe thấy tiếng động cơ, tiếng chim và tiếng gió lay cành đưa. Người đàn ông mở cửa xuống xe, hỏi thăm xem cậu làm gì ở nơi này. Haruo gần như gục ngã vì cảm giác nhẹ nhõm. Thoát chết rồi. Thu hết sức tàn, cậu cho biết họ gặp tai nạn ở đoạn đường phía trước và người lái xe bị thương.

Mizuki đang đứng trong một không gian kì lạ. Xung quanh tối om, nền hắt ánh sáng màu cam lên tường. Nhìn ngăn tủ và hộp gỗ chất thành đống, cô đoán đây là nhà kho.

Có tiếng nước tong tong. Bên chân cô đặt cái chậu, nước đang rơi vào đó. Chắc là dột.

Tiếng nước tong tong vang vọng và ngân dài.

Một con thằn lằn đang bò trên tường. Cảm nhận được ánh mắt của Mizuki, nó bỏ chạy.

Mizuki tìm thấy một chiếc gương, cô soi vào và thấy mình trong đó.

Hình như có người ở đây.

Mizuki ngó qua ô trống của ngăn tủ kiểu Nhật. Phía trong có vách chắn bằng chấn song khoanh lại một không gian tăm tối. Bùa dán chi chít, mặt bùa có chữ và hoa văn mô phỏng con mắt.

Một phụ nữ đang ngồi quỳ bên kia các chấn song. Mizuki không nhìn thấy mặt vì cô ta quay lưng ra. Phía trước người phụ nữ đặt bộ xương nhỏ. Kích thước hộp sọ cho thấy là xương trẻ sơ sinh.

Mizuki nín thở.

Như nhận ra động tĩnh, người phụ nữ ngoái lại nhìn.

Mắt họ giao nhau.

Đó là một phụ nữ xinh đẹp.

Giấc mơ chấm dứt.

Mizuki tỉnh dậy tại một bệnh viện ở thành phố Y, tỉnh F. Cô rờ rẫm mặt mình và xác nhận rằng nhãn cầu vẫn ở bên trong mí mắt đang đóng. Cô bấm chuông gọi, y tá chạy đến và làm vài kiểm tra đơn giản. Khi cô hỏi thăm tình trạng của Haruo và Kota, họ nói rằng tất cả đều an toàn.

Một đêm đã trôi qua sau vụ tai nạn. Túi du lịch của Mizuki vốn để trong xe Kota giờ đặt ở góc phòng bệnh, không rõ ai nhặt mang đến giúp. Lòng bàn tay Mizuki có vết cắt, chắc là bị kính chắn gió cửa vào khi ra khỏi xe. Băng trên cổ tay đã bong, vết cào của Kana mờ hằn đi, gần như biến mất.

“Mizuki!”

Giọng nói vang lên ở cửa phòng bệnh. Là Haruo. Cậu chạy tới ngay khi biết tin Mizuki tỉnh lại.

“Anh Suzuki...!” Nhìn thấy cậu, Mizuki trào nước mắt. Cô nhớ cậu đã xuất hiện lúc cô chạm trán người phụ nữ mắt to dị thường trên đường núi phủ đầy sương trắng. Cô nhớ cả giọng Kana vang lên sau lưng và họ đã nói

chuyện. Riêng đoạn cuối cùng thì mơ hồ. Cô không rõ họ được cứu khi nào và bằng cách nào.

Haruo ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường. Bắt gặp cậu nhìn mình, Mizuki đang nhìn lại thì Haruo bất thần ôm lấy cô. Mizuki hơi kinh ngạc nhưng không muốn đẩy ra. Tự nhiên, cô cũng dùng hết sức choàng tay qua người cậu, thậm chí được sự thật là họ đã cùng sống sót. Nhiệt độ cơ thể tăng cao càng khiến cảm nhận này thêm sâu sắc.

Cô hỏi thăm tình hình sau khi mình ngất. Haruo cho biết người phụ nữ mất to dị thường thành linh biến mất như tan vào sương trắng. Một người đàn ông làm ngành lâm nghiệp lái xe ngang qua đã giúp đỡ họ. Haruo phải khâu vài mũi ở thái dương, giờ quần băng trên đầu, tính ra còn may mắn so với Kota, người cầm lái. Anh ta bị thương nặng, gãy liền mấy xương sườn. Nghe nói hiện đã tỉnh, nằm ở phòng chăm sóc đặc biệt và chỉ người nhà mới được vào thăm. Hôm qua cảnh sát đã đến điều tra hiện trường cùng chiếc xe hỏng hóc sau cú trượt, trong ngày hôm nay họ sẽ kéo nó lên khỏi dốc.

Cảnh sát đến thăm phòng bệnh của Mizuki từ chiều, hỏi cô vài câu về vụ tai nạn hôm qua. Toàn là câu hỏi cho đủ thủ tục chứ không phải do nghi ngờ là có yếu tố hình sự ở đây. Khi được hỏi vào núi làm gì, cô trả lời rằng họ đang tìm kiếm một ngôi làng bỏ hoang.

Mizuki và Haruo chỉ bị thương nhẹ nhưng vẫn phải ở lại bệnh viện qua đêm để theo dõi.

Buổi tối, một phụ nữ ghé vào thăm Mizuki, trang phục cho thấy chị không phải y tá, ngoại hình xinh đẹp dù nhuốm nét tiêu tụy. Chị cúi đầu thật thấp.

“Tôi là vợ anh Mamiya Kota.” Mamiya Fuyumi xưng tên và xin lỗi vì đã làm họ liên lụy trong vụ tai nạn do chồng mình gây ra.

Ngày 10 tháng Hai, Kota rời phòng chăm sóc đặc biệt và chuyển ra phòng bệnh thường, Mizuki và Haruo sang thăm anh ta. Kota băng bó toàn thân nằm im trên giường, vợ túc trực bên cạnh. Tối qua Fuyumi đã cho Mizuki biết rằng vừa nghe tin tai nạn là chị tức tốc chạy từ Tokyo đến ngay.

“Gây phiền toái cho mọi người rồi...”

Kota nhìn Mizuki và Haruo, áy náy xin lỗi. Hình như anh ta đang gặp khó khăn trong việc phát âm thành tiếng, nên chỉ nói đến thế thôi.

“Không sao, anh nghỉ ngơi đi.”

“Tôi rất mừng vì chúng ta đã thoát chết.”

Nghe Haruo và Mizuki trấn an mình, Kota lộ vẻ ngại ngùng.

“Chúng tôi về Tokyo trước. Sẽ liên lạc với anh sau.”

“Ừ.”

Để Kota lại trong phòng, hai người đề nghị Fuyumi ra băng ghế hành lang nói chuyện.

“Hình như anh ấy đã nhìn thấy thứ gì đó ngay trước khi tai nạn xảy ra...” Fuyumi bối rối kể, chị đã cố gắng tìm hiểu xem là thứ gì, nhưng Kota chỉ đáp lấy lệ “Anh nhìn nhầm thôi” và từ chối đi vào chi tiết.

“Có lẽ anh ấy nhìn thấy con gái chúng tôi.” Fuyumi nói, và cho biết con gái họ đã chết trong một vụ tai nạn cách đây vài năm.

“Ngày mai cẩn thận nhé, chị nên ở bên anh ấy.” Haruo dặn.

Cứ ba ngày một lần, tức là cách quãng hai ngày, người phụ nữ mắt to dị thường sẽ xuất hiện. Quy luật này vẫn đang duy trì, suy ra mốc tiếp theo là 11 tháng Hai. Trong ngày mai, cô ta sẽ tìm đến người bị ếm do nghe truyện ma. Fuyumi cũng liên quan, vì đã nghe Kota kể về Shiraisan qua điện thoại. Mizuki hỏi chị, vài ngày qua có gặp hiện tượng kì lạ nào không.

“À...” Fuyumi ngập ngừng, vẻ mặt căng thẳng, câu nói bỏ dở giữa chừng. “Không, tôi xin lỗi...”

Mizuki nhận thấy Fuyumi luôn cúi đầu thật thấp.

Sau khi chia tay Fuyumi, Mizuki và Haruo xách hành lý bắt taxi ra ga. Họ lên tàu tốc hành về Tokyo, vừa ngắm cảnh vừa trò chuyện. Nhìn ra cửa sổ, núi non lạnh lẽo lướt qua dưới bầu trời vẫn giăng kín mây mù.

“Chẳng giải quyết được gì nhỉ.”

Haruo nói, người rung lắc theo nhịp tàu.

“Vâng, quả là thế.”

Họ đã đến tận khu suối nước nóng Sogen, ngọn nguồn của câu chuyện rừng rợn Eiko đã kể. Câu chuyện hình như liên quan đến một ngôi làng đã diệt vong tên là Bịt Mắt, không rõ chi tiết ra sao. Hoàn cảnh của họ vẫn chưa có gì thay đổi. Họ thoát chết một lần, nhưng giống như trường hợp của Toshiyuki, người phụ nữ mắt to dị thường có thể sẽ còn xuất hiện trước mặt họ lần nữa. Nhớ lại cảnh gặp cô ta trên đường núi, đến giờ Mizuki vẫn co rúm vì sợ hãi.

“Chỉ có một điều tốt.”

“Là gì?”

“Tôi đã nói lời giã biệt với Kana.”

Bấy giờ Haruo đã đến với cô trên đường núi. Trong khi cùng cậu bước lùi, cô nghe thấy giọng Kana.

“Kana đứng sau lưng tôi. Tuy không thể nhìn lại, tôi vẫn tranh thủ trao đổi vài lời với cô ấy.”

Nhìn tớ đi...

Kana thốt lên. Mizuki gần như ngất xỉu vì kiệt sức, nhưng cũng kịp bày tỏ lòng biết ơn với bạn, điều mà bao lâu nay cô đã không thể làm.

Cảm ơn cậu vì đã kết bạn với tớ. Xin lỗi vì đã hất tay cậu ra.

“Tôi vốn vẫn muốn giã biệt Kana đang hoàng. Trò chuyện được một lúc, tôi bỗng không cảm nhận được sự hiện diện của cô ấy nữa. Tôi rất áy náy, vì Kana đã chết, mà tôi thì còn sống.”

“Tôi cũng đã nói chuyện với Kazuto. Nó cô đơn nên rủ tôi đi cùng. Tôi từ chối. Vì vẫn muốn sống, tôi không thể đi được.”

“Tôi nghe thấy giọng Kana, còn anh nghe thấy giọng em trai. Vậy đó có thật là Kana và Kazuto không nhỉ?”

“Có thật không, là ý gì?”

“Ví dụ, có những lời chúng ta tha thiết muốn nghe nên sinh ra ảo giác là nghe thấy, thì là giả. Còn nếu Shiraisan mang linh hồn người đã khuất về cốt để làm phương tiện đánh lạc hướng chúng ta, thì có thể gọi là Kana và Kazuto thật.”

“Cô nghĩ là khả năng nào?”

“Tôi không biết. Vì rất muốn nói lời giã biệt tử tế, tôi hi vọng là thật. Nhưng nếu là thật thì quá tàn nhẫn khi kéo họ từ vùng đất linh hồn lên đây và lợi dụng họ.”

“Vấn đề là khả năng điều khiển người chết của Shiraisan mạnh đến mức nào? Có lẽ vì chúng ta đã trao đổi cõi mở với họ nên khả năng điều khiển của Shiraisan suy yếu, Kana và Kazuto hài lòng rời đi.”

Mizuki gật đầu, người rung lắc theo nhịp tàu.

Về đến ga Tokyo, họ chia tay nhau.

“Mai gặp nhé.”

“Ừ, hẹn ngày mai.”

Ai về nhà nấy và tháo dỡ hành lý, ngủ lại trên chiếc giường thân thuộc sau một thời gian cách xa.

Sáng sớm hôm sau, Mizuki gặp Haruo ở ga Shinjuku. Họ vẫn chưa quyết định là đi đâu, chọn Shinjuku chẳng qua vì địa điểm này tiện đường

cho cả hai. Khi trông thấy Mizuki, Haruo mỉm cười gật đầu chào, nhưng thoát cái lại trở nên nghiêm nghị, chẳng nào thì cũng có phải gặp gỡ để hẹn hò đâu.

Hôm nay là 11 tháng Hai. Đã ba ngày kể từ khi họ chạm trán người phụ nữ mắt to dị thường. Nếu tần suất xuất hiện không thay đổi, trong hôm nay cô ta sẽ tìm đến ai đấy. Người phụ nữ không tiếp cận nếu bị mục tiêu quan sát. Vì vậy, Mizuki và Haruo cho rằng họ ở cùng nhau sẽ có lợi hơn là ở một mình.

Buổi sáng, họ thống nhất là sẽ ngồi cả ngày ở quán cà phê, không hiểu sao về sau lại thành đến tháp Tokyo. Mizuki đã tò mò về ngọn tháp vài năm rồi, kể từ ngày đặt chân tới Tokyo, nhưng chưa có dịp đi. Còn Haruo thì đã thăm thú vài lần cùng gia đình.

Họ lên tàu điện ngầm và hòa vào dòng khách du lịch đến thăm tháp Tokyo. Đứng ở nơi cao ngắm các tòa nhà, Mizuki đã thăm hình dung hướng rút lui nếu người phụ nữ xuất hiện ở đây. Trời nắng đẹp. Và cảm giác ở bên Haruo thật dễ chịu.

Quá nửa đêm người phụ nữ mắt to vẫn không xuất hiện, khi ấy họ đang ngồi ở một nhà hàng gia đình. Mizuki có nhắn hỏi vợ chồng Kota, bên ấy cũng đáp là không thấy cô ta đâu cả.

“Nghĩa là sao nhỉ?” Haruo ngáp trong khi uống cà phê ở quầy.

Mizuki giở sổ tay xem lại lịch trình xuất hiện của người phụ nữ.

“Mô hình này đứt gãy rồi. Có lẽ tôi đã sai khi suy luận về tần suất ba ngày một lần.”

“Tự nhiên lời nguyên tiêu tan chẳng? Nghe có lạc quan quá không?”

“Được vậy thì tốt...” Mizuki vẫn thấy gờn gợn bất an. Linh tính mách bảo cô, chưa kết thúc đâu.

6

Trong lúc soạn sách về phong tục địa phương, Mizorogi Gen đã đưa vào một đoạn mô tả tang ma của làng Bịt Mắt dựa trên lời kể của Ishimori Mibu. Khi sách hoàn thành, ông đem gửi tặng viện dưỡng lão ven sông, nơi bà đang an hưởng tuổi già.

Cuộc phỏng vấn với Mibu phải tiến hành trong thời gian dài. Nguyên nhân là do bà đã cao tuổi, khó lòng ngồi trò chuyện lâu. Vì vậy, một buổi không đủ để Mizorogi nghe hết quá trình giao lưu của Mibu với người phụ nữ ở nhà kho.

Điều dưỡng đẩy xe lăn đưa Mibu ra. Nắng tươi lọt vào phòng, rọi sáng bà lão có đôi mắt trẻ thơ. Sau những lời thăm hỏi, Mizorogi đề nghị bà kể tiếp chuyện lần trước. Mibu không nhớ đã kể đến đâu, Mizorogi bèn nhắc.

“Đến đoạn bà nghe xong câu chuyện ma quái mà người phụ nữ sáng tác.”

Người phụ nữ bị giam trong kho là ai? Nếu thông tin của Mibu là đúng thì cô ta là con gái của gia tộc thầy cúng. Ngoài ra, cô ta rất oán hận dân làng Bịt Mắt.

“Cô ấy từng mang thai, nhưng thai chết lưu.”

“Con của ai?”

“Tôi không biết.”

Người phụ nữ bị tống vào kho khi đang mang trong mình giọt máu của ai đó. Tuy nhiên, đứa trẻ không bao giờ chào đời. Lúc Mibu xuất hiện thì đứa trẻ đã mất, bụng người phụ nữ đã xẹp xuống. Trong thời gian chăm sóc, Mibu giành được lòng tin của người phụ nữ, và có dịp nghe cô ta kể đầu đuôi sự tình.

“Đứa trẻ là con gái.”

Không khỏi xót xa cho cảnh ngộ của người phụ nữ, Mibu vờ quên khóa vách chắn để cô ta có thể trốn thoát bất cứ lúc nào. Không hiểu sao cô ta cứ tiếp tục ở lại phòng giam.

Mibu đem kể cho dân làng nghe câu chuyện ma nọ. Có lẽ vì ít trò giải trí, dân làng mau chóng truyền tai nhau.

“Sau đó cô ấy bảo tôi...”

Làng Bịt Mắt sắp kết thúc rồi. Mau trốn xuống ngôi làng dưới chân núi đi.

“Tôi hỏi kết thúc nghĩa là gì.”

Tôi đã dâng lễ lớn, xin thần núi mang con tôi trở lại.

Hôm ấy, Mibu đi làm nhiệm vụ chăm sóc như thường lệ. Đầu tiên bà đến dinh thự lĩnh đồ ăn, rồi đi vào khu rừng nhỏ, vượt qua ranh giới chằng dây thừng. Bà vào nhà kho cũ kỹ, băng qua khu vực ngổn ngang đồ đạc dụng cụ, định cất tiếng gọi thì thấy người phụ nữ đã nằm bất động bên trong vách chắn. Không rõ nguyên nhân cái chết. Mắt cô nhắm lại như ngủ và cơ thể lạnh ngắt.

Mibu đi thông báo về cái chết. Thân quyến của người phụ nữ dường như thờ phào khi nhận tin. Quá xót xa cho người quá cố, Mibu đã định kháng nghị lại thái độ đó, tuy nhiên, những người này sinh sống trong dinh thự ở trung tâm làng, tức là chủ tể trong các lễ cầu thần núi. Mibu không đủ tư cách để phản nài với họ.

Theo phong tục của làng, người phụ nữ bị đâm thủng hai bàn tay ở tư thế chấp lại, xỏ dây găng chuông qua rồi được đặt vào quan tài. Thi thể được hỏa táng gần nghĩa địa ở ngoài làng, chứ không phải ở đền thờ chuyên dành cho các nghi lễ. Đám tang rất vắng vẻ, chỉ lác đác vài người thân, tuyệt nhiên không có dân làng. Mibu bí mật theo dõi từ bụi rậm cách đó một quãng.

“Trong ngọn lửa bỏng có tiếng chuông reo.”

Lửa liếm quanh quan tài rồi cùng khói ngùn ngụt bốc lên. Mibu kể rằng có tiếng leng keng rất hung dữ. Chắc chắn là không nghe nhầm, vì nhìn từ xa bà còn thấy rõ khách dự tang lộ vẻ nhớn nhác. Tiếng chuông vang vọng trong lửa hồi lâu mới dịu đi và cuối cùng lặng tắt.

Sau khi người phụ nữ trong kho qua đời, Mibu quay về phụ giúp công việc đồng áng nhà chồng, nhưng tình hình này không kéo dài lâu. Nguyên nhân là do cư dân làng Bịt Mắt đang chết dần, cứ vài ba ngày lại đi một mạng. Người ta đồn là tại dịch bệnh, vì tình hình lúc chết của tất cả đều giống nhau. Hôm trước vẫn sống bình thường, hôm sau tim ngừng đập và mắt nổ tung vì quá đau.

Mibu nhớ lại lời dặn của người phụ nữ.

Làng Bịt Mắt sắp kết thúc.

Có lẽ cô ấy đã dùng mạng sống của mình để khơi dậy căn bệnh quái ác. Mibu quyết định trốn khỏi làng. Vốn không gắn bó sâu nặng với chồng và bố mẹ chồng, trước khi trời sáng bà đã dứt áo ra đi, hướng về bản làng dưới chân núi. Do đi lạc nên bà loay quanh cả ngày trời mới xuống được đến nơi. Khu suối nước nóng Sogen này, bà đã được dẫn đến vài lần, giờ không khỏi cảm thấy ít nhiều thân thuộc.

“Mọi người ở làng Bịt Mắt đang lần lượt chết đi. Bệnh tật ngày càng lan rộng.”

Sau khi giải thích với người dân dưới chân núi, Mibu lăn ra ngủ mấy ngày liền vì kiệt sức. Một thời gian trôi qua, tình trạng của làng Bịt Mắt mới được xác định. Khi thông tin của Mibu đến tai cảnh sát, cơ quan hữu quan tiến hành nắm bắt tình hình và trình lên chính quyền, quân đội được điều đến, đưa theo cả người của Cục Phòng chống dịch bệnh và cấp nước. Khi họ tới nơi, cư dân làng Bịt Mắt đã bị xóa sổ toàn bộ. Chưa tìm ra mầm bệnh thì một trận mưa lớn làm sạt lở đất đã chặn lối vào làng.

Làng Bịt Mắt bị bỏ hoang cho đến nay.

“Sau đó, tôi vào làm việc cho một quán trọ suối nước nóng. Một điều kì lạ đã xảy ra ở đây.”

Bà ngủ lại ở quán trọ, trong căn phòng dùng chung của nhân viên. Một ngày nọ, bà thấy người phụ nữ trong kho xuất hiện bên giường của mình.

“Cô ấy đang ẵm một đứa trẻ. Tôi nhanh chóng hiểu ra đó là đứa trẻ đáng lẽ đã chết lưu.”

Người phụ nữ đặt con lên giường Mibu. Nó còn dây rốn và chưa quần tã, tay chân nhỏ bé ngộ nguậy.

Tôi đã dâng dân làng. Đổi lại, thần núi trả tôi đứa con.

Người phụ nữ nói và âu yếm nhìn đứa trẻ.

Mibu choàng tỉnh vì tiếng khóc oa oa. Các nhân viên khác cũng dụi mắt tỉnh dậy. Có một đứa trẻ trên giường Mibu, đúng như bà nằm mơ. Đây là một bé gái nhỏ nhắn vừa chào đời, khuôn mặt còn tím đỏ, dây rốn đứt đoạn đang rỉ máu, Mibu vội buộc chỉ để cầm máu ngay. Đứa trẻ tồn tại thực sự, không phải mơ.

Thoạt tiên, người ta cho rằng đây là con bỏ rơi của khách trọ nào đấy. Tuy nhiên, vào thời điểm ấy, chẳng khách nào vừa sinh con. Ngoài ra, có một số điểm kì lạ. Khó mà băng qua bao nhiêu người, đi vào đặt một đứa trẻ lên giường Mibu mà không làm ai thức giấc. Máu dây rốn chỉ đọng ở

chỗ Mibu, không thấy rơi rớt ở chỗ nào khác, cứ như thể đứa trẻ đột ngột xuất hiện từ thinh không.

“Đã bao giờ người quá cố sống dậy chưa?”

Mizorogi từng hỏi như thế, vốn chỉ là nói đùa, song lại thành yếu tố thúc đẩy Mibu nhớ ra câu chuyện trên. Suy ra người sống dậy chính là đứa trẻ. Mibu có vẻ tin điều đó. Không rõ thực hư đến đâu, có thể bao gồm cả những sự thật đã bị bóp méo bởi niềm tin.

Đứa trẻ được gửi đến cô nhi viện. Mibu đi thăm gần như hằng ngày. Khi nó lên ba, bà quyết định nhận về nuôi nấng như con đẻ. Sau khi tốt nghiệp cấp ba, nó kết hôn với một giáo viên và giờ đã có cháu rồi. Nếu sinh ra không lâu sau chiến tranh, đứa trẻ đó hiện đã ngoài năm mươi tuổi. Tuổi này có cháu cũng không lạ gì.

Mizorogi chỉ lấy làm lạ về câu nói trong giấc mơ của Mibu.

Tôi đã dâng dân làng, là sao nhỉ...

Có lẽ không nên truy cứu ý nghĩa của những lời trong mơ.

Ông kết thúc chuyến thăm với tâm trạng hỗn loạn.

7

Tan trường, Matsuzaka Ayumi lững thững thả bước trong học xá. Lúc này thường là thời gian cô tập cùng câu lạc bộ hợp xướng ở phòng nhạc thứ hai. Tuy nhiên, mọi hoạt động ngoại khóa đang tạm dừng do sắp diễn ra kì thi cuối cấp.

Cô bạn Kondo Hina, giọng nữ cao của câu lạc bộ, chạy đến bên cạnh, vui vẻ hỏi.

“Nghỉ xuân cậu định đi đâu?”

“Tính sớm thế. Còn phải học ôn để kiểm tra trước kì nghỉ xuân đấy.”

“Tớ đang lên kế hoạch luôn từ bây giờ. Hay chúng mình cùng đi Tokyo nhỉ?”

“Tokyo á!? Xa thế!”

Tokyo cách thị trấn của Ayumi nửa ngày đi tàu cao tốc. Cô không nghĩ là kịp đi về trong ngày.

“Nhà tớ có họ hàng ở Tokyo, mình có thể ở nhờ. Tớ muốn đến Shin-Okubo. Làm ơn, đi với tớ đi.”

Hina mê mẩn các nam thần tượng xứ Hàn. Hình như ở Shin-Okubo có rất nhiều cửa hàng bán đồ thần tượng Hàn, Hina muốn đến mua.

“Tớ sẽ thử xin phép bố mẹ. Nếu kết quả kiểm tra tốt, tớ nghĩ bố mẹ sẽ đồng ý.” Ayumi sắp lên lớp Mười hai, năm sau phải thi đại học, nên cũng muốn tranh thủ thời gian này đi chơi với Hina.

“Tớ muốn đi Tokyo lắm lắm.”

“Ừ. Nếu được, Hina phải vui lên nhé.”

Gần đây mặt Hina sạm đen. Ayumi băn khoăn liệu có phải bạn mình thất tình, nhưng hình như không phải. Mấy hôm trước Hina chợt hỏi cô, “Có mùi thối như con gì chết ấy nhỉ!” Hina còn kể là dạo này, trong giờ học hay lúc đi về, tự dưng cứ ngửi thấy mùi khó chịu và buồn nôn. Mà Hina dường như là người duy nhất ngửi thấy, mọi người xung quanh thì không, nên cô lo mũi mình có vấn đề.

Chưa hết. Nghe nói đồ đạc linh tinh ở phòng Hina âm thầm di chuyển, không phải do ai trong nhà tự tiện sắp xếp lại cả. Hina kể rằng trong lúc cô xem video của nhóm nhạc Hàn yêu thích, dù không ai vào phòng nhưng vị trí của đồ vật đã thay đổi.

Chắc là ma làm. Hina thực sự lo lắng.

“Cách đây ít lâu, tớ có đọc một truyện kinh dị trên mạng. Nghe đồn rằng đọc nó là sẽ trúng lời nguyền...”

Ayumi không biết nhiều về các tin đồn internet, nên tự hỏi đây là xu hướng ngày nay hay sao. Cô không thắc mắc nội dung truyện kinh dị thể nào, vì đây không phải là thể loại cô ưa thích.

Cửa thư viện đã xuất hiện ở cuối hành lang. Ayumi định vào đây để học ôn cho bài kiểm tra. Hina dừng chân, nghi hoặc nhìn đèn trần và cửa sổ.

“Sao thế?”

“Hình như mọi thứ vừa tối sầm đi trong chốc lát.”

“Thế à? Tớ không để ý.”

Hina nhìn về phía cuối hành lang, mặt đanh lại.

“Hina?”

Ayumi gọi. Hina không đáp, môi run run buột ra một câu yếu ớt, “Cái kia...”

Cô chỉ ra đằng trước, nhưng Ayumi không thấy có gì đáng chú ý.

“Cậu không thấy à?” Hina thăm thiết kêu lên.

Ayumi đâm lo trước trạng thái lạ lùng của Hina. Không hiểu có chuyện gì nữa, vừa rồi họ còn vui vẻ dạo bước mà.

Hina bắt đầu giật lùi, Ayumi vội đuổi theo.

“Cậu sao thế? Trục trặc gì à?”

Hina không trả lời, mắt vẫn nhìn về cuối hành lang, một tay bám lên tường, tiếp tục giật lùi.

“Nguy hiểm đấy!”

Sau lưng Hina là thang bộ. Ayumi vừa dứt lời nhắc thì Hina hụt chân, ngã ngửa xuống, đổ đúng vào một cặp nam nữ sinh đang đi lên cầu thang, cả ba cùng lăn xuống chiếu nghỉ.

Ayumi điếng người nhìn theo. Hina chồm dậy ngay và toan rời đi, nam sinh liền chụp lấy cánh tay cô.

“Này! Xin lỗi đi chứ!”

Hina cố hất cánh tay cậu ta, nhưng không được. “Thả ra! Làm ơn! Thả tôi ra!” Cô lập đi lập lại như van nài.

Nữ sinh ngã xuống chiếu nghỉ không đứng dậy nổi, hình như bị gãy chân. Nam sinh vừa ngó chừng bạn vừa túm chặt không để Hina chạy mất. Hina ngược lên cầu thang với vẻ kinh hoàng, tầm mắt dừng ở bên hông Ayumi, nhưng Ayumi không biết bạn nhìn gì.

“Cậu có nghe không đấy!”

Nam sinh sẵn tới đứng chặn đường thoát của Hina. Vì vậy từ chỗ mình, Ayumi không nhìn được mặt bạn, mà chỉ nghe thấy tiếng hét. Tiếng hét của giọng nữ cao vang vọng khắp học xá và chấm dứt cùng tiếng nổ trầm đục. Như thể vừa có một quả bóng nước màu đỏ vỡ tung trên chiếu nghỉ, đồng

phục của nam sinh và nữ sinh kia nhuốm đỏ, nhiều mẩu nhỏ như thịt vụn la liệt trút xuống.

Khi nam sinh loạng choạng lùi lại, Ayumi trông thấy Hina đã lặn xuống nhịp cầu thang bên dưới. Ayumi chạy theo, lại gần bạn, nhưng không đủ can đảm để chạm vào.

Chẳng mấy chốc, học sinh và giáo viên đã xúm đông xúm đỏ xung quanh. Ai nấy nhốn nháo trước thi thể mất mát.

Ra khỏi công ty, Yazaki Hiroshi đến thẳng quán quen. Phục vụ người nước ngoài lặp lại món anh vừa gọi bằng thứ tiếng Nhật bập bẹ rồi quay vào bếp. Hiroshi rất thích tan làm tạt vào quán rượu rồi ngồi đây đọc tiểu thuyết cổ trang. Anh không vội về. Vợ con thường ăn tối và lặn ra ngủ mà chẳng đợi anh. Dù anh có về khi họ còn thức, cả nhà cũng chẳng chuyện trò được câu nào.

Khi bắt đầu chệnh choáng, Hiroshi cảm thấy gai người như ai đang nhìn. Một bóng dáng quen thuộc đứng ở cửa quán. Đó là Ichikawa Toru, cấp dưới cũ của Hiroshi. Thân hình gầy yếu cúi gập xuống. Có lẽ là tại đứng sắp bóng, mặt cậu ta tối thui, không nhìn rõ thái độ thế nào.

Dạo này Toru rất hay xuất hiện ở những nơi anh ghé qua. Hiroshi nhắm mắt và xoa nắn ấn đường. Khi anh nhìn ra cửa quán lần nữa, Toru đã biến mất.

Ichikawa Toru chết cách đây một năm. Thư nặc danh gửi đến công ty tố cáo rằng cậu ta tự tử vì bị quấy rối quyền lực. Mà người có quyền trực tiếp trên Toru chính là Yazaki Hiroshi. Bản thân Hiroshi không cho rằng mình đã làm gì quá đáng. Hồi là người mới được rèn giũa ra sao thì giờ anh đem áp dụng đúng như thế với cấp dưới thôi, chỉ khác anh có hơi nặng lời, tại Toru làm việc rất lươn lẹo, không chắc chắn. May thay, công ty cho rằng

không có hành vi quấy rối quyền lực ở đây và Hiroshi chẳng phải chịu trách nhiệm gì cả.

Hiroshi thanh toán rồi ra về. Quán xá san sát trong hẻm đêm. Khi anh tiến đến cửa vào ga tàu điện ngầm, Toru lại thập thò trong bóng tối gần đấy. Hiroshi lè lưỡi vờ như không thấy và lướt qua.

Toru bắt đầu xuất hiện từ khi nào nhỉ? Chắc là từ buổi tối Hiroshi nghe được câu chuyện ma lạ lùng ở quán rượu. Hôm đó, anh ngồi ở quầy, tán gẫu với người đàn ông bên cạnh về phim truyền hình buổi sáng, phim dã sử của đài NHK và lái một chút sang tiểu thuyết cổ trang.

Sau đó, người đàn ông kể một câu chuyện rùng rợn mới đọc trên mạng. Hiroshi nhớ là cốt truyện không được rõ ràng và khá gây khó chịu, đại loại là ai đó bị một phụ nữ mắt to dị thường truy đuổi. Người phụ nữ tên là Shiraisan thì phải. Nghe xong, Hiroshi cảm thấy thế giới của người chết bỗng nhích lại gần mình hơn.

Anh đi qua cửa soát vé bằng thẻ IC giao thông và đợi tàu ở sân ga cùng với rất đông người tan làm. Có lẽ vì say nên trong phút chốc, anh thấy mọi thứ tối sầm lại, tầm nhìn chập chờn.

Chợt có tiếng leng keng.

Hiroshi dụi mắt, nhìn về hướng âm thanh và trông thấy bên kia sân ga có một phụ nữ mặc trang phục truyền thống, tóc dài đen kịt xõa lấp trên mặt. Từ cô ta toát ra hơi hướm kì lạ, nhưng hình như mọi người đi lại xung quanh đều không nhận ra.

Tàu đến, người phụ nữ biến mất. Hiroshi có phần bận tâm về cô ta, nhưng vẫn bước lên tàu. Toa tàu đông kinh khủng. Đang nắm tay vịn, Hiroshi lại nghe tiếng leng keng.

Người phụ nữ ban nãy cũng ở trên tàu. Hiroshi trông thấy cô ta qua những kẽ hở của biển người đông đúc. Cô ta đứng ở tận bên kia sân ga cơ

mà, làm sao lại vào được đây, Hiroshi bất thần rợn người, và khi phát hiện ra đôi mắt to dị thường ẩn sau làn tóc xõa xượi, anh không sao bình tĩnh được nữa. Cửa nợ này rõ ràng không phải con người. Hiroshi phát hoảng, bối rối, sợ hãi, đang cố vươn tay ra xung quanh cầu cứu thì lại thấy Toru lù lù trước mặt mình. Cậu ta nhìn anh, bộ dạng như con quỷ.

Hiroshi bắt đầu gào rú, hành khách xung quanh bình thản nhích ra xa anh. Tàu xe ở thành phố này thường chẳng hiếm kẻ say rượu gây mất trật tự. Vài giây sau, tiếng gào rú inh ỏi tắt lịm, thế chỗ là một tiếng nổ lạ lùng. Máu và những mảnh thịt hắt tung tóe quanh Hiroshi. Hành khách la hét thất thanh, cả toa trở nên hỗn loạn.

Khi tàu dừng ở ga kế tiếp, cửa trượt mở, ai nấy xô nhau tháo chạy ra sân chờ.

Trên sàn tàu vắng lặng chỉ còn thi thể Yazaki Hiroshi, đã mất cả hai mắt.

Nhận điện xong, Wada Shoma lao ngay lên xe. Đây là chiếc xe đạp địa hình cậu vừa được mua nhân dịp nhập học. Làng quê lúc chạng vạng, đèn đường thưa thớt khiến bóng tối càng mạnh mẽ bành trướng. Shoma băng qua bên nhà kính, chạy về hướng khu nhà của các nông dân. Con đường lát đá lượn qua giữa những bụi cây cành nhánh đan xen, cuối đường có khuôn viên của một đền thờ tên là Omiya-sama.

“Shoma!”

Khi Shoma phóng xe địa hình vào khuôn viên, một giọng nghẹn ngào cất lên gọi tên cậu. Đó là giọng cậu bạn Sakamoto Junpei. Khuôn viên không có đèn nên tối om om. Khi mắt quen với ánh sao, cuối cùng Shoma cũng nhìn được lời mờ.

“Cậu tới rồi à!” Lần này là giọng Konishi Akira.

Nhìn từ xa, Shoma trông thấy ba người đang đứng trong khuôn viên. Người cao gầy là Junpei. Người béo là Akira. Họ là bạn từ thời tiểu học, lên cấp hai còn thân hơn, thậm chí cặp kè hằng ngày.

Vấn đề là người còn lại.

Nó có đường nét của phụ nữ. Tóc đen dài, mình vận trang phục truyền thống cũ trông như người thời xưa. Hai tay chắp lại thành dáng tay cầu nguyện và yếu ớt chìa ra phía trước, sợi dây treo chuông rủ xuống.

Vừa nhìn thấy nó, nỗi kinh hoàng liền lan khắp châu thân, nhấn mạnh với Shoma rằng đây không phải là con người bình thường.

Từ vài tuần trước, có một truyền thuyết đô thị nổi lên, xoay quanh quái vật Shiraisan. Theo truyền thuyết này, hễ ai gặp quái vật mang hình dáng phụ nữ tên là Shiraisan và bị nó tóm được, người đó sẽ nổ mắt mà chết. Thực tế là những ca tử vong đáng ngờ do võ nhãn cầu đã phát sinh khắp đất nước, được cả thời sự ti vi đưa tin và trở thành một chủ đề nóng.

Shoma, Junpei và Akira có sở thích sưu tầm truyện kinh dị trên mạng. Họ tình cờ phát hiện ra truyện ma Shiraisan và chuyền tay nhau đọc. Dù đã nghe nói là bất cứ ai tiếp xúc với câu chuyện đều sẽ bị ếm nguyên, nhưng họ không cho đó là sự thật.

Truyền thuyết đô thị về Shiraisan được giới thiệu cả trên ti vi. Tuy nhiên, người ta bác bỏ yếu tố lời nguyền và suy đoán rằng câu chuyện mới hình thành gần đây thôi, dựa trên hiện tượng suy tim võ nhãn cầu đang gây xôn xao dư luận.

“Hai cậu ổn chứ?”

“Shoma, cậu có thấy nó không?”

“Ờ, có thấy.” Shoma đến gần hai bạn trong khi vẫn nhìn chăm chăm vào người phụ nữ.

Cô ta đứng lặng trong bóng tối. Thật rùng rợn! Tóc xõa ra đằng trước, che đi khuôn mặt. Họ đã hứa sẽ cùng đối phó nếu Shiraisan xuất hiện. Có tin đồn rằng con quái vật này không đến gần nếu bị người ta quan sát, nhưng chỉ cần người ta hơi nhìn đi chỗ khác là nó lập tức tiếp cận. Cho nên, nhiều người cùng đối đầu với Shiraisan thì sẽ giảm nguy cơ bị áp sát nếu chẳng may có người rời mắt đi.

“May quá. Tớ gặp Junpei ở đây. Nó vừa xuất hiện thì cậu ấy đến, chứ một mình tớ thì đúng là bó tay.” Akira thốn thức kể. Sau đó, hai cậu vừa cùng đối phó vừa gọi điện cầu cứu Shoma.

Ba người đứng yên trong khuôn viên đèn, cùng nhìn về phía Shiraisan. Bóng tối mỗi lúc một đặc và bám dính vào cơ thể, nhưng cả ba đã yên tâm hơn vì cho rằng dù ai sao nhãng thì vẫn còn người khác để mắt canh chừng. Cho nên mới phải ở cùng nhau. Không được ở một mình. Đây có thể là cách đối phó với con quái vật mang tên Shiraisan.

“Ồi...!” Junpei thành linh kêu lên. “Có người ở sau lưng tớ! Nó tóm được cổ chân tớ rồi!”

“Đó là cái bẫy để chúng ta rời mắt khỏi cô ta đấy!”

“Á!” Đến lượt Akira. “Ai đó kéo quần áo tớ!”

Đúng lúc này, Shoma cũng cảm thấy có người sau lưng mình, trước tiên là tiếng thở dài, kế đến là khuôn miệng ghé vào tai cậu, thì thầm.

Em về rồi đây. Anh khỏe chứ? Em rất nhớ anh đấy. Đây, cho em nhìn mặt anh nào.

Đó là giọng em gái cậu, đã mất trong một vụ tai nạn cách đây ba năm.

Này, nhìn em đi!

Gió vẫn lạnh, nhưng hình như đã qua thời điểm giá buốt nhất. Trường vào kì nghỉ xuân, Mizuki đang cân nhắc xem có nên về nhà không. Những năm trước, cô sẽ về với bố mẹ khoảng hai tuần. Tuy nhiên, do hoàn cảnh lần này, cô sợ phải rời Tokyo.

Lời nguyện còn công hiệu và chưa được ai quan tâm phá giải. Người phụ nữ mắt to dị thường vẫn xuất hiện, bấy giờ tỉ lệ sống sót sẽ thay đổi tùy thuộc vào việc người ta ở một mình hay với ai. Điều khiến Mizuki vững tâm là Haruo, người hiểu rõ tình hình, đang ở trong phạm vi có thể lập tức lao đến ứng cứu. Nếu cô rời Tokyo về nhà thì không còn tiện lợi như thế nữa.

Đã một tháng trôi qua kể từ ngày họ đi suốt nước nóng. Trong thời gian này, lại thêm vài người thiệt mạng vì vỡ nhãn cầu, cuối cùng sự việc lên hẳn ti vi chứ không chỉ là tin đồn internet nữa. Chắc là do có người chết ở nơi đông đúc, ví như trường học, khiến thông tin bùng nổ và thu hút sự chú ý của công chúng. Ngoài ra, truyền thuyết đô thị về người phụ nữ tên Shiraisan cũng đang lan nhanh qua mạng xã hội.

“Người nổ mắt chết là tác phẩm của Shiraisan đấy.”

“Shiraisan là gì?”

“Là nhân vật trong một câu chuyện ma, nghe xong cậu sẽ trúng lời nguyện.”

“Chuyện thế nào?”

“Không biết, vì ai biết thì đều chết cả.”

Người phụ nữ không xuất hiện vào ngày 11 tháng Hai, sau hôm họ đi Sogen về. Mizuki đã tính đến khả năng quy luật ba ngày một lần là không đúng, hóa ra không phải như vậy. Truyện ma Shiraisan đã phát tán rộng rãi

từ lúc nào chẳng hay. Thành ra, đối tượng để nó truy đuổi bây giờ không chỉ giới hạn ở Mizuki, Haruo và vợ chồng Kota nữa.

Quái vật tên Shiraisan hiện được coi là một truyền thuyết đô thị. Những ca tử vong đáng ngờ với nhân cầu bị vỡ đã gieo rắc lo âu trong lòng công chúng, khiến họ càng dễ bề chấp nhận nhiều giả thuyết hoang đường.

May mắn là nếu chỉ biết tên Shiraisan thì không sao, phải nghe đầy đủ nội dung câu chuyện mới trúng lời nguyền. Nhờ đó, Shiraisan đã bước đầu thâm nhập dư luận với tư cách là một nhân vật huyền thoại kiểu Bà rách miệng^[15] hay Chó mặt người^[16].

“Nếu gặp phải Shiraisan, cậu cứ nhìn chăm chăm là cô ta sẽ không đến gần đâu.”

“Nghe nói tay cô ta đục lỗ treo chuông.”

“Mắt cô ta thì to đến nỗi nhìn vào mắt chỉ thấy mỗi mắt thôi ấy.”

Có người chép lại nội dung câu chuyện, đặt tên là *Lời nguyền Shiraisan* và đăng ẩn danh lên mạng. Không rõ người này là ai và khai thác thông tin từ đâu, nhưng *Lời nguyền Shiraisan* quả có xuất hiện trên mạng thật, chi tiết thì hơi khác với lời kể của Eiko, nhưng mạch truyện và cấu trúc vẫn giống nhau.

Lời nguyền Shiraisan nhanh chóng trở thành chủ đề nóng của những người mê kinh dị. Ai đọc nó thì không còn đứng ngoài cuộc được nữa, giống như trường hợp của Mizuki và Haruo. Rất khó xác định đã có bao nhiêu người trúng lời nguyền. Các nạn nhân thiệt mạng với đôi mắt nổ tung hẳn là đã không may đọc phải truyện ở đâu đấy.

Tuy nhiên, *Lời nguyền Shiraisan* lại không phổ biến như nhân vật Shiraisan. Nhiều người nghe tên Shiraisan nhưng chưa bao giờ thực sự đọc

văn bản, thành ra tránh được tình trạng bùng nổ nạn nhân của lời nguyền. Được thế là nhờ Mizuki và Haruo đã âm thầm bỏ ra bao nhiêu tâm huyết.

“Hình như Shiraisan là sản phẩm của một công ty quảng cáo.”

“Nghe đâu họ bịa ra truyền thuyết ấy là để quảng bá cho một bộ phim.”

Sau khi thảo luận, Mizuki và Haruo thống nhất tung lên mạng những thông tin gây cụt hứng để làm dịu sự phấn khích của cộng đồng. Bên cạnh đó, họ biên soạn một số lượng lớn các dị bản *Lời nguyền Shiraisan*. Dựa trên câu chuyện chết chóc ấy, họ sửa đổi bối cảnh, nhân vật và mạch truyện, đăng ẩn danh lên mạng. Tạm thời Shiraisan vẫn xuất hiện, nhưng mỗi dị bản lại biến hóa một khác.

“Nghe nói nếu cắt đứt sợi dây thì sẽ thoát khỏi nó.”

“Nó sẽ to phình lên và tấn công.”

“Thật ra thì Shiraisan đang đi tìm mộ mẹ.”

Bằng cách thêm thắt các chi tiết không tồn tại trong bản gốc, họ tạo ra một câu chuyện riêng biệt. Không có thời gian kiểm chứng xem phải cải biên bao nhiêu phần trăm nội dung thì mới ngăn chặn được tác động của lời nguyền, họ nỗ lực điều chỉnh đủ mọi phương diện, lại lồng hẩn tình tiết mới vào để xóa bỏ bóng dáng nguyên tác, thậm chí khiến nhân vật Shiraisan tiêu biến. Họ phán đoán rằng cứ dồn dập tạo ra đủ mọi dị bản thô thiển trong thời gian ngắn thì dần dà mọi người chỉ nhìn thấy tên *Lời nguyền Shiraisan* là đã nhàm chán, không muốn xem nữa. Họ cố gắng che đậy nguyên mẫu độc hại của câu chuyện bằng vô số dị bản vô hại không phát tán lời nguyền.

Tất nhiên, nếu xem xét kĩ lưỡng thông tin và tìm kiếm cẩn thận, bất kì ai cũng sẽ nhanh chóng truy ra nguyên gốc *Lời nguyện Shiraisan*. Không dễ gì xóa bỏ một thông tin đã lan tràn trên internet. Nhưng ít nhiều sẽ giảm thiểu nguy cơ những người bình thường (vốn không đam mê kinh dị) tình cờ đọc phải văn bản chứa lời nguyện.

“Hình như Shiraisan là một phụ nữ nung nấu hờn oán vì bị bạo hành.”

“Tôi nghe nói lời nguyện này là của một người đã bị giết từ lâu.”

“Đó là một hồn ma thù hận bị phong ấn, xong không hiểu nhằm lẫn ở đâu mà lại được thả ra...”

Shiraisan tồn tại vì lẽ gì? Tại sao lại giết người?

Mizuki và Haruo đắp nặn nhân vật, biên soạn rất nhiều dị bản mà vẫn hoàn toàn mù tịt về nhân quả của Shiraisan. Đôi lúc Mizuki cũng phải băn khoăn ngẫm nghĩ, lai lịch của người phụ nữ này thế nào? Cô và Haruo cũng nghiên cứu nhiều truyện ma hiện đại và truyền thuyết đô thị để hỗ trợ cho quá trình sáng tác dị bản. Họ phân tích cấu trúc truyện và cân nhắc xem phải làm thế nào để dễ bề thu hút người đọc.

Tiếp theo truyện, hình minh họa Shiraisan cũng được đăng lên mạng. Có tin đồn một họa sĩ truyện tranh kinh dị sẽ sáng tác truyện tranh Shiraisan, tình cờ lại là dựa trên một dị bản của Mizuki và Haruo.

“Nghe nói có một con dao găm đủ sức phong ấn Shiraisan.”

“Ở hiệu sách cũ có sách về *Lời nguyện Shiraisan* đấy.”

“Ban đầu là do một cô gái tìm thấy nó và về kể với các bạn cùng lớp.”

Mùng 10 tháng Ba, Mizuki gặp Haruo ở Shinjuku, rồi cùng vào quán cà phê trò chuyện. Nếu quy luật ba ngày một lần vẫn đúng, thì hôm nay người phụ nữ mắt to dị thường sẽ xuất hiện ở đâu đó.

“Anh Kota đã xuất viện.”

Haruo cho biết trong lúc uống cà phê.

Kota nhập viện ở thành phố Y tỉnh F sau vụ tai nạn xe. Mấy cái xương sườn gãy khiến anh ta phải nằm liệt giường một thời gian. Fuyumi rời Tokyo để đến chăm sóc chồng. Chị là biên kịch nên có thể làm việc ở bất cứ đâu trừ khi họp hành.

“Nó chưa đến chỗ bọn họ nhỉ.”

“Hình như thế. Nếu nó đến, họ đã gọi cho chúng ta ngay.”

Hai người không nói rõ “nó” là gì, nhưng vẫn hiểu được ý nhau. Mizuki không biết nên vui hay buồn về việc người phụ nữ không xuất hiện ở chỗ vợ chồng Kota. Vì không đến chỗ họ, thì tức là nó đã đến chỗ ai đấy từng đọc *Lời nguyện Shiraisan* trên mạng.

“Nhân tiện, tôi đã nhờ chị Fuyumi hỗ trợ.”

“Về hoạt động của chúng ta ấy hả?”

“Khả năng của chúng ta có hạn mà. Tôi cạn ý tưởng rồi. Các tiểu thuyết gia và kịch tác gia chuyên nghiệp sáng tạo nội dung kiểu gì nhỉ?”

Hoạt động ở đây chính là việc tạo ra các dị bản của *Lời nguyện Shiraisan* và phổ biến chúng bằng tài khoản ẩn danh. Nếu được biên kịch hỗ trợ, công việc sẽ bớt gian nan.

“Chị ấy nhận lời chứ? Đây chỉ là hoạt động hoàn toàn tình nguyện thôi.”

“Chị ấy nhận lời... Tôi nghĩ ít nhiều là do ăn năn.”

Đối với Fuyumi, đây có thể là hành động chuộc tội. Một phần tại chị mà *Lời nguyện Shiraisan* lan truyền trên mạng, những nạn nhân đầu tiên chính

là đồng nghiệp của chị.

Đêm 5 tháng Hai, Fuyumi nghe Kota kể truyện ma qua điện thoại. Bấy giờ Kota chưa tin lời nguyên, nên không dặn vợ đừng kể cho ai khác, bởi thế mới sinh hậu họa.

Sáng hôm sau, Fuyumi tham dự một cuộc họp kịch bản phim truyền hình. Chị chia sẻ câu chuyện ma với đạo diễn và các biên kịch khác. Khi Kota tìm ra nguyên nhân dẫn đến cái chết của Toshiyuki và gọi cho vợ để ngăn chị kể với người khác thì đã quá muộn. Trong khi nhóm Mizuki còn ở Sogen, lời nguyên đã vung vãi khắp Tokyo. Kota không hề hay biết điều này vì Fuyumi giấu biệt, không tiết lộ với chồng rằng mình đi kể lại cho người khác nghe từ lâu rồi.

Sau vụ tai nạn mừng 8 tháng Hai, Fuyumi đến bệnh viện thành phố Y, tỉnh F. Chị đã từng ngập ngừng như có điều muốn nói với Mizuki và Haruo, về sau do dự nên lại thôi, có lẽ chính là muốn thú nhận hành vi làm rò rỉ thông tin.

Quán cà phê rất đông đúc. Người thì mở máy tính xách tay làm việc, người thì tạt vào nghỉ chân giữa chừng mua sắm ở Shinjuku, chủ yếu là các cô gái tuổi teen và khách du lịch nước ngoài. Không loại trừ trong số này có người đã tiếp cận nguyên bản *Lời nguyên Shiraisan*.

“Haruo, gần đây anh có gặp hiện tượng tâm linh nào không?” Không biết từ bao giờ, Mizuki đã bắt đầu gọi thẳng tên Haruo.

“Thì thoảng mùi thối tự nhiên bốc lên, hoặc tôi ở một mình nhưng trong nhà vẫn có hơi hướm của ai khác. Tuy nhiên thừa thốt hơn trước rồi.”

“Tôi cũng vậy. Số lần đã giảm xuống. Giá biết trước mà ghi chép lại thì tốt. Nếu tần suất hiện tượng là điềm báo Shiraisan đến tìm, thì bằng việc thống kê nó, ta sẽ dự đoán được khả năng xuất hiện của Shiraisan.”

“Giống như cảnh báo sớm động đất ấy hả?”

“Có lẽ nên tiến hành kêu gọi trên mạng xã hội. Lập hội nhóm những người nhiễm lời nguyền, thu thập dữ liệu về tần suất họ gặp hiện tượng tâm linh. Nếu Shiraisan xuất hiện ở những nơi có tần suất cao, chúng ta sẽ tổ chức tập trung khẩn cấp tại đấy và mọi người sẽ thoát chết.”

“Đúng nhỉ! Sử dụng mạng xã hội để đối phó cũng hay đấy. Để tôi tiến hành kêu gọi nhé, Mizuki có bằng lòng hỗ trợ không?”

“Bằng lòng chứ, miễn là không ảnh hưởng đến việc học.”

Mizuki thấy yên lòng hơn khi lại có biện pháp đối phó mới. Cô uống cà phê và tận hưởng sự tĩnh lặng bên Haruo, đồng thời nhớ lại đủ mọi chuyện đã trải qua: chứng kiến cái chết của bạn thân, buộc phải tin vào thế giới tâm linh, cùng Haruo điều tra những ca tử vong đáng ngờ, gặp tai nạn xe cộ và lên đường núi để kêu cứu, rồi chạm trán một thực thể bất thường. Chưa có cách nào làm rõ được bản chất của thực thể này. Vì lẽ gì cô ta hiện thân và đi gặt hái sinh mạng?

Bất thần, cô bắt gặp ánh mắt Haruo. Tuy vẫn chưa thôi sợ ánh nhìn, nhưng Mizuki đã thoải mái hơn khi đối diện cậu. Có lẽ là vì suốt một tháng qua, cứ cách vài ngày họ lại gặp nhau một lần. Không khỏi thì thôi. Cứ để thế cũng được. Kana từng nói như vậy. Kể từ nay, cô sẽ tưởng nhớ và thương tiếc bạn hằng ngày. Khi nào phải chết, dứt khoát cô sẽ gặp lại bạn với một nụ cười.

“Nhân tiện, anh Kota đã xuất viện...” Haruo nói. Quầng thâm dưới mắt và vẻ mệt mỏi hồi mới gặp đang mờ dần. Dần dà, có lẽ cậu sẽ chấp nhận hiện thực và vượt qua được nỗi đau mất em trai. “Anh ấy định tuần tới đi leo núi.”

“Leo núi ư? Đủ sức không?” Mizuki ngạc nhiên hỏi lại. Mới ra viện thôi mà, đã hồi phục hẳn chưa... “Với cả, tại sao lại là leo núi?”

“Đến làng Bịt Mắt.” Haruo thì thầm, như thể thốt ra những lời cấm kỵ. “Anh ấy đang chuẩn bị hành trang. Lối đi biến mất giữa chừng, nên phải leo núi. Thật ra anh ấy đã rủ tôi đi cùng, còn hứa bao chi phí đi lại nữa.”

“Anh có đi không?”

“Tôi từ chối, sau khi cân nhắc.”

“Đến làng Bịt Mắt, có thể sẽ nắm được manh mối về Shiraisan.”

“Cô có đi không?”

“Tôi không đi.”

“Thế thì tôi cũng ở lại Tokyo thôi.”

Xem ra, Haruo từ chối vì lo Mizuki phải ở một mình. Ba ngày một lần, Shiraisan có thể sẽ xuất hiện, họ nên ở cùng nhau.

Ngày 16 tháng Ba, có một ca tử vong do vỡ nhãn cầu. Người thiệt mạng là một nam sinh cấp ba ở vùng Tokai, nghe nói cậu ta đột nhiên chồm dậy trong giờ học, hét lên rồi chết. Do có nhiều người chứng kiến, thông tin đã phát tán mạnh mẽ qua mạng xã hội ngay trong ngày. Kota vào xem Facebook của nam sinh. Theo những tấm ảnh đời thường đăng trên đó, trường cậu ta là một trường dự bị đại học, vẫn còn đó bóng dáng cậu mặc đồng phục, giơ tay tạo biểu tượng hòa bình cùng bạn bè.

Kota đóng Facebook lại, châm thuốc hút và chuẩn bị lên núi.

Những ngày đầu nhập viện, chỉ hắt hơi và ho cũng đủ làm anh đau đớn khủng khiếp, vết bầm trên tay và chân, các vết cắt trên da do mảnh vỡ của kính chắn gió cũng rất nghiêm trọng, nhưng kinh khủng nhất là phần ngực. Kota nằm liệt giường một tuần, đến tuần thứ hai, anh nhúc nhích được nhưng luôn phải ôm lấy xương sườn.

Trong thời gian đó, ti vi bắt đầu đưa tin về chứng suy tim bí ẩn gây nổ nhân cầu. Ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong Kota là, cuối cùng ngày này cũng tới. Anh biết, câu chuyện ma kia rò rỉ là tại vợ mình, vì lúc anh nhập viện, Fuyumi đã thú thật ngay, chị xin lỗi mà mặt tái đại đi.

Chẳng mấy chốc, truyện ma xuất hiện trên mạng. Từ thông tin Fuyumi làm rò rỉ, ai đó đã cất công soạn thành văn bản đăng lên. Đến khi có người liên kết câu chuyện với những cái chết vỡ nhân cầu thì Kota thực sự đứng ngồi không yên. Bởi vì đáng lẽ anh phải là người đầu tiên đề cập đến chủ đề đó, anh đủ điều kiện để đưa tin sớm hơn bất cứ ai về những ca tử vong đáng ngờ kia.

May thay, trên mạng tuyệt nhiên không có thông tin nào về nguồn gốc *Lời nguyện Shiraisan* hay làng Bịt Mắt, chứng tỏ manh mối Kota đang nắm vẫn có giá trị. Trong thời gian nằm viện, anh đã bắt đầu viết bài về *Lời nguyện Shiraisan*. Đợi đến khi anh hoàn thành và đăng tải, chứng minh được mối liên hệ rõ ràng giữa lời nguyện và những cái chết đáng ngờ, cách nhìn của công chúng sẽ phải thay đổi.

Đó là cơ hội để thành danh. Vì mục đích này, Kota muốn tìm hiểu lai lịch Shiraisan. Cần phải hé lộ bản chất của nó, dù sơ sài cũng được, bởi thế, anh đặt hi vọng vào chuyến khám phá ngôi làng bỏ hoang kia.

Ngày 17 tháng Ba, Kota khởi hành đến làng Bịt Mắt, dự định đi về trong ngày. Anh đã rủ Haruo nhưng cậu ta từ chối. Cũng không sao, hoạt động một mình hôm nay và ngày mai vẫn ổn. Chưa rõ quy luật ba ngày một lần mà Mizuki chỉ ra chính xác đến đâu, nhưng có kiêng có lành, làm theo vẫn hơn. 16 tháng Ba đã có người chết, nên khả năng 17 và 18 là ngày an toàn.

Trong lúc lái xe qua tỉnh lộ, Kota liếc mắt trông ngang, ngắm cảnh quan thị trấn ngùn ngụt hơi nước nóng. Xe này là anh đi thuê. Còn xe chạy dạo trước đã thanh lý. Càng đi, nhà cửa càng thưa thớt, trong tầm mắt chỉ còn

các sườn núi. Đường dẫn đến làng Bịt Mắt là con đường hẹp dần và dốc lên. Trời không nắng nhưng vẫn quang đãng. Cây cối trông sẫm màu hơn so với hôm anh đi cùng Haruo và Mizuki.

Băng qua khúc cua gây tai nạn, Kota đánh mắt vào khoảng trống giữa các thân cây lá kim, lần này không thấy bóng dáng Mao đâu. Đó là ảo giác của anh chăng? Hay là một hiện tượng tâm linh? Kota không thể xác định được là khả năng nào.

Đi hết đường, Kota tắt máy, xuống xe, ập vào tai là tiếng côn trùng rả rích trong bụi rậm.

Kota đối chiếu bản đồ ngày xưa với bản đồ hiện tại để xác định hướng đi. Đường vào làng Bịt Mắt kéo dài đến lưng chừng núi. Kota mở cốp xe lấy ba lô đeo lên lưng. Trong ba lô có nước uống, thực phẩm du lịch, áo mưa và máy ảnh. Cỏ dại cao ngang thắt lưng chiếm lĩnh con đường đất không còn trên bản đồ, Kota rẽ cỏ mà đi.

Theo ghi chép, cư dân làng Bịt Mắt bị xóa sổ vì một trận dịch không lâu sau chiến tranh. Nhiều thập kỉ trôi qua, một phần sườn núi đã sập xuống, phá nát đường vào làng.

Nền đất bằng phẳng từng là đường đi mỗi lúc một thu hẹp và cuối cùng biến thành con dốc um tùm cây cỏ. Kota vừa di chuyển vừa phải để ý những chỗ mấp mô. Đi bộ bình thường thì hầu như không đau tức chỗ nào, nhưng chẳng may vấp ngã, kiểu gì cũng sẽ va đập vào các chỗ xương gãy.

Sau một tiếng vừa đi vừa nghỉ, Kota giở xem bản đồ và la bàn để nắm được vị trí hiện tại. Vạt rừng nhỏ đã lui lại đằng sau, trước mặt là vùng đất bằng phẳng có núi non bao quanh, cỏ dại bành trướng khắp đất đai, nhưng vẫn còn lác đác vài đường nét cho thấy chỗ này từng là cánh đồng. Đằng xa thấp thoáng hình dáng trông giống tòa nhà đã lở một phần.

Làng Bịt Mắt đây rồi! Kota những tưởng làng trên núi thì phải nhỏ lắm, ngờ đâu rất bề thế, nhiều nhà cửa đến bất ngờ. Hầu hết các nhà gỗ đã đổ sập vì mưa gió. Cây cối và dây leo hùng hổ lấn dần như sắp nuốt chửng những bức tường xiêu. Nhìn vào trong nhà thấy vẫn còn nông cụ, kimono, chiếu cói...

Ở giữa làng có tàn tích của một dinh thự lớn, hẳn là tư gia của nhân vật có vai vế đặc biệt nào đấy. Bao quanh là hào sâu cùng tường đá nhưng giờ đã thành thảm thực vật. Dinh thự có mái ngói nguy nga và xây dựng theo phong cách kiến trúc sử dụng sơn mài, nhưng đã sập gần hết, chỉ còn trơ trọi vài cây cột và vách tường, nhìn chung là một đồng đồ nát hòa mình vào thiên nhiên.

Kota muốn đào mái nhà và những bức tường sập lên, nghiên cứu các dấu vết của một thời đại đã bị chôn vùi dưới đó. Theo sách của Mizorogi, làng Bịt Mắt từng tiến hành nhiều nghi thức quan trọng, ví như lễ điều phục. Biết đâu dưới đồng tàn tích này lại có công cụ hay thư tịch phục vụ tế lễ. Tuyệt vời nhất là tìm ra mối liên hệ nào đó giữa Shiraisan và nghi thức ở đây.

Kota thử dỡ bỏ một góc mái và tường, nhưng chỉ tìm được các mảnh đồ vỡ hay kimono bết bùn. Dần dà, ngực nhói đau làm anh phải tạm dừng. Khi anh ngồi xuống nghỉ ngơi, bầu trời âm u đi và xung quanh tối lại. Gió lạnh xoáy qua ngôi làng hoang hóa miền sơn cước.

Bỗng nhiên, Kota phát hiện ra đằng xa, ở rìa làng thì phải, có một khoảnh đất mù sương. Trông như thể chỉ mình nơi ấy vẫn còn ngủ trong sương sớm. Kota những tưởng một lát nữa gió thổi đến thì sương mù sẽ tan, nhưng không hề. Sương trắng vẫn im lìm buông ở đó. Thấy lạ, Kota quyết định đi xem thử.

Anh men theo con đường đất gần như không thể gọi là đường được nữa. Càng đến gần chỗ sương mù, đường càng thưa cỏ, và ở đoạn cuối thì sạch

sẽ đến độ như thế có ai đó vẫn thường xuyên nhổ cỏ dọn dẹp.

Dọc đường có một cái cổng torii. Hai cột trụ dựng trên đất, giữa đám cây cối, có dây chằng ngang. Khi vượt qua dây, tiếng côn trùng tắt lịm, không gian im ắng như người ta vừa tự bật tai. Kota ngần ngại, đã chực quay lại nhưng chịu thua sự tò mò, anh tiếp tục đi trong khung cảnh mờ sương với những cành nhánh đan kết vươn cao quá đầu.

Không lâu sau, bóng một ngôi nhà lớn hiện ra trước mặt. Đó là một nhà kho, tuy cũ nhưng không hư hại như các công trình kiến trúc trong làng dù đã trải qua hàng chục năm. Cửa đôi bằng sắt nặng trĩu, then cài đã rời ra, Kota vừa gõ mình kéo mạnh, cửa đã mở đánh két.

Anh nhòm vào kho. Bên trong tối om. Ánh sáng hạn chế lọt vào từ ô thoáng nhỏ gần trần nhà. Gần cửa là các ngăn tủ và hộp gỗ để lồng chống. Hay đấy! Có lẽ sẽ tìm được nhiều vật dụng khác nhau để hình dung về sinh hoạt ở làng hồi xưa.

Đặt chân vào kho thì có mùi nhang lảng đãng. Thật kì lạ, Kota cảm thấy thanh tịnh như đến thăm chùa hay đền thờ. Nhìn qua đồng vật dụng linh tinh, anh trông thấy một vách chắn gỗ dạng chấn song ở trong cùng, trên chấn song dán chi chít bùa với biểu tượng mô phỏng con mắt vẽ bằng bút lông cùng những kí tự nghiêng ngả.

Bên kia chấn song có dấu vết sinh hoạt. Có đệm, bàn viết, xô nước và giá nển. Hình như ai đây từng sống ở đây. Đúng hơn là bị giam ở đây, nếu xét cách đặt vách chắn. Kota giơ máy ảnh chụp khắp mọi chỗ, lại bóc vài lá bùa khỏi chấn song cho vào túi, định mang về để hỏi ý kiến học giả nào am hiểu lĩnh vực này.

Một phần vách chắn có thể đóng mở, then cài và ổ khóa rơi trên sàn. Ai đã ở trong này? Có còn sống khi trở ra không?

Kota đang nghĩ ngợi thì nghe tiếng chuông leng keng vọng vào.

Có động tĩnh bên ngoài. Anh vội chạy tới cửa, len lén nhìn ra.

Không khí thoát cái lạnh đi. Sương mù dày hơn, trắng xóa đến nỗi chẳng thấy bầu trời và mặt đất đâu nữa. Kota nheo mắt cố nhìn, đúng lúc có người trôi ra khỏi sương mù. Đường nét ban đầu còn mơ hồ, dần dần trở nên rõ ràng, cuối cùng Kota đã xác định được là ai.

Một phụ nữ vận trang phục truyền thống, lom khom di chuyển với hai bàn tay chấp lại thông xuống đung đưa phía trước. Tay đục lỗ xỏ dây treo chuông, mỗi nhịp đung đưa lại làm chuông kêu leng keng. Mái tóc đen dài che khuất khuôn mặt, nhưng qua các kẽ hở vẫn thấy rõ cặp mắt to dị thường.

Đúng là một thực thể quái đản, chỉ nhìn cũng đủ ớn lạnh, giống như vực sâu thăm thẳm nuốt trọn mọi thứ đang rình rập dưới chân. Nó mang hình hài phụ nữ, nhưng có lẽ không phải hình hài vốn có, chẳng qua vì muốn tiếp xúc với loài người mà thực thể khó tả ấy mới hoạt động trong dáng vẻ đi mượn kia thôi. Trong lúc kinh hoàng, Kota tự dừng tưởng tượng như thế.

Anh hết sức cẩn thận để không phát ra tiếng. Nghe bảo nó sẽ không áp sát nếu bị nhìn chăm chăm. Giờ anh đang nhìn mà nó không dừng lại, nhưng cũng không đến gần tấn công. Có thể nó không nhận ra Kota đang ở trong kho, vì sau khi lướt lên một quãng nó lại quay lui vào sương mù. Xem ra khi bị nhìn, nó chỉ không tiếp cận được mục tiêu, còn các chỗ khác ngoài mục tiêu thì vẫn đi lại bình thường? Có lẽ lần này Kota không phải mục tiêu, nên nó không dừng lại.

Kota vừa thở phào nhẹ nhõm thì người phụ nữ trôi ra khỏi sương mù lần nữa, dẫn theo một bóng người. Kota rất ngạc nhiên vì diễn biến khó lường này. Bóng người kia là một nam sinh cấp ba, mặc bộ đồng phục rất quen thuộc. Khuôn mặt không có nhãn cầu, hốc mắt chỉ còn là hai lỗ đỏ sẫm, máu chảy ròng ròng xuống má. Bộ đồng phục quen thuộc là vì Kota mới trông thấy trên Facebook, chính là ở tài khoản của nam sinh kia, trong tấm

ảnh giờ tay làm biểu tượng hòa bình. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây là người thiệt mạng ở vùng Tokai hôm 16 tháng Ba.

Tại sao nam sinh đã chết lại ở nơi này? Chết mà còn đi lại được, thật phi lý! Trong lúc Kota bối rối quan sát, nam sinh vẫn gục đầu đi theo người phụ nữ. Họ băng qua bên hông nhà kho, tiến sâu vào sương mù.

Kota quả quyết siết chặt máy ảnh và rời khỏi nhà kho. Bóng hai người đăng trước thấp thoáng trong màn sương. Kota bám theo và giữ khoảng cách để không bị chú ý.

Dừng lại! Quay về đi! Bản năng giống lên hồi chuông cảnh báo. Nhưng Kota thực sự muốn khai thác tin tức giật gân về người phụ nữ kia. Chụp được ảnh cô ta, giá trị bài báo càng tăng vọt.

Kota dần dà tiến sâu vào sương mù. Không biết từ lúc nào, xung quanh đã không còn bóng cây cối. Thay vào đó là những bóng đen như đèn đá lỗ nhỏ trong khung cảnh trắng xóa mờ ảo, các đèn đều thấp lửa nhỏ chập chờn. Dưới chân cũng không còn là nền đất rừng nữa, mà lổn nhổn đá tròn trơn nhẵn với nhiều kích cỡ khác nhau, gợi liên tưởng đến một bờ sông.

Khu vực này vẫn thuộc rìa làng bỏ hoang chứ? Kota đâm lo. Có thể trong lúc lơ đãng, anh đã lạc đến một nơi không có thật chẳng?

Đúng lúc này, người phụ nữ và nam sinh dừng chân. Kota bèn lắc mình lẩn ra sau một cột đèn đá cao ngang đầu, chờ xem chuyện gì xảy ra.

Gió thổi, sương mù mỏng đi. Nhờ đó, Kota trông thấy một vùng nước mênh mông trải rộng trước mặt, nước không gợn sóng, phẳng lặng như gương, chẳng rõ là hồ, ao hay sông. Kota thầm hồi tưởng bản đồ làng Bịt Mắt, chắc chắn xung quanh không có vùng nước nào như vậy.

Ven bờ có bến thuyền, có cả thuyền gỗ đang neo đậu, trên thuyền lố nhố mười mấy bóng người. Tất cả đều trong tình trạng gục đầu yếu ớt, mắt nhắm cầu, hốc mắt như hang tối, chảy máu ròng ròng.

Một thanh niên quen mặt cũng ở trên thuyền. Là Toshiyuki. Cậu ta không còn mắt nên phải mất một lúc Kota mới nhận ra. Anh cũng phát hiện thêm một người có vẻ là Kana, rồi Kazuto, Eiko. Nam sinh cấp ba vừa được dắt đến đang gia nhập hàng ngũ này, cậu ta băng qua ván gỗ bắc từ bến sang thuyền và tiến về phía bọn họ.

Những người chết vì lời nguyên tុ tập về cùng một nơi. Có lẽ người phụ nữ kia chịu trách nhiệm dẫn đường cho họ chăng?

Một ngày để đưa người chết đến đây.

Một ngày để đi tới chỗ nạn nhân tiếp theo.

Có khi chính vì lịch trình này mà ba ngày cô ta mới xuất hiện một lần, bất ngờ thật.

Họ sẽ đi thuyền về đâu?

Một ngọn núi hiện lên trong sương mù, bóng dáng lờ mờ trên mặt nước nhưng đường nét mơ hồ, trông không rõ lắm. Có điều, chỉ sự hiện diện của nó đã đủ khiến người ta khó thở. Nhìn ngọn núi, Kota có ảo giác nó đang lừ lừ tiến đến, sắp sửa đè nghiêng lấy mình. Tự dưng anh đâm sợ, cố gắng tránh nhìn về phía núi.

Lòng ham danh lợi đã thôi thúc Kota hành động. Hai tay run run, anh giơ máy ảnh lên, nhả cửa trập, hướng ống kính tele về phía người phụ nữ. Anh chụp cả những người chết trên thuyền. Khi hướng ống kính sang bờ bên kia, anh thấy cảnh vật hiện lên lờ mờ. Bên kia cũng có bến và thuyền neo đậu. Dường như có thuyền đi từ đấy sang đây, giống như thuyền đi từ đây sang đấy.

Người trên thuyền bên kia trông khá nhỏ. Trẻ con sao? Kota vừa quan sát qua ống kính tele vừa cố lấy nét. Do sương mù nên bóng người rất mờ ảo, không thể thấy chi tiết. Kota ló ra khỏi cây đèn đá đang nấp, không nhận

thấy bản thân đang nhích ra gần bờ sông. Ngón tay lấy nét run rẩy, cuối cùng anh xác định được người trên thuyền bên kia là một bé gái.

Leng keng! Chuông bỗng reo vang ngay cạnh anh.

Kota giật thót bừng tỉnh. Người chết trên thuyền đều đang quay nhìn về phía anh, những khuôn mặt san sát, hốc tối trên mặt nối nhau thành dãy dài.

Kota chụp mãi mê, không hề hay biết người phụ nữ mắt to dị thường đã đứng sau lưng.

Leng keng! Chuông kêu.

Khi người phụ nữ giơ tay chạm vào Kota, tim anh liền ngừng đập. Nhấn áp tăng vọt, thủy tinh thể nứt vỡ, nhãn cầu nổ tung thành thịt vụn bắn văng khắp nơi.

Tuy nhiên, Kota không hề để tâm đến tình trạng mắt mình, bởi anh đã tắt thở trước khoảnh khắc đó rồi.

Bên ngoài cửa sổ tàu điện, những tán anh đào sắp đến kì nở rộ. Trên tàu có một nhóm khách dắt theo trẻ em, chắc là đi ngắm hoa. Bầu trời trong xanh không một gợn mây. Các điểm ngắm hoa hẳn là đang đông đúc lắm.

“Tôi sẽ trả nửa tiền cho chỗ bánh kẹo.”

Mizuki nắm lấy tay vịn và nói với Haruo bên cạnh. Cậu đang xách túi giấy của bách hóa Isetan, là quà cậu mua trước giờ hẹn.

“Không sao đâu. Cô đừng để tâm.”

Họ đang trên đường đến nhà Mamiya. Fuyumi mới quay lại Tokyo được vài ngày, sau một thời gian dài ở thành phố Y tỉnh F. Haruo và Mizuki cảm thấy hơi lo nên quyết định đến thăm chị.

Kota mất tích đã hơn hai tuần, chính xác là biệt vô âm tín sau khi lên đường đến làng Bật Mắt, có thể là đã ngộ nạn trên núi. Chiếc xe thuê bị bỏ

lại ở cuối đường vào. Phòng hộ rừng hỗ trợ tìm kiếm nhưng chưa có kết quả. Fuyumi còn thuê đội cứu hộ tư nhân, huy động cả trực thăng rà soát từ trên cao mà vẫn không thu hoạch được gì. Một vài người trong đội đến tận làng Bịt Mắt, cũng chẳng thấy bóng dáng Kota đâu.

Anh ta đơn thuần là gặp nạn? Hay là gặp bất trắc nào liên quan đến Shiraisan? Nếu tìm thấy xác, ít ra còn phán đoán được nguyên nhân. Cho dù anh ta còn sống, nhưng lưu lạc bao nhiêu ngày như thế, tình hình hẳn không có gì lạc quan.

Vài ngày một lần, những ca tử vong do vỡ nhãn cầu vẫn xuất hiện. Có vụ được đưa tin, cũng có vụ hoàn toàn im lìm. Nói chung dư luận đều nhìn nhận theo quan điểm của y học hiện đại chứ không liên hệ đến lời nguyện. Cuối cùng, vỡ nhãn cầu được công bố là một trong các biểu hiện của suy tim, trước đó người mắc có thể gặp ảo giác về thị giác và thính giác.

Xuống tàu, họ đi bộ đến căn hộ của vợ chồng Kota. Đây là khu vực được yêu thích hàng đầu ở nội thành Tokyo. Người qua lại trước nhà ga ăn vận hợp mốt, xe đẩy chở em bé cũng có cảm giác sang trọng. Haruo mở ứng dụng bản đồ trên điện thoại, tìm địa chỉ cần đến và dẫn đường cho Mizuki.

“Sắc xanh cây cối bên đường đẹp quá nhỉ!”

“Thật là một khu phố tuyệt vời. Tôi cũng muốn sống ở đây.”

Hai người trò chuyện trong lúc sóng vai bước. Đến cửa sảnh chung cư, họ nhập số phòng, Fuyumi trả lời qua hệ thống liên lạc nội bộ và cửa sảnh tự động mở ra. Hai người đi thang máy lên tầng, tìm đến căn hộ có bảng tên Mamiya.

Họ bấm chuông cạnh cửa, Fuyumi xuất hiện. Đôi bên vẫn thư đi tin lại thường xuyên nhưng chưa gặp mặt thêm lần nào sau vụ tai nạn hồi tháng Hai.

“Lâu rồi không gặp.”

Fuyumi cất tiếng chào với vẻ căng thẳng và nụ cười gượng gạo khiến Mizuki không khỏi xót xa. Tuy nhiên sắc mặt Fuyumi không tiêu tụy lắm, hẳn đã che giấu bằng lớp trang điểm. Mizuki và Haruo được dẫn vào ghế ngồi ở phòng khách. Khi Haruo đưa túi bánh kẹo làm quà, Fuyumi ngại ngần nhận lấy. Trong lúc pha cà phê cho họ, thỉnh thoảng Fuyumi lại ra hành lang sang phòng khác.

“Xin lỗi cô cậu. Hôm nay tôi nhận trông con hộ họ hàng. Tôi đã dặn cháu chơi ngoan ở phòng bên.” Fuyumi giải thích khi quay lại.

Quả thật, nghe kĩ thì thấy tiếng ti vi vọng sang. Fuyumi không cho biết tuổi hay giới tính của đứa cháu, nhưng âm thanh rất giống phim hoạt hình, nên chắc nó còn nhỏ thôi.

“Tôi không từ chối được...”

“Không, chính chúng tôi mới phải xin lỗi vì đã làm phiền chị lúc này.”

Họ ngồi đối diện qua bàn. Sau vài lời hàn huyên tản mạn, câu chuyện chuyển đến Kota.

“Nếu tôi đi cùng, tình hình chắc đã khác.” Haruo hồi hận cúi đầu trước Fuyumi. “Anh ấy rủ tôi đấy chứ. Bây giờ nghĩ lại, đáng lẽ không nên để anh Kota đi một mình, đáng lẽ phải có người đồng hành.”

Fuyumi lắc đầu, “Nếu đi với chồng tôi, có khi cậu cũng gặp nạn rồi. Cho nên cậu không cần nói thế đâu.”

Trên giá trong góc phòng đặt vài khung ảnh, có ảnh một bé gái. Nghe kể vợ chồng Kota từng có con, nhưng cô bé đã mất vì tai nạn giao thông cách đây vài năm. Cảnh đời Fuyumi khiến Mizuki se thắt cả lòng.

Bất chấp hoàn cảnh khó khăn, Fuyumi vẫn tiếp tục tạo ra các dị bản *Lời nguyện Shiraisan*. Các dị bản do chị viết được đăng định kì trên internet

dưới tài khoản ẩn danh. Chị thay đổi giọng văn và ngữ trang như thể tác giả là những người khác nhau.

Fuyumi kể cho họ nghe về tình hình Kota trong thời gian nằm viện và những hành động của anh cho đến trước khi mất tích. Kota đang viết dở bài báo về *Lời nguyện Shiraisan*. Vì có một bản in sẵn, nên Fuyumi lấy ra cho Mizuki và Haruo đọc. Bài báo miêu tả chi tiết về quá trình lưu trú và điều tra ở Tấu Thọ Quán khu suối nước nóng Sogen, cũng đề cập đến học giả văn hóa dân gian Mizorogi Gen và làng Bịt Mắt. Tuy nhiên, văn bản đang dở, chưa kết luận được Shiraisan là ai.

Vì Fuyumi còn bận trông con cho họ hàng nên Mizuki và Haruo không nấn ná ở lâu. Khi rục rịch đứng lên ra về, Haruo hỏi.

“À quên, nhà mẹ đẻ chị gần khu suối nước nóng Sogen nhỉ?”

“Vâng, tình cờ là thế.”

Mizuki bắt giác liếc đến những khung ảnh trên giá. Không chỉ có ảnh hai vợ chồng và con gái, mà còn có ảnh những người cao tuổi hẳn là bề trên trong nhà.

“Nghe kể nhà ngoại mới chuyển đến định cư ở đây từ thời cụ tôi thôi. Trước đó ở đâu thì tôi không rõ.”

Có một tấm ảnh chụp ở nơi trông như viện dưỡng lão. Nước ảnh đã phai màu. Một phụ nữ cao tuổi ngồi trên xe lăn, hai phụ nữ khác có lẽ là con và cháu bà ghé vào bên cạnh. Nét mặt họ rất giống Fuyumi, chắc đều là họ hàng thân thích.

“Ở vùng ấy có nhiều người mang họ Mamiya không?”

“Không, Mamiya là họ chồng tôi.”

“Trước khi kết hôn chị mang họ gì?”

“Ishimori.”

Mizuki cầm khung ảnh lên, chăm chú ngắm bà lão ngồi trên xe lăn. Bà có đôi mắt trong veo thơ trẻ và vẻ ngoài tao nhã. Mizuki rất chú ý tới bà, vì cô cảm thấy đã từng gặp bà ở đâu rồi, nhưng không sao nhớ ra ngay được.

“Chúng ta về thôi.”

“Vâng.”

Haruo đi ra cửa. Mizuki đặt khung ảnh lại chỗ cũ và rời khỏi phòng.

Tầm giữa hành lang có cánh cửa hé mở dẫn vào phòng khác. Mizuki liếc mắt nhìn thì thấy bóng lưng một bé gái đang xem ti vi. Chắc là con nhỏ họ hàng nhờ trông hộ đây. Cô không nhìn lâu được vì Fuyumi đã nhẹ nhàng khép cửa lại.

Mizuki xỏ giày và cúi chào Fuyumi. Họ đi thang máy xuống tầng, rời khỏi chung cư, đi bộ ra ga. Giữa chừng gặp đường ray, khi Mizuki và Haruo đến gần, thanh chắn tàu phát ra tiếng lách cách và hạ xuống. Trong lúc dừng lại chờ tàu đi qua, Mizuki lơ đãng nhìn đèn báo màu đỏ nhấp nháy, đoàn tàu sầm sập lao đến trên đường ray.

Bất thành linh, cô nhớ ra mình trông thấy bà lão trong ảnh ở đâu.

Mùng 8 tháng Hai, cô ngất đi khi chạm trán người phụ nữ mắt to dị thường trên núi. Từ lúc đó đến khi tỉnh dậy ở bệnh viện vào hôm sau, cô đã mơ. Trong mơ, Mizuki đứng ở một nơi tối tăm, trước mặt cô là một phụ nữ ngồi bên vách chắn chắn song. Bà lão trong ảnh giống hệt cô ấy. Người phụ nữ trong mơ còn trẻ, nhưng bà lão trong ảnh lại mang bóng dáng cô ta.

Tuy nhiên, vì là mơ nên kí ức không được rõ ràng.

Đoàn tàu lao vụt qua trước mặt họ và chạy về phía xa. Thanh chắn nâng lên như không có chuyện gì xảy ra, đầu nhọn chỉ lên trời xanh. Những người đứng chờ lục tục băng qua đường ray, di chuyển trở lại.

“Mizuki? Sao thế?”

Haruo hỏi khi thấy cô gái vẫn đứng yên.

Mizuki lắc đầu, “Không, không có gì.”

Thôi bỏ đi! Cuối cùng cô quả quyết cất bước, sóng vai Haruo băng qua đường ray.

8

Mizorogi Gen lại đến thăm viện dưỡng lão ven sông.

Ishimori Mibu mỉm cười dịu dàng ngồi xe lăn đến chỗ ông. Hôm nay người đẩy xe cho bà không phải điều dưỡng của viện mà là một phụ nữ xinh đẹp trạc ba mươi tuổi. Mibu giới thiệu là cháu bà.

“Cảm ơn thầy vì đã luôn quan tâm đến bà tôi.”

Người phụ nữ cúi đầu thật thấp, cho biết cô đang ở thăm bà thì thấy báo là có khách, nên tiện thể đưa bà ra thay cho điều dưỡng.

Mizorogi cúi đầu chào lại. Trong lúc ông nói chuyện với Mibu, cô cháu gái ngồi tách ra, chăm chú đọc một cuốn sách bìa mềm khổ nhỏ. Hôm đó, Mibu kể cho Mizorogi nghe về các nghi lễ đính hôn và kết hôn của làng Bịt Mắt. Chừng một giờ sau, bà lão có dấu hiệu mệt mỏi, nên Mizorogi quyết định kết thúc chuyến thăm.

“Cảm ơn bà. Lần tới vẫn mong được bà giúp đỡ.”

Mizorogi nói lời tạm biệt và đứng dậy rời khỏi viện dưỡng lão. Cô cháu gái chạy theo gọi ông lại, vừa chạy vừa lấy trong túi ra một bọc vải màu tím.

“Thầy Mizorogi! Bà bảo đưa cái này cho thầy.”

Mizorogi nhận bọc vải và giở ra xem. Trong đó có một tấm giấy cũ ố vàng gập làm đôi, bên trên có nhiều kí tự nguệch ngoạc viết bằng bút lông.

“Vì bà nhờ, nên tôi đã lục lọi ở nhà và tìm thấy nó, nhưng không đọc được là viết gì. Đây là thứ bà mang theo khi rời khỏi ngôi nhà từng sống.”

Mizorogi đã phần nào đoán ra lai lịch tấm giấy. Chính là câu chuyện ma do người phụ nữ trong kho viết ra nhỉ? Chuyện kể về một anh đi bộ trên đường núi và bị một chị đuổi theo. Mibu không nhớ nổi tên chị ta, nên người phụ nữ trong kho đã viết hẳn hoi ra giấy và đưa cho bà. Mizorogi không thể tin là nó lại tồn tại đến giờ.

“Thứ này rất có ích. Cô đã vất vả rồi, đây là một văn bản giá trị.”

“Không, chính tôi mới phải cảm ơn thầy, vì đã chịu khó nghe những chuyện bà tôi chế ra.”

“Chuyện bà cô chế ra là sao?”

“Chuyện về mẹ tôi ấy. Chuyện về đứa trẻ xuất hiện trên giường bà trong thời gian bà sống và làm việc ở quán trọ ấy. Bà không kể với thầy ạ?”

“Có, tôi nghe rồi.”

“Đều là bịa cả đấy.” Cô cháu gái lộ vẻ xấu hổ. “Sau chiến tranh, bà chuyển đến định cư ở khu suối nước nóng Sogen, khi ấy đã hoài thai mẹ tôi rồi.”

“Ồ, thế à?” Mizorogi cười khố.

Cô cháu gái kể, Mibu lâm bồn ở chính căn phòng dùng chung của quán trọ, có bà đỡ hẳn hoi. Mizorogi không hiểu Mibu bịa chuyện cho vui hay vì tuổi già lắm cẩm, bà đã tưởng nhầm kí ức giả ấy là sự thật.

Mà tính ra, cô cháu gái trông rất giống Mibu, rõ ràng là có quan hệ huyết thống. Nếu mẹ cô ta chỉ là trẻ nhận nuôi, thì họ không thể giống nhau đến mức này.

“Suy ra, đây cũng là đồ giả?” Ông nhìn lại tấm giấy cũ nguệch ngoạc chữ mà cô cháu gái vừa đưa cho.

“Nội dung là gì vậy ạ? Tôi không đọc được, chỉ biết đó là chữ của bà thôi.”

Mizorogi bối rối. Theo lời Mibu, tấm giấy là do người phụ nữ trong kho viết. Theo lời cô cháu gái, nét chữ bút lông này lại là của Mibu. Không hiểu ra sao nữa, Mizorogi cảm ơn cô cháu gái và rời viện dưỡng lão.

Mizorogi về đến nhà, vợ ông pha trà mang ra. Mizorogi vừa uống trà vừa trải giấy lên bàn xem xét. Dù là do ai viết, thì tấm giấy vẫn cũ thật, chứ không phải mới được tạo ra trong thời gian gần đây, nói cách khác, không phải là đạo cụ sửa soạn để lừa ông.

Nét chữ viết bằng bút lông, nội dung đúng như Mibu từng kể, rằng một người đàn ông đang đi bộ trên đường núi thì chạm trán người phụ nữ có đôi mắt to dị thường. Mizorogi thông thuộc rất nhiều truyện dân gian và truyền thuyết vùng này, nhưng không sao nhớ ra mô típ nào tương tự. Còn một điểm khác khiến ông lưu ý, chính là tên của người phụ nữ xuất hiện cùng tiếng chuông.

Tên ghi bằng chữ Hán: Tử Lai Sơn^[17].

Đọc là “Shiraisan” có được không nhỉ?^[18]

Ở làng Bịt Mắt, thần núi là đối tượng được thờ phụng. Người phụ nữ đeo chuông có thể là một thành viên thuộc phả hệ thần núi. Mizorogi chưa bao giờ nghe đến cái tên “Tử Lai Sơn”. Không một ngọn núi nào có tên chính thức như thế, phải chăng đây là cách cư dân làng Bịt Mắt gọi núi non xung quanh để tỏ lòng kính trọng.

Ai viết truyện này? Người phụ nữ trong kho ư?

Hay Mibu?

Có lẽ người phụ nữ trong kho không thực sự tồn tại, và mọi sự kiện đều diễn ra trong thế giới tưởng tượng của Mibu. Có thể bà từng sinh sống ở

làng Bịt Mắt thật, và trong thời gian ấy, bà viết câu chuyện đáng sợ này ra giấy. Bà còn nhớ mình cất nó ở nhà và lập tức tận dụng như một công cụ để củng cố nguồn gốc bà soạn ra cho đứa trẻ. Tất nhiên, đứa trẻ là con của Mibu vì chẳng có người phụ nữ nào trong kho cả. Đứa trẻ là con của bà và người chồng đã bị bỏ lại ở làng Bịt Mắt.

Còn khả năng khác không nhỉ? Tính kĩ ra thì... có!

Đó là, chẳng có người phụ nữ nào tên là Ishimori Mibu cả, và người đang ở viện dưỡng lão chính là người phụ nữ trong kho. Bà không chết giữa cảnh giam cầm mà đã thoát thân và chạy xuống chân núi, tự xưng là Ishimori Mibu, vào làm việc tại quán trọ rồi sống cho tới tận ngày nay như một người bình thường, giấu kín việc bà là hậu duệ của một gia tộc thầy cúng.

Tất nhiên, không có khả năng đó.

Mizorogi bật cười vì trí tưởng tượng của mình.

Chiều muộn, Mizorogi ra ngoài đi dạo.

Nhìn qua khoảng hở giữa các nhà dân trên đồi thì sẽ trông thấy khu suối nước nóng bên dưới. Cảnh hơi nước tỏa lên trong bóng chiều thật là huyền diệu.

Tại sao khu này lại có tên Sogen? Mizorogi đã tìm hiểu mà vẫn không biết lý do. Đặc biệt, chữ “So” rất đáng suy ngẫm, theo chữ Hán thì nó mang nghĩa “bến thuyền”, nhưng khắp cả vùng không có bến thuyền nào hết^[19].

Một cậu bé hàng xóm đang đuổi bắt chuồn chuồn ớt. Cậu bé là con nhà Watanabe thì phải, trên cậu còn có một người anh. Hai đứa thường sang nhà ông chơi, và được vợ ông dọn ra nào bánh kẹo nào nước trái cây để khoản đãi. Vì không có con nên hai vợ chồng luôn nồng nhiệt chào đón lũ trẻ hàng xóm.

Nhìn thấy Mizorogi, cậu bé vồn vã chạy đến. Thế là, trên ngọn đồi nhìn xuống khu suối nước nóng, hai bác cháu ngồi sánh vai chuyện trò.

Cậu bé mới chín tuổi và đang học lớp Ba.

“Ở trường các cháu thường nói chuyện gì?”

“Bàn tán về truyện tranh này, nói xấu thầy cô này... Và cả những câu chuyện kinh dị nữa ạ. Nhưng toàn nội dung đã biết rồi thôi. Chán chết!”

Nghe cậu bé phàn nàn, Mizorogi sức nhớ đến truyện ma ông vừa đọc trong phòng làm việc.

“Kinh dị à? Nếu vậy, bác có một câu chuyện chưa ai biết đây. Muốn nghe không?”

Nghe Mizorogi hỏi, cậu bé gật đầu với đôi mắt sáng lấp lánh.

Dưới vòm trời đỏ rực, Mizorogi giơ ngón trỏ lên. Ông dùng nó để minh họa nhân vật, vòng vèo hết bên nọ đến bên kia như người đang tiến bước trên đường núi quanh co.

Bóng ngón trỏ lướt qua lướt lại trên khuôn mặt non thơ, câu chuyện kinh dị bắt đầu vén màn...

HẾT

[1] Ở đền thờ Thần đạo, trước khi cầu nguyện thì người ta vỗ tay thành tiếng. *(Các chú thích trong sách là của người dịch hoặc ban biên tập tiếng Việt)*

[2] Paul Jackson Pollock (1912-1956), họa sĩ Mỹ, được biết đến nhiều vì kỹ thuật vẽ vẩy màu.

[3] (Tiếng La tinh) Hãy nhớ rằng người sẽ phải chết. Lời nhắc nhở về kết cục tất yếu của con người.

[4] Scopophobia/Scoptophobia/Ophthalmophobia. Một chứng rối loạn lo âu, bứt rứt hoặc sợ hãi khi bị người khác nhìn.

[5] (1875-1962), nhà dân tộc học.

[6] Betobetosan. Yêu quái có miệng ngoác đến mang tai, thân hình trong suốt trừ đôi chân đi guốc là hiện hình. Tên nó mô phỏng tiếng guốc gỗ.

[7] Hitotsume Kozo. Yêu quái mang hình dáng đứa trẻ trọc đầu với một con mắt giữa trán.

[8] Daidarabotchi. Yêu quái khổng lồ, khi ngủ trông như dãy núi. Theo truyền thuyết, dấu chân của nó đã tạo ra vô số ao hồ trên khắp đất Nhật.

[9] (1922-2015), nhà sử học, tác giả truyện tranh.

[10] (1840-1916), họa sĩ Pháp.

[11] Tengyo no Ran. Cuộc nổi dậy ngăn ngui chống triều đình nổ ra ở Nhật thời Thiên Khánh (938-947).

[12] Sugidama. Quả bóng làm từ nhánh cây tuyết tùng. Theo truyền thống, nó thường được treo dưới mái hiên của xưởng rượu sake.

[13] Miko. Thiếu nữ phục vụ trong đền thờ Thần đạo.

[14] Compact car.

[15] Kuchisake-onna. Yêu quái hiện đại, một ác nữ đeo mặt nạ trong truyền thuyết đô thị Nhật Bản. Khi túm được nạn nhân, cô ta hỏi họ xem mình có đẹp không. Ai trả lời “Không” sẽ bị giết ngay. Ai trả lời “Có” sẽ được cô ta mở mặt nạ cho xem cái miệng rách, rồi bị rách miệng và cũng bị giết nốt.

[16] Jinmenken. Con chó có bộ mặt người, hay xuất hiện trên đường cao tốc và chạy đua với xe. Đôi khi cũng nói được nhưng lại bảo người ta là xin để cho nó yên.

[17] Tử: chết. Lai: đến. Sơn: núi. Bởi thế, cái tên đầy đủ và có tác dụng ếm nguyên là “Shiraisan”, chứ không phải “Shirai” như Mizuki từng suy đoán ở trang 71. Sở dĩ Mizuki không nghĩ ra *-san* chính là một phần tên của con ma, vì *-san* ngoài nghĩa “núi”, thì còn một chức năng thông dụng hơn, là hậu tố đi kèm tên người (tương đương Ông/Bà/Anh/Chị/Cô...).

[18] Mizorogi bắn khoăn là bởi, chữ Hán trong tiếng Nhật thường có nhiều cách đọc. Ông vốn không biết con ma tên là Shiraisan, vì Mibu chưa hề dả động một lần nào, đúng với logic bà không thể nhớ tên người. Và khi đã đọc đúng tên, ông bắt đầu trúng lời ếm.

[19] Cho thấy ở Sogen tồn tại hai tầng thế giới. Một là cộng đồng phàm nhân, hai là không gian tâm linh trong sương mù, với bến nước và đôi thuyền đóng vai trò giao dịch giữa thầy cúng và thần núi, chuyên chở lễ

vật/cầu nguyện và lời chấp thuận. Người đặt cái tên Sogen cho vùng đất này, có lẽ là các thầy cúng, vốn có khả năng thấu thị cả hai thế giới.

Table of Contents

1
2
3
4
5
6
7
8